

JACK LONDON

TIẾNG GỌI NƠI HOANG DÃ

THE CALL OF THE WILD



Nhà xuất bản Văn học
v.h

Tiếng Gọi Nơi Hoang Đã

Lời mở đầu

Chương 1:

Chương 1 : Vào
cõi nguyên thủy

Chương 2:

Chương 2 : Luật

của dùi cui và
răng nanh

Chương _____ 3:

Chương 3: Con
thú nguyên thủy
thống soái

Chương _____ 4:

Chương 4: Kẻ đã
đạt tới quyền lực

Chương _____ 5:

Chương 5: Lao
khổ trên vật
đường mòn

Tiếng Gọi Nơi Hoang Dã

Tác giả: Jack
London

Thể loại: Phương
Tây

Ebook by [dtv-
ebook.com](http://dtv-ebook.com)

Ôi khát vọng xưa
đất trời rộng bước
Giận thói thường
xích chặt tựa lao
tù
Đêm đông lạnh từ
giác nồng mộng

ước

Lại bùng sôi
huyết thống của
hoang vu!

Bác không hề
đọc báo, chứ nếu
có đọc thì hẳn đã
biết là sắp gay go
đến nơi rồi, không
chỉ gay go cho

riêng nó, mà còn
cho cả họ hàng
nhà chó vùng
duyên hải, từ vịnh
Piugít Xao đến
tận Xan Điêgô thứ
chó có bắp thịt
rắn khoẻ và bộ
lông dày ấm áp.
ấy là bởi vì con

người, qua quá trình dò dẫm giữa đất trời tối tăm vùng Bắc Cực, đã tìm thấy 1 thứ kim loại màu vàng và bởi vì các công ty tàu biển và vận tải khác rầm lên về sự phát hiện đó,

cho nên có hàng
ngàn người đã đổ
về xô vào vùng
đất phương Bắc.
Những con người
đó cần có chó, mà
thứ chó họ cần là
thứ chó cỡ lớn, có
bắp thịt rắn khoẻ
để mà lao động

nặng nhọc, và có bộ lông dày rậm rạp để mà chống đỡ với giá tuyết.

Bác sống trong 1 khu nhà rộng lớn giữa thung lũng Kanta Clara ngập nắng. Người ta gọi đó là trang

trại của ngài thăm
phán Milơ. Khu
nhà ở xa đường
cái, hơi khuất
trong lùm cây
rậm. Qua kẽ lá có
thể nhìn thấy tháp
thoáng hàng hiên
rộng, mát rượi
chạy suốt 4 bên

nhà. Từ ngoài vào
đến nhà những
con đường xe
chạy rải sỏi, lượn
quanh co qua mấy
bãi cỏ rộng, dưới
những lớp cành
xen nhau của
những hàng bạch
dương cao lớn.

Khu đằng sau, đất đai còn rộng bát ngát hơn. Có những chuồng ngựa lớn, ở đó hơn chục người chân giữ ngựa hò hét ầm ĩ, nhiều dây lán trại cho đầy tớ ở có dây

nhô leo kín mái, 1
dãy nhà ngang
ngăn nắp dài dằng
dặc, những chỗ
ngồi mát dưới
giàn nho dại,
những bãi cỏ xanh
rờn, vườn cây ăn
quả và những
khóm dâu. Rồi thì

còn có cả 1 trạm
bơm cho chiếc
giếng phun, và 1
bể lớn xây bằng
xi-măng, là nơi
các cậu con trai
nhà thăm phán
Mi-lơ nhào lặn
mỗi buổi sáng và
ngâm mình cho

mát trong những
buổi chiều nóng
nực.

Vậy mà Bác ta đã
ngự trị cả cái dinh
cơ rộng lớn này.
Tại nơi đây Bác
đã sinh ra, và
cũng tại nơi đây
Bác đã trải qua 4

năm tuổi đời của nó. Dĩ nhiên cũng còn có những con chó khác. Giữa 1 nơi rộng bát ngát thế này, không thể không có thêm nhiều những con chó khác được, nhưng chúng

không đáng đem
xia tới. Chúng
lãng xãng, sống
chen chúc trong
những chiếc cũ
hay trong những
xó xỉnh nào đó
của khu nhà, ít ai
nhận thấy, có 1
con chó là chó

Tút, loại chó ở
Nhật Bản lùn tịt, 1
con khác là
Idaben, loại chó
Mêhicô trụi lông -
nhưng giống chó
kỳ quặc hiếm khi
thấy chúng ló ra
khỏi cửa hay đặt
chân xuống đất.

Ngoài ra, còn có
lũ chó săn cáo, ít
ra cũng vài chục
con: chúng thường
sủa lên những
tiếng ghê sợ dọa
con Tút và Idaben
mỗi khi bọn này
thò đầu ra cửa sổ
nhìn chúng, và 2

con được cả 1
đoàn con ở vũ
trang bằng chổi và
cán tải lau sàn
bảo vệ.

Nhưng Bác không
phải là hạng chó
chui rúc trong
nhà, cũng không
phải là hạng chó

nhốt trong cũi.
Toàn bộ vương
quốc này là của
Bắc. Nó cũng
ngụp lặn trong bể
bơi hoặc cùng đi
săn với các cậu
con trai của ông
Thâm. Nó hộ tống
Mo-li và Ê-lêx,

các cô con gái
của ông Thẩm,
trong những buổi
dạo chơi đông dài
của 2 cô vào buổi
hoàng hôn hoặc
sáng tinh mơ.
Những đêm giá
lạnh, nó nằm dài
dưới chân ông chủ

trước ngọn lửa lò
sưởi rừng rực
trong phòng đọc
sách

---> Cùng
thảo luận
truyện Tiếng
Gọi Nơi
Hoang Dã

*tại dtv-
ebook.com*

**Chương 1:
Chương 1 :
Vào cõi
nguyên thủy**

Ôi khát vọng xưa
đất trời rộng bước
Giận thói thường
xích chặt tựa lao
tù
Đêm đông lạnh từ
giác nồng mộng
ước
Lại bùng sôi

huyết thông của
hoang vu!

Bác không hề
đọc báo, chứ nếu
có đọc thì hẳn đã
biết là sắp gay go
đến nơi rồi, không
chỉ gay go cho
riêng nó, mà còn
cho cả họ hàng

nhà chó vùng
duyên hải, từ vịnh
Piugít Xao đến
tận Xan Điêgô thứ
chó có bắp thịt
rắn khoẻ và bộ
lông dày ấm áp.
ấy là bởi vì con
người, qua quá
trình dò dẫm giữa

đất trời tôi tìm
vùng Bắc Cực, đã
tìm thấy 1 thứ kim
loại màu vàng và
bởi vì các công ty
tàu biển và vận tải
kháo rầm lên về
sự phát hiện đó,
cho nên có hàng
ngàn người đã đổ

về xô vào vùng
đất phương Bắc.
Những con người
đó cần có chó, mà
thứ chó họ cần là
thứ chó cỡ lớn, có
bắp thịt rắn khoẻ
để mà lao động
nặng nhọc, và có
bộ lông dày rậm

rap để mà chông
đỡ với giá tuyết.

Bác sống trong 1
khu nhà rộng lớn
giữa thung lũng
Kanta Clara ngập
nắng. Người ta
gọi đó là trang
trại của ngài thẩm
phán Milor. Khu

nhà ở xa đường
cái, hơi khuất
trong lùm cây
rậm. Qua kẽ lá có
thể nhìn thấy tháp
thoáng hàng hiên
rộng, mát rượi
chạy suốt 4 bên
nhà. Từ ngoài vào
đến nhà những

con đường xe
chạy rải sỏi, lượn
quanh co qua mấy
bãi cỏ rộng, dưới
những lớp cành
xen nhau của
những hàng bạch
dương cao lớn.
Khu đằng sau, đất
đai còn rộng bát

ngát hơn. Có
những chuồng
ngựa lớn, ở đó
hơn chục người
chấn giữ ngựa hò
hét âm ỉ, nhiều
dây lán trại cho
đây tớ ở có dây
nhô leo kín mái, 1
dây nhà ngang

ngăn nắp dài dằng
dặc, những chỗ
ngồi mát dưới
giàn nho dại,
những bãi cỏ xanh
rờn, vườn cây ăn
quả và những
khóm dâu. Rồi thì
còn có cả 1 trạm
bơm cho chiếc

giếng phun, và 1
bể lớn xây bằng
xi-măng, là nơi
các cậu con trai
nhà thăm phán
Mi-ơ nhào lặn
mỗi buổi sáng và
ngâm mình cho
mát trong những
buổi chiều nóng

nực.

Vậy mà Bác ta đã ngự trị cả cái dinh cơ rộng lớn này. Tại nơi đây Bác đã sinh ra, và cũng tại nơi đây Bác đã trải qua 4 năm tuổi đời của nó. Dĩ nhiên cũng

còn có những con chó khác. Giữa 1 nơi rộng bát ngát thế này, không thể không có thêm nhiều những con chó khác được, nhưng chúng không đáng đếm xỉa tới. Chúng

lãng xǎng, sống
chen chúc trong
những chiếc cũi
hay trong những
xó xỉnh nào đó
của khu nhà, ít ai
nhận thấy, có 1
con chó là chó
Tút, loại chó ỉ
Nhật Bản lùn tịt, 1

con khác là Idaben, loại chó Mêhicô trụi lông - nhưng giống chó kỳ quặc hiếm khi thấy chúng ló ra khỏi cửa hay đặt chân xuống đất. Ngoài ra, còn có lũ chó săn cáo, ít

ra cũng vài chục
con: chúng thường
sủa lên những
tiếng ghê sợ dọa
con Tút và Idaben
mỗi khi bọn này
thò đầu ra cửa sổ
nhìn chúng, và 2
con được cả 1
đoàn con ở vữ

trang bằng chổi và
cán tải lau sàn
bảo vệ.

Nhưng Bắc không
phải là hạng chó
chui rúc trong
nhà, cũng không
phải là hạng chó
nhốt trong cũi.
Toàn bộ vương

quốc này là của
Bác. Nó cũng
ngụp lặn trong bể
bơi hoặc cùng đi
săn với các cậu
con trai của ông
Thẩm. Nó hộ tống
Mo-li và Ê-lêx,
các cô con gái
của ông Thẩm,

trong những buổi
đạo chơi đông dài
của 2 cô vào buổi
hoàng hôn hoặc
sáng tinh mơ.
Những đêm giá
lạnh, nó nằm dài
dưới chân ông chủ
trước ngọn lửa lò
sưởi rừng rục

trong phòng đọc sách. Nó công những đứa cháu của ông chủ trên lưng, hoặc đùa với chúng lăn tròn trên cỏ, và canh giữ từng bước chân của bọn trẻ khi chúng mạo

hiềm mò ra đến
vòi nước ở sân
chuồng ngựa, hay
có khi xa hơn nữa,
đến tận các bãi cỏ
chăn ngựa và đám
đất trồng dâu. Khi
đi qua lũ chó săn,
Bác bước trông
oai vệ. Còn đối

với bọn con Tút
và Idaben thì Bắc
hoàn toàn phớt lờ.
Vì Bắc là vua mà!
Vua của mọi thứ
sinh vật bò, lết và
bay, kể cả con
người nữa, trong
cái trang trại này
của ngài thẩm

phán Mi-lơ.

Bố của Bắc, tên gọi En-mô, là 1 con chó nòi Xanh Béc-na không lồ, đã từng là bạn khăng khít của ngài Thẩm, còn Bắc có đầy triển vọng nối gót bố.

Nó không thật to lớn bằng bố - Bác chỉ nặng có 140 pao - bởi vì Sép, mẹ của Bác, chỉ là 1 con chó chăn cừu nòi Xcôtle. Tuy nhiên, nặng 140 pao, lại cộng thêm vẻ chững

chạc đường hoàng
nhờ cuộc sống
sung túc và được
mọi loài kính nể,
đã tạo cho Bắc 1
phong cách thật
đúng là vương
giả. Trong 4 năm
trời từ khi sinh ra,
Bắc đã sống cuộc

đời của 1 nhà quý tộc được thoả mãn mọi điều. Nó rất đỗi kiêu hãnh về mình. Thậm chí có phần nào tự cho mình là đáng độc tôn - như các ngài trưởng giả nông thôn thỉnh

thoảng cũng trở
nên như vậy, do
hoàn cảnh ếch
ngồi đáy giếng
của các ngài. Thế
nhưng, nó đã tránh
cho mình khỏi trở
thành 1 giống chó
nhà chỉ quen được
nuông chiều.

Những cuộc đi
săn và những cuộc
vui chơi ngoài
trời tương tự đã
ngăn không cho
mỡ phát triển và
giúp cho các bắp
thịt của nó trở nên
rắn chắc. Và đối
với nó, cũng như

đôi với mọi loài
thích tắm trong
bồn nước lạnh,
việc yêu thích
nước đã là 1 món
thuốc bổ giúp giữ
gìn sức khỏe.

Bác là 1 con chó
như thế đây vào
cái mùa thu năm

1897, giữa lúc
"cơn sốt vàng" ở
Clonđai đang lôi
cuốn biết bao
nhiều người trên
khắp thế gian lao
vào vùng đất
phương Bắc giá
buốt. Nhưng Bắc
lại chả hề đọc báo

và Bắc cũng không biết rằng Menuon, 1 trong những người phụ vườn, là 1 người quen bắc đặc dĩ. Menuon có 1 nét xấu khó chừa. Gã máu me chơi xô số Tàu. Ngay

trong cuộc đờ
đen, gã lại có 1
cố tật: tin vào 1
lối đánh phân
loại. Điều này
chắc chắn đẩy gã
vào tai hoạ. Bởi
vì muốn chơi lối
đánh phân loại
phải có nhiều tiền,

mà đồng lương
của 1 chàng phụ
vườn thì nay đến
việc bao cho nỗi
nhu cầu của vợ và
cả 1 bầy con cũng
còn không xong
nữa là!

Ông Thâm đang đi
dự cuộc họp của

Hội những người
trồng nho, còn bạn
trẻ thì đang bận tổ
chức 1 câu lạc bộ
điền kinh, trong
cái đêm đáng ghi
nhớ đã xảy ra vụ
phản trắc của
Menuon. Chẳng 1
ai nhìn thấy

Menuon cùng Bắc
băng qua vườn
cây ăn quả chuồn
ra ngoài, mà Bắc
cũng tưởng đây
chỉ là 1 cuộc dạo
chơi bình thường
thôi. Khi Menuon
và Bắc ra đến ga
xếp Cólítgiơ Pác

thì chỉ có độc 1
người đó đứng
nhìn thấy. Người
đó chuyện trò với
Menuon 1 chốc,
rồi người ta nghe
thấy tiền trao đổi
qua lại xúng
xoảng.

-Mày có quần cổ

nó lại hay không?
Đề thế mà trao à?
- người lạ mặt nói
cộc cằn. Menuơn
lấy 1 sợi dây
thừng thắt buộc 2
vòng quanh cổ
Bác bên dưới cái
vòng cổ.
-Cứ xoắn chặt lại

là thừa sức làm
cho nó nghẹt thở -
Menuon nói.
Người lạ mặt hừm
1 tiếng tán thành
trong cổ họng.
Bác đã đứng yên
để cho Menuon
buộc dây vào cổ
mình. Tất nhiên,

nó cũng thấy sự
việc diễn biến
khác thường.
Nhưng Bác đã tạo
được thói quen tin
tưởng vào những
người nó quen
biết, và nó công
nhận là những con
người ấy có 1 trí

khôn vượt xa hẳn
trí khôn của nó.
Nhưng khi đầu
của sợi dây thừng
được đặt vào bàn
tay của người lạ
mặt, thì nó gù lên
đe dọa. ấy là nó
cũng chỉ đơn giản
muốn gợi ý cho kẻ

kia biết là nó không bằng lòng, mà với đức tính kiêu hãnh của nó thì nó cho rằng gọi ý tức là ra lệnh. Thế mà có ngờ đâu chiếc dây thừng lại thít chặt lấy cổ nó, làm nó

nghet thờ. Tên này
đón lấy nó nửa
chùng, túm chặt
lấy họng nó, rồi
bằng 1 cái vịn tay
khéo léo, quật nó
ngã ngựa. Thế rồi,
sợi dây thắt chặt
lại không thương
xót, còn Bác thì

điên cuồng vùng
vẫy, lưỡi thè ra,
lồng ngực to lớn
hỗn hển 1 cách vô
ích. Suốt đời nó,
chưa bao giờ nó
lại bị đối xử đê
hèn đến như vậy,
và cũng suốt đời
nó, chưa bao giờ

nó lại giận đến
như vậy. Nhưng
sức Bắc kiệt dần,
đôi mắt mờ dần,
và Bắc lịm đi chẳng
còn biết gì nữa,
khi chuyến tàu hỏa
dừng lại theo hiệu
cờ và 2 tên kia
ném nó vào toa

chở hành lý.

Khi nó tỉnh lại, nó
lờ mờ cảm thấy
đau ở lưỡi và
nhận thấy mình
đang bị đưa đi
trong 1 loại xe cộ
nào đó chạy xóc
nảy lên. Tiếng rít
khàn khàn của

chiếc còi đầu máy
xe lửa đi qua ngã
tư đã mách bảo
cho nó hiểu là nó
đang ở đâu. Đã
quá nhiều lần đi
đường với ông
Thậm nên nó
chẳng lạ gì cái
cảm giác khi ngồi

trong 1 toa hành
lý. Nó mở mắt.
Trong đôi mắt vụt
bùng lên cơn giận
lôi đình của 1 đứ
c vua bị bắt cóc.
Người lạ mặt vội
nhảy bổ vào để
túm lấy cổ nó,
nhưng Bắc nhanh

hơn gã. 2 hàm
răng Bác bập vào
bàn tay đang lao
tới, và không chịu
nới lỏng tí nào
cho đến khi Bác
lại bị thất cổ đến
ngạt thở và ngất đi
lần nữa.

Nghe tiếng huỳnh

huych vật lộn,
người công nhân
khuôn vác hành lý
chạy đến.

-Thế đấy! Nó lên
con! - Gã bắc cóc
vừa nói với người
công nhân, vừa
giấu kín bàn tay
rách nát không

cho người này
nhìn thấy - Tôi
đưa nó lên
Phrixcô hộ ông
chủ. 1 ông thú y
cừ khôi ở đây bảo
là ông ta chữa
được.

Trong 1 cái lán
nhỏ đằng sau 1

quán rượu tại bên
cảng San
Francisco, gã lại
biện bạch cho
mình rất đỗi hùng
hồn khi gã nói về
cái đêm đi tàu ấy.
-Về món này, tôi
chỉ lấy 50 thôi -
gã lảm bảm - Có

trả đến 1000 tiền
mặt hắ hoi, tôi
cũng không thiết.

Bàn tay của gã
quần chiếc mùi
soa đẫm máu, ống
quần bên phải của
gã rách toạc từ
gối xuống đến mắt
cá chân.

Người chủ quán
hỏi:

-Thế thằng cha kia
thì đã bao nhiêu?

-100. Không kém
1 xu. Đấy bác liệu
cho.

Lão chủ quán tính:

-Vị chi là 150.
Được, nó cũng

đáng giá ngàn ấy.
Tớ không phải là
kẻ không biết
người biết của.

Tên bắt cóc tháo
mảnh băng đâm
máu và nhìn bàn
tay rách tươm của
mình:

-Phải bệnh dại thì

bỏ mẹ...

Lão chủ quán
cười lớn:

-Ấy nếu có vậy thì
cũng do cái
nghịệp chương
của chú mày đấy,
chú mày ạ!

Lão nói tiếp:

-Nào giúp tớ 1 tay

trước lúc chú mày
phối!

Đầu choáng váng,
họng và lưỡi đau
nhức nhối, trong
tình trạng đã bị
bóp cổ đến gần
như ngắc ngoải,
Bác gắng sức
đương đầu với

những tên hành hạ
mình, nhưng nó
liên tiếp bị quật
nã và thắt nghẹt
thở nhiều lần, cho
đến khi chúng dũa
đứt được cái vòng
đai bằng đồng
nặng nề và gỡ ra
khỏi cổ nó. Sau

đó sợi dây thừng
được tháo ra, và
Bác bị ném vào 1
cái thùng thừa
giống chiếc cũ.
Bác nằm đấy cho
đến hết cái đêm
chán ngán rã rời
ấy, ủ nặng trong
lòng mỗi phần nô

và niềm kiêu hãnh
bị thương tổn. Nó
không thể hiểu nổi
tất cả những điều
xảy ra đó nghĩa là
thế nào. Những
con người lạ lùng
kia muốn gì ở nó?
Tại sao họ lại
giam giữ nó trong

cái thùng chật hẹp này? Nó không hiểu tại sao cả, nhưng trong lòng nặng trĩu 1 cảm giác mơ hồ là có mối tai hoạ nào đó đang lơ lửng trên đầu nó. Đêm ấy, nhiều lần nó

đã vùng đứng dậy
khi chiếc cửa lán
lách cách mở, hy
vọng được nhìn
thấy ông Thẩm,
hoặc ít nhất là bọn
trẻ. Nhưng mỗi
lần như vậy, nó
chỉ bắt gặp cái
mặt núng nính của

lão chủ quán nó ra
nhòm nó dưới ánh
sáng vàng ệch của
1 ngonj nên làm
bằng mỡ. Và mỗi
lần như vậy, tiếng
sủa vui mừng
đang run run sắp
bật ra từ cổ họng
Bác lại tan đi

thành 1 tiếng giận
dữ.

Nhưng rồi lão chủ
quán cũng để cho
nó yên 1 mình rồi
sáng hôm sau, 4
người bước vào
và khiêng cái
thùng ra. Lại thêm
những kẻ hành hạ

mình đây. Bác
khẳng định như
vậy, bởi vì trông
chúng có vẻ ác
độc, đầu tóc bờm
xồm, quần áo rách
thếch, và Bác gầm
thét, nổi cơn thịnh
nộ lên với chúng
qua các then cửa

chiếc thùng gỗ.
Chúng chỉ cười
giễu và thọc gậy
vào Bắc. Bắc
chồm tới dồn dập
tấn công những
đầu gậy thọc vào,
cho đến khi nó
nhận thấy là hoá
ra bọn chúng

muôn như vậy.
Buồn nản, Bác
đành thức thủ năm
dài, để mặc cho
chúng nâng cái
thùng đưa vào 1
chiếc xe ngựa. Và
thế là từ đấy, Bác
cùng chiếc thùng
giam giữ bắt đầu

được chuyển từ tay người này sang tay người khác. Các nhân viên của hãng vận tải tốc hành nhận trách nhiệm chuyển nó. 1 chiếc xe ngựa khác chở Bắc đến

1 nơi nào đấy; rồi
1 chiếc xe tải lại
mang nó đi, cùng
với 1 đồng những
hòm và gói, trên 1
chiếc tàu phà, từ
chiếc tàu phà này,
xe tải lại đưa nó
tới 1 ga xe lửa
lớn và cuối cùng,

nó được đưa vào
trong 1 toa tàu tốc
hành.

Trong suốt 2 ngày
đêm, chiếc toa tàu
được kéo theo sau
những đầu máy rít
liên hồi. Và suốt 2
ngày đêm ấy, Bắc
không ăn không

uông. Lòng chứa
chất căm giận Bắc
đã đáp lại thái độ
làm thân của
những nhân viên
hãng tóc hành
bằng những tiếng
gầm gừ, và họ đã
trả đũa bằng cách
trêu tức nó. Khi

nó lao ình ra then
thùng gỗ, run lên
và sùi bọt mép vì
giận dữ, họ cười
giễu và chế nhạo
nó. Họ gằm gù và
sủa như những
con chó đáng
ghét, kêu meo
meo, đập tay đen

đét và gáy. Tất cả những cái đó đều rất dớ dẩn, nó biết vậy; nhưng chính vì vậy mà nó thấy danh giá của nó càng bị xúc phạm, và nổi căm giận càng mỗi lúc 1 tăng. Đòi ăn

không phải là điều
nó quan tâm nhiều
lắm, nhưng khát
nước đã làm cho
nó cực kỳ khổ sở
và thổi bùng sự
phẫn nộ của nó
lên đến mức như
phát sốt. Trong
lúc nó đang căng

thẳng cao độ và
hết sức nhạy cảm,
những đối xử xấu
xa đã xô đẩy nó
vào 1 cơn sốt,
cơn sốt này càng
tăng thêm vì họng
bị viêm tấy và
lưỡi khô khốc,
sung phồng.

Chỉ có 1 điều làm
nó hài lòng: sợi
dây thừng đã rời
khỏi cổ nó. Sợi
dây ấy đã tạo cho
bọn người kia 1
lợi thế, nhưng
không công bằng
đối với nó. Song
bây giờ chẳng còn

sợi dây ấy ở cổ,
thì Bác sẽ cho
chúng biết tay.
Chúng đừng bao
giờ hòng đặt 1 sợi
dây nào khác vào
cổ nó. Bác quả
quyết như vậy.
Suốt 2 ngày đêm
nó không ăn không

uông, và trong 2
ngày đêm bị hành
hạ ấy, nổi căm
giận chứa chất
bên trong nó báo
trước sự chẳng
lành cho kẻ nào
vô phúc chạm
phải nó đầu tiên.
Đôi mắt nó vẫn

lên đỏ ngầu. Nó
đã hoá thành 1
con quỷ nộ khi
xung thiên. Nó
thay đổi đến nỗi
dù bản thân ông
Thẩm có gặp cũng
sẽ không thể nhận
ra được nó nữa.
Và những nhân

viên trên àu thờ
phào nhẹ nhõm
lúc họ tổng khứ
được nó ra khỏi
tàu hoả tại thành
phố Seattle.

4 người rất thận
trọng bê chiếc
thùng thừa từ
chiếc xe ngựa vào

trong 1 mảnh sân
sau hẹp có tường
cao vây kín. 1
người chắc mập
mặc chiếc áo nịt
màu đỏ dẫn rộng
ở cổ, bước ra và
ký vào sổ của
người đánh xe
ngựa. Bác đoán

chắc tên này sẽ
hành hạ mình tiếp,
thế là nó lao mình
ra sát thành gỗ 1
cách dữ tợn.
Người kia mỉm
cười nham hiểm,
mang đến 1 chiếc
rìu nhỏ và 1 cái
dùi cui.

Người đánh
xe hỏi:

-Ông không định
thả nó bây giờ
chứ?

-Sao lại không? -
người kia vừa trả
lời, vừa bỏ chiếc
rìu vào cái thùng
đẽ nạy ra.

Lập tức 4 người
mang chó đến vội
bỏ chạy tán loạn,
rời từ vị trí ngòi
vắt vẻo trên đỉnh
tường cao an toàn,
họ chuẩn bị chứng
kiến cảnh tượng
sắp diễn ra.
Bác xông tới cản

ngập rãng vào
thanh gỗ vỡ toác,
nhay xé, vật lộn
với thanh gỗ. ở
bên ngoài, rìu bổ
xuống đầu, thì ở
bên trong Bắc sấn
tới đó, gù gào
gầm rít. Người
mặc áo đỏ chằm

chú thảo cũ cho
nó ra với thái độ
điềm tĩnh bao
nhiêu, thì nó lòng
lộn chực xông ra
với thái độ hung
dữ bấy nhiêu.

Khi đã phá được
1 lỗ trống vừa
người Bắc chui

lọt, gã đàn ông lên
tiếng:

-Nào! Cái con
quỷ mắt đỏ kia! -
đồng thời gã vút
chiếc rìu đi và
chuyển chiếc dùi
cui sang tay phải.
Và Bắc quả đã trở
thành 1 con quỷ

mắt đỏ, với thân
hình thu hết lại
chuẩn bị nhảy vọt,
lông dựng đứng,
mép sủi bọt, đôi
mắt ngầu đỏ ánh
lên 1 ngọn lửa
điên dại. Nhắm
thẳng người kia,
nó phóng toàn bộ

140 pao nặng
chứa chất sự giận
dữ của nó, cộng
thêm cả sức nặng
của mối căm giận
bị đè nén trong
suốt 2 ngày đêm
tù hãm.

Đang lao nửa
chùng, đứng vào

lúc 2 hàm của nó
sắp bập vào con
người trước mặt,
thì 1 đòn giáng
đột ngột chặn
đứng cả thân hình
nó lại và đánh gập
2 hàm răng của nó
đập vào nhau đau
đớn. Nó ngã lộn

nhào, giáng lưng
và sườn xuống
đất. Trong đời nó,
chưa bao giờ nó
bị đánh bằng dùi
cui, nên nó không
hiếu ra sao cả.
Với 1 tiếng giống
tiếng rú hơn là
tiếng sữa, nó lại

bật dậy và lao vọt lên. Đòn trí mạng lại giáng tới và quật nó xuống đất. Lần này thì nó biết đó là chiếc dùi cui, nhưng điên lên rồi, nó chả còn biết thận trọng gì nữa.

Hàng chục lần, nó
lao lên tấn công,
và cũng bấy nhiêu
lần chiếc dùi cui
bẻ gãy cuộc tấn
công và đánh gục
nó.

Sau 1 đòn đặc
biệt ác liệt, Bắc
bò lê ra, quá

choáng vánh,
không vọt lên
được nữa. Nó
khập khiễng lão
đảo bước quanh,
máu ứa ra cả mũi,
cả mồm, và cả tai,
bộ lông đẹp của
nó lấm tẩm những
đốm nước bọt

đẫm máu. Lúc này, người mặc áo đỏ bèn bước tới, cố tình quật cho nó 1 cú khủng khiếp vào mũi. Mọi đòn đau đón từ nãy đến giờ thật chẳng mùi mẽ gì so với cú đánh

đau đến thấu gan,
thấu ruột này.
Rống lên 1 tiếng
hung tợn gần như
tiếng gầm của sư
tử, nó lại lao vào
người kia. Nhưng
gã chuyển chiếc
dùi cui từ tay phải
sang tay trái, bình

tĩnh tóm lấy hàm
dưới của Bắc,
đồng thời vặn nó
xuống phía dưới
và ra đằng sau.
Bắc vùng vẩy trên
không, vạch thành
1 vòng tròn, lộn
thêm nửa vòng
nữa rồi đâm đầu

và ỨC XUÔNG ĐẤT.
Lần cuối cùng,
Bác lao tới, gã
dàn ông bèn giáng
cho nó 1 đòn ác
hiề mà gã đã chủ
tâm giữ lại cho
đến lúc này chưa
thi thố, và thế là
Bác gục hẳn, rơi

xuông, hoàn toàn
bất tỉnh.

-áí dà! Trị chó
như vậy phải nói
là tuyệt! - 1 người
trên tường cao reo
lên thích thú.

Tiếng gã đánh xe
đáp:

-Tốt hơn hết là trị

mấy con nghẽo, trị
hàng ngày, chủ
nhật trị 2 lần - và
gã trèo lên xe ra
roi thúc ngựa đi.

Bác hồi tỉnh,
nhưng sức lực của
nó thì đã kiệt. Nó
vẫn nằm bẹp ở
chỗ nó rơi xuống

lúc này, theo dõi người mặc áo nịt đỏ.

-Tên nó là Bắc - người đàn ông nói 1 mình, nhắc lại mấy chữ trong bức thư của lão chủ quán đã viết cho gã báo trước

về cái thùng đựng
món hàng - Nào!
Bác! Anh bạn! -
Gã nói tiếp bằng
1 giọng thân mật
vui vẻ - Chúng ta
đã có 1 cuộc đấu
đả nhỏ nhỏ với
nhau, thôi đến đây
tốt hơn hết là

chúng ta cho qua,
đừng để tâm nữa
nhé! Chú mày đã
hiểu được cương
vị của chú mày,
còn ta, thì ta biết
cương vị của ta.
Hãy trở thành 1
con chó ngoan,
rồi tất cả mọi việc

sẽ trôi chảy êm
đẹp. Còn nếu chú
mày mà bướng,
thì ta sẽ quật cho
sặc cơm ra. Nghe
chưa?

Gã vừa nói vừa
mạnh bạo lấy tay
vỗ về trên cái đầu
mà vừa rôi gã đã

nện cho không
thương tiếc, và
mặc dù lông Bắc
vô tình dựng
ngược cả lên mỗi
khi bàn tay ấy
chạm vào nó, nó
vẫn cam chịu sự
vỗ về mà không
phản ứng. Và khi

gã mang nước
đến, nó uống háo
hức, rồi sau đó lại
vồ vập ngón 1
bữa thịt sống thoả
thuê, hết súc này
đến súc khác,
ngay trong bàn tay
gã bòn cho nó.
Nó đã bị đánh gục

- nó biết vậy -
nhưng không bị
đánh đến tan
xương. Nó vĩnh
viễn nhận thấy là
nó không hòng gì
chống lại 1 con
người có chiếc
dùi cui trong tay.
Nó đã học được 1

bài học mà sau này cho đến hết đời nó vẫn không hề quên. Chiếc dùi cui này là 1 sự phát hiện mới. Đó là vật đưa nó vào lãnh địa của luật lệ nguyên thủy, và nó nhớ rõ

bài học đó.

Sự thật của cuộc đời đã mang 1 bộ mặt hung tàn hơn trước. Và trong lúc nó đương đầu với bộ mặt ấy mà không khiếp sợ, thì ấy cũng là lúc nó đương đầu

bằng tất cả cái
khôn ranh tiềm
tàng đã được khơi
dậy từ trong bản
chất nó. Ngày lại
ngày trôi qua, có
những con chó
khác đã đến, con
thì bị nhốt trong
thùng thưa, con thì

được dặt đến
bằng sợi dây
thừng buộc cổ. 1
số con ngoan
ngoãn, 1 số con
thì điên giận và
gằm thét như Bắc
lúc mới đến. Và
Bắc đã quan sát
được tất cả bọn

chúng, không sót
1 con nào, kinh
qua bàn tay chế
ngự của người
mặc áo nịt đỏ. Đã
bao lần, mỗi khi
nó nhìn thấy cảnh
tượng tàn bạo
diễn ra, thì bài
học lại trở về

trong trí nó: 1 con
người cầm dùi cui
là 1 kẻ làm ra
luật, 1 ông chủ
phải được tuân
lệnh, mặc dù
không nhất thiết
phải thần phục gã.
Về điểm cuối
cùng này, Bắc

không bao giờ có
lỗi. Mặc dù nó
quả đã thấy có
những con chó sau
khi bị đánh vẫn
lại xun xoe bên
cạnh người ấy, rồi
nào là vẫy đuôi
mừng, nào là liếm
tay gã. Và Bác

cũng đã thấy 1
con chó không
chịu thần phục
nhưng cũng không
chịu tuân lệnh,
cuối cùng bị giết
trong cuộc tranh
đấu để giành thế
thắng.

Thỉnh thoảng lại

có người đến,
những người lạ,
họ nói chuyện với
người mặc áo nịt
đỏ bằng cái giọng
sôi nổi, hoặc tán
tĩnh nhỏ to, bằng
đủ thứ giọng. Và
vào những lần như
vậy, sau khi 2 bên

rao tiền cho nhau,
thì những người lạ
mặt lại mang đi 1
vài con chó. Bác
tự hỏi không biết
những con chó ấy
đi đâu, vì chúng
không bao giờ trở
lại cả; nhưng bên
trong Bắc canh

cánh 1 nổi lo sợ
cho tương lai, do
đó, mỗi lần không
ai đả động gì đến
nó cả thì nó lại
mừng.

Thế nhưng cuối
cùng cũng đến
lượt nó. ấy là cái
hôm xuất hiện 1

anh chàng bé nhỏ,
nhăn nheo, nói bô
bô 1 thứ tiếng
Anh tôi với nhiều
thán từ kỳ dị và
mới lạ mà Bác
không thể hiểu
nổi.

-Quý tha ma bắt! -
anh chàng kêu to,

2 mắt sáng lên khi
phát hiện ra Bắc -
Thật là 1 con chó
tuyệt vời! Ê! Bao
nhiêu?

-300. Coi như
biết không thôi
đấy! - tiếng người
áo đỏ trả lời ngay
tức thì - Vì rằng

đây cũng là tiền
Nhà nước thôi, tớ
chắc là cậu cũng
chả phản đối gì,
hả Perôn?

Perôn toét miệng
cười nhăn nhở.
Cứ xét giá chó nói
chung đã vọt lên
đến tầng mây do

nhu cầu tăng 1
cách ít có, thì số
tiền này cũng
không phải là qua
sá đối với 1 con
vật tuyệt như vậy.
Chính phủ Canada
chẳng thiệt gì, mà
những công văn,
thư từ của chính

phủ chuyển đi
cũng chả bị chậm
hơn tí nào. Perôn
là người sành về
chó nên khi nhìn
thấy Bắc, anh biết
là trong 1000 con
chó mới được 1
con như thế.

"Thậm chí 1 vạn

con mới được 1
con như thế" anh
thăm nhận xét
trong óc.

Bác nhìn thấy tiền
trao qua đổi lại
giữa 2 người, và
không ngạc nhiên
chút nào khi nó
cùng với Còli, 1

con chó có cái
hiền lành thuộc
nòi Niuphaolân,
bị người đàn ông
bé nhỏ nhả heo
dắt đi. Đó là lần
cuối cùng nó nhìn
thấy người mặc áo
nịt đỏ, và khi nó
cùng con Cơi

đứng trên boong
tàu Nauôn dôi
theo thành phố
Seatle đang lùi
dần, thì đó là lần
cuối cùng nó
ngắm nhìn vùng
đất phương Nam
ấm áp.

Perôn đưa Bắc và

Cơ li xuống bên
trong tàu và bàn
giao chúng cho 1
anh chàng to lớn
mặt đen tên là
Phrăngxoá. Perôn
là 1 người
Canada gốc Pháp,
da ngăm ngăm
đen; còn

Phrăngxoa, thì lại là người Canada gốc Pháp lai thổ dân, và da còn đen hơn gấp bội. Đối với Bắc, họ thuộc 1 loại người mới lạ (loại người mà số phận đã định ra cho

Bác là còn phải
gặp nhiều nữa).
Bác không thấy
trong lòng mình
nảy nở mỗi thiện
cảm gì đối với họ,
tuy nhiên nó dần
dần đâm ra kính
trọng họ thật sự.
Nó nhanh chóng

nhận thấy rằng
Perôn và
Phrăngxo là
những con người
công minh, bình
tĩnh và vô tư trong
việc thi hành công
lý, và quá thông
 thạo về tính cách
của chó, nên chó

không thể lừa bịp
nôi.

Trên tàu Nauôn,
Bắc và Cơli đã
kết bạn với 2 con
chó khác: 1 con to
lớn, lông trắng
như tuyết, gốc gác
từ quần đảo
Xpítxbơgân. Hấn

được 1 thuyền
trưởng đánh cá
voi mang đi khỏi
quần đảo đó, rồi
sau hấn đi theo 1
đoàn nghiên cứu
địa chất đến vùng
Berân căn cỗi ở
Canada.

Con chó này bẻ

ngoài làm ra điều
thân thiện theo 1
kiểu xảo trá, mỉm
cười trước mặt kẻ
khác nhưng đồng
thời lại trù tính 1
bữa chơi khăm
lén lút nào đó. Ví
dụ như ngay trong
bữa ăn đầu tiên

cùng với Bắc, hẳn
đã xoáy trộm 1
phần thức ăn của
Bắc. Bắc vừa vọt
sang để trị tội
hắn, thì sợi dây
buộc đều chiếc
roi của Phrăngxo
đã vút trong
không khí bay đến

trước quây vào
tên kẻ cắp. Thế là
Bác không còn
phải làm gì nữa
ngoài việc thu hồi
cái xương của nó
Phrăngxoá thế là
công bằng, Bác
khẳng định vậy,
và uy tín anh

chàng người lai
bắt đầu lên cao
trong lòng quý
trọng của Bắc.

Còn 1 con chó
nữa thì không
thèm làm thân với
ai mà cũng không
nhận sự làm thân
của ai. Gã cũng

không mưu toan
đánh cắp gì của
kẻ mới đến. Gã là
1 kẻ rầu rĩ ủ ê. Gã
thẳng thừng tỏ cho
Coi biết rằng tất
cả mong muốn của
gã là hãy để cho
gã yên 1 mình, và
hơn nữa, nếu cứ

động vào gã thì
rồi sẽ có chuyện
phiền toái đấy!
Đêvơ là tên gọi
của gã. Gã ăn rồi
ngủ, thảng hoặc
ngáp dài chả quan
tâm đến cái gì sát,
ngay cả lúc con
tàu Nauôn vượt

qua vịnh Nữ
hoàng Sáclốt, hết
lắc bên này lại
đảo bên nọ chồm
lên chúi xuống,
rồi lại nhảy hất
ngược cả đít lên,
cứ y như đồ bị ma
ám. Khi Bắc và
Cỏi bị kích động

manh, hoang sợ
đến gần như phát
cuồng lên, thì gã
nghênh đầu có vẻ
khó chịu, nhưng
rồi gã lại tỏ thái
độ khoan dung
với chúng bằng 1
cái liếc nhìn thờ
ơ, ngáp 1 cái, rồi

lại vùi đầu nằm
ngủ.

Ngày cũng như
đêm, con tàu rộn
ràng nhịp đập
không hề mệt mỏi
của chiếc chân
vịt, và mặc dù
ngày nào cũng
giống hết như

ngày nào, Bắc
nhận giấy rõ ràng
là tiết trời cứ
càng ngày càng rét
thêm lên mãi.
Cuối cùng 1 buổi
sáng, tiếng chân
vịt ngừng bật, v à
con tàu Nauôn
bỗng tràn ngập 1

không khí nhộn
nhạo. Nó cảm
thấy điều đó, lũ
chó kia cũng cảm
thấy như vậy, và
chúng biết rằng
sắp có 1 thay đổi
gì đấy. Phrăngxo
lấy dây buộc mấy
con chó lại, rồi

dắt chúng lên
boong. Vừa đặt
chân lên trên mặt
boong giá lạnh,
chân Bắc sục ngay
vào 1 chất trắng
nõn, sền sệt như
bùn. Nó vội nhảy
lùi lại, khịt lên 1
tiếng. Thêm nhiều

vụn của chất trắng
ấy đang lả tả rơi
từ trên không
xuống. Nó lắc
mình để giữ,
nhưng lại có nhiều
vụn khác rơi
xuống mình nó tò
mò hít cái của lạ
ấy, rồi tợp 1 mảnh

lên lưỡi. Cái chất
ấy ran rít như lửa
đốt, nhưng mát
ngay. Điều đó làm
nó sôi rôi, không
hiều được. Nó thử
lại 1 lần nữa, kết
quả như cũ.
Những người
đứng nhìn cười

âm lên, và nó cảm
thấy xấu hổ, không
hiểu sao cả bởi vì
đó là bông tuyết
đầu tiên xuất hiện
trong cuộc đời
của nó.

*Đọc và
Download truyện
FULL tại [dtv-
ebook.com](http://dtv-ebook.com)*

[=> Xem mục lục](#)

Chương 2:

Chương 2 :

Luật của dùi cui và răng nanh

Ngày đầu tiên của
Bác trên bờ sông
Đaiê giống như 1
con ác mộng. Nó

bị gây sững sốt,
kinh ngạc từng
giờ. Bất đột ngột
bị hất mạnh ra
khỏi trung tâm của
cõi văn minh và
bị tống vào trung
tâm của những vật
nguyên thủy. ở
đây không có

cuộc sống nhàn
nhã tắm ánh nắng
mơn man, không
có gì để làm
ngoài việc đi tha
thẩn và buồn
chán. ở đây không
có yên tĩnh, không
có nghỉ ngơi, cũng
không có 1 phút

nào an toàn. Tất cả đều là rối loạn và chiến đấu, và bất kỳ lúc nào tính mệnh cũng bị đe dọa. Thường xuyên cảnh giác là 1 nhu cầu bắt buộc, bởi vì chó và người ở đây

không phải là chó
và người của thị
thành. Tất cả bọn
chúng đều man rợ,
chúng không tuân
theo 1 luật lệ gì
ngoài luật của dùi
cui và răng nanh.
Bác chưa bao giờ
thấy chó đánh

nhau theo cái kiểu
những thứ sinh vật
như sói lang này
đánh nhau, và
kinh nghiệm đầu
tiên của nó đã cho
nó 1 bài học
không bao giờ
quên được. Nói
cho đúng ra, đây

là 1 kinh nghiệm
mà nó rút ra thay
cho kẻ khác, chứ
nếu không phải
như vậy thì nó đã
chẳng còn tồn tại
để mà vận dụng
kinh nghiệm ấy
cho bản thân nó
sau này. Cõi

chính là nạn nhân của sự việc đã xảy ra. Đoàn người và chó đóng trại gần kho chứa gỗ. Tại kho này, cô nàng Cơi theo thói quen thân thiện của mình sán lại đánh

bạn với 1 con chó
étkimô to bằng 1
con sói trưởng
thành, mặc dù
không bằng 1 nửa
vóc dáng của
Coi. Không có 1
dấu hiệu báo
trước nào cả, chỉ
có 1 bước nhảy

vào nhanh như chớp, 1 tiếng rãng đập vào nhau chói như tiếng kim loại, và mỗi 1 bước nhảy ra cũng nhanh như chớp, và thế là mặt Cơ li bị rách toạc từ mắt đến hàm.

ấy cái kiểu đánh
nhau của chó sói
là như vậy, đá 1
cái rồi vọt ra
ngoài; nhưng
không chỉ có như
vậy, mà còn nữa.
Khoảng 30 đến 40
con chó étkimô
khác chạy đến,

bao vây lấy 2 con vật đang đánh nhau, hình thành 1 vòng tròn chăm chú im lặng. Bác không sao hiểu được sự chăm chú im lặng ấy, và cũng không thể hiểu nổi cái lối

chúng đang liêm
mép 1 cách hau
háu như thế kia.
Cơ li lao vào đối
thủ. Con vật này
lại đớp 1 cái rồi
vọt ra 1 bên. Đến
khi Cơ li lao vào
lần nữa thì hấn dơ
ức ra chặn 1 cách

đặc biệt làm cho
Coi ngã nhào
chông cả 4 vó lên.
Coi không còn
bao giờ đứng dậy
được nữa. Và
chính đó là điều
mà bấy súc vật
đứng nhìn kia đã
chờ đợi. Chúng

lập tức ủa vào vô
nghiến lấy Còi,
gừ gào và gằm rít,
và Còi bị vùi
dập, thét lên đau
đớn trong cơn hấp
hối dưới đồng
thân hình chen
chúc lỏn nhón.
Sự việc xảy ra đột

ngọt quá, bất ngờ
quá, làm cho Bác
sửng sốt. Bác nhìn
thấy Xpít thè cái
lưỡi đỏ tươi ra
cười theo cái kiểu
của hấn. Và Bác
thấy Phrăngxoá,
tay vung 1 chiếc
rìu, nhảy bổ vào

bầy chó hỗn loạn.
3 người khác cầm
dùi cui xông đến
giúp anh đánh
đuổi chúng. Họ
không phải mất
nhiều thì giờ. Chỉ
trong vòng 2 phút
từ khi Còi ngã
xuống, những con

cuối cùng trong
bầy hung đồ xấu
xé Còi đã bị dùi
cui đánh xua đi
hết. Nhưng Còi
nằm đó, mềm
nhũn và tắt thở,
gần như bị xé hẳn
ra từng mảnh,
trong đám tuyết

nát như và vấy
máu. Anh chàng
người lai da ngăm
đen đứng sát bên
xác số, đang
nguyên rủa khùng
khiếp. Quang cảnh
đó đã thường lớn
vỡn trở lại trong
trí Bắc, làm cho

nó không yên
trong giấc ngủ. A
thì ra cái lỗi như
vậy đây. Lỗi chơi
không quân tử. 1
khi anh ngã xuống,
thế là anh hết đời.
Được rồi, nó sẽ
cố gắng giữ cho
mình không bao

giờ ngã xuống.
Kìa Xpít lại thè
lưỡi ra mà cười.
Kể từ lúc ấy, Bác
mãi mãi ghét cay
ghét đắng Xpít.
Bác chưa kịp trấn
tĩnh sau cơn bàng
hoàng vì cái chết
thê thảm của Cờli,

thì 1 điều khác lại
làm cho nó sưng
sốt, Phrăngxo
buộc vào mình nó
1 mớ bộ râu
những đai da và
khoá gài bằng sắt.
Đó là 1 bộ đai
cương, giống như
các thứ mà Bắc

đã nhìn thấy các chú bò ngựa đặt lên lưng ngựa hôi Bác còn ở nhà. Và hôi ấy Bác đã nhìn thấy lũ ngựa làm việc gì, thì nay Bác cũng lại bị bắt làm việc ấy; nó phải kéo 1

chiếc xe trượt
tuyết có
Phrăngxoa ngồi
trên, đi đến 1 khu
rừng sát mép
thung lũng, rồi trở
về với chiếc xe
chất đầy củi. Mặc
dù danh giá của
Bác bị tổn thương

đau xót khi bị
biến thành 1 con
vật kéo xe như
vậy, nhưng Bắc đủ
khôn ngoan để tự
kiềm chế, không
chống đối lại. Nó
xác định quyết
tâm làm công việc
ấy, và đã làm hết

sức mình, mặc dù
tất cả đều mới mẻ
và lạ lẫm.

Phrăngxo là con
người nghiêm
khắc, đòi hỏi sự
tuân lệnh ngay lập
tức, và nhờ có
chiếc roi da nên
mệnh lệnh được

tuân theo ngay lập tức. Trong khi đó thì Đêvơ, con chó ở vị trí kéo sát xe đã có kinh nghiệm trong vai trò này, lại đớp vào hông của Bắc mỗi khi Bắc phạm sai lầm.

Về phần Xpít, con
chó ở vị trí dẫn
đầu, cũng có kinh
nghiệm trong
nghề, nhưng vì
hắn không phải
lúc nào cũng
chạm được tới
Bắc, nên thỉnh
thoảng hắn lại gù

lên những tiếng
gay gắt để quở
trách Bắc, hoặc
láu cá đâm bổ dồn
cả trọng lượng
của hấn vào các
dây kéo để bắt
Bắc trở lại đúng
vào hướng vào
Bắc phải đi. Bắc

đã học tập được 1
cách dễ dàng, và
dưới sự phối hợp
day nghề của 2
con chó kia cùng
với Phrăngxoá,
Bác đã đạt được
những tiến độ rõ
rệt. Trước khi trở
về đến trại, nó đã

nắm được những
điều cần thiết, đủ
để biết đứng lại
khi nghe tiếng
"họ", biết đi tới
khi nghe tiếng
"mots", biết ngoặt
rộng ở những
khuyết đường
vòng, và biết

tránh khỏi chạm
phải con chó ở vị
trí sát ngay trước
xe mỗi khi chiếc
xe trượt chở nặng
đổ dốc lao xuống
sát gót chúng.

-3 con chó rất
giỏi - Phrăngxo
bảo Perôn - Còn

con Bắc kia, nó
kéo chết thôi. Nó
tiếp thu những
điều đó rất nhanh.
Buổi chiều hôm
đó, Perôn trở về
với 2 con chó nữa
vì anh đang cần
gấp rút lên đường
với đồng công

văn thư từ của anh. Anh gọi chúng là "Bili" và "Jô". Chúng là 2 anh em ruột, và cả 2 đều là nòi chó étkimô chính cống. Tuy là cùng 1 mẹ, nhưng chúng khác nhau

như đêm với ngày.
1 điều đáng chê
trách ở Bili là cái
nết quá đổi nhu
nhược, còn Jô thì
hoàn toàn trái
ngược, hay cái
bản và hẹp hòi
thường xuyên găm
gù và có cái nhìn

ác ý. Bắc tiếp đón
chúng bằng thái
độ bạn bè, Đêvơ
thì phớt lờ chúng,
còn Xpít thì xông
vào hoạch hoẹ hết
tên này đến tên
kia. Bili vẫy đuôi
cầu hoà, quay
mình để chạy khi

thấy là cầu hoà
không ăn thua, và
kêu lên (cũng kêu
lên với giọng cầu
hoà) khi hàm răng
sắc nhọn của Xpít
rạch vào sườn nó.
Nhưng còn Jô thì
bất chấp Xpít
lượn quanh như

thế nào nó trụ 2
chân sau rồi thoăn
thoắt quay vòng
để đối đầu với
Xpít, bồm cổ
dựng đứng lên, tai
kéo xéch ra đằng
sau, mép dần giật
nhăn nở và găm
rít, 2 hàm răng

liên hồi vập vào
nhau đến mức
nhanh nhất, và mắt
loé lên 1 ánh hiể
ác - biểu thị sẵn
sàng chấp nhận
cuộc giao tranh.
Trông diện mạo
của nó đến phải
khiếp, làm cho

Xpít buộc phải
thôi không còn
dám ghép nó vào
khuôn phép gì
nữa. Nhưng để gỡ
lại thể diện Xpít
lại quay sang tên
Bili lành như đất
và hay kêu van
kia và rượt đuôi

Bili đến tận cùng
khu trại.

Đến tối hôm ấy,
Perôn kiếm được
thêm 1 con chó
nữa, 1 lão chó
étkimô già, mình
dài, gầy guộc, có
vẻ dữ tợn, với bộ
mặt có những vết

sẹo chinh chiến,
và chỉ còn có 1
con mắt độc nhất
trong đó rục lên
dấu hiệu của sự
can đảm, khiến kẻ
khác phải kính nể.
Người ta gọi lão
là "Xônlêch", có
nghĩa là "Kẻ tức

giận".

Cũng giống như Đêvơ, lão không đòi hỏi ai cái gì cả, không cho ai cái gì cả, không trong mong vào cái gì cả. Và khi lão bước chậm rãi, khoan thai đi

vào chính giữa
đám chó kia, thì
ngay cả Xpít cũng
đề cho lão yên,
không dây vào
lão. Lão có 1 tính
đặc biệt, thật
không may mà
Bác đã phát hiện
ra: lão không

thích kẻ nào sán
gần đến bên mặt
mù của lão. Bắc
đã phạm phải điều
này 1 cách vô tình
và Bắc bắt đầu
nhận thức được
sự vô ý của mình
là để Xônlếch lao
bỏ vào nó và dữ

dội cắn vào vai
nó rạch thành
nhiều vết sâu đến
tận xương và dài
có đến ba inch.
Thế là mãi mãi về
sau Bác kiêng
không đi qua bên
mắt mù của lão
nữa. Quan hệ giữa

Bác với lão từ
đây không còn
điều gì rắc rối.
Mong muốn hiển
nhiên của
Xônlech cũng
giống như của
Đêvơ, chỉ là được
để yên 1 mình,
dừng ai động đến,

mặc dù, như sau
này Bác đã thấy,
mỗi gã đều có 1
ham muốn khác, 1
ham muốn mang
tính chất còn sinh
tử hơn nhiều.

Đêm ấy Bác đi
ngủ 1 cách vô
cùng vất vả.

Chiếc lều, có
ngọn nến chiếu
sáng, rục lên âm
cúng giữa cảnh
đông trắng toát.
Bác bước vào đó,
ấy là điều dĩ
nhiên thôi. Thế
nhưng khi nó
bước vào, cả

Perôn lãn
Phrăngxoa đều tới
tập tãn công nó
bằng những dụng
cụ nấu ăn và
những lời chửi
rủa, mãi cho đến
khi nó trấn tĩnh lại
được sau cơn
sững sờ kinh ngạc

và bỏ chạy nhục
nhã trở ra ngoài
trời giá lạnh. 1
con gió sét thổi
qua, làm nó tê
buốt và chọc 1
thứ nọc độc nhưc
nhối vào vết
thương trên vai.
Nó nằm dài trên

tuyết và cô làm
sao để ngủ, nhưng
chẳng mấy chốc
sương giá đã đánh
bật nó đứng dậy
run lẩy bẩy. Khôn
khở và thất vọng,
nó lang thang đi
quanh quần giữa
những chiếc lều,

nhưng chỉ thấy
chỗ nào cũng rét
cả. Rải rác đây đó
1 vài con chó
hoang xông đến
lao vào nó, nhưng
nó dựng bồm cổ
lên và gầm rít (ấy
là nó học kinh
nghiệm cũng khá

nhanh) và thế là chúng để cho nó tiếp tục đi qua yên ổn.

Cuối cùng, nó nảy ra 1 ý. Nó sẽ trở lui và xem thử các bạn trong đàn nó xử sự như thế nào? Lạ lùng thay,

chúng nó đều đi
đâu mất cả. Nó lại
lang thang quanh
quần qua giữa khu
lều trại thên
thang để đi tìm
bọn chúng, nhưng
rồi nó lại trở về
không. Hay là
chúng nó ở trong

lều. Không, không thể như vậy được, vì nếu chúng ở trong lều thì bản thân nó đã không bị đuổi ra ngoài như vậy. Thế thì chúng nó có thể ở đâu? Đuôi sụp xuống, toàn thân

run lấy bầy, quả là
rất đau khổ tuyệt
vọng nó tha thân
bước vòng quanh
chiếu lều. Bỗng
nhiên tuyệt tụt
xuống dưới 2
chân trước của
nó, làm nó rụt
chân xuống. Có 1

cái gì đó quần
quai dưới bàn
chân Bắc. Nó vội
nhảy lui, lông
dựng ngược cả
lên và gằm gừ,
kinh sợ trước vật
không nhìn thấy
và không nhận ra
được đó. Nhưng 1

tiếng ư ử nhỏ thân
thiện cất lên, làm
nó vững dạ, nên
nó lại bước tới
xem xét. 1 luồng
hơi ấm toả nhẹ
bốc lên mũi nó.
Và ở đây Bili
đang nằm cuộn lại
dưới tuyết thành 1

cục tròn, kín gió
âm áp. Bili kêu lí
nhí bằng cái giọng
xoa dịu, vắn vẹo
mình mảy để bày
tỏ thiện chí của
nó, và lại còn
dám đánh bạo,
như là 1 hành
động dứt lốt để

cầu hoà, liếm mặt
Bác bằng cái lưỡi
ươn ướt ấm áp
của nó.

Lại 1 bài học nữa!
à thì ra chúng làm
cái kiểu như thế
này đây! Với 1
niềm tự tin, Bác
chọn 1 chỗ, rồi,

rất rôi rít và lãng
phí sức, Bắc tiến
hành đào cho
mình 1 cái lỗ. Và
thế là trong nháy
mắt, hơi ấm của
thân thể Bắc toả
đầy trong hố kín,
và nó ngủ thiếp
đi. Ngày hôm ấy

thật là quá dài và
gay go gian khổ,
nên nó ngủ rất
ngon và khoan
khoái, mặc dù
thỉnh thoảng nó lại
gầm gừ, sủa và
giật mình vì nằm
mơ thấy những
điều dữ dội.

Mãi cho đến khi những tiếng ồn ào của khu trại đang thức dậy khuấy động làm Bắc tỉnh giấc thì nó mới mở mắt. Thoạt đầu nó không biết là đang ở đâu. Cả đêm tuyết đã rơi

và đã lập kín nó.
Những bức tường
tuyết áp vào nó
khắp 4 chung
quanh, khiến trong
lòng nó đột nhiên
rộ lên 1 nỗi hoảng
sợ ghê gớm - nỗi
thảng thốt của con
thú hoang đã sợ

mắc vào bẫy. Đây là 1 dấu hiệu chứng tỏ Bắc kéo cuộc đời của nó lui trở về với 1 cuộc đời của tổ tiên nó, bởi vì Bắc là 1 con chó đã trở thành văn minh, 1 con chó

quá đỗi vãn minh,
vậy nếu chỉ qua
kinh nghiệm của
bản thân nó thôi
thì làm sao biết
được cái bầy là
gì, và do đó từ
nhận thức của bản
thân nó thì không
thể nào lại sợ bầy.

Các bắp thịt trong toàn thân nó co giật từng hồi theo linh tính, lông trên cổ và vai nó dựng ngược cả lên, và với 1 tiếng gầm hung tợn, nó bật nhảy vọt thẳng đứng lên ra giữa

ánh ban ngày chói
loà, tuyết hay tung
ra xung quanh nó
thành 1 đám bụi
ngời sáng. Trước
khi 4 chân chạm
đất, nó đã kịp
nhìn thấy khu trại
trắng toát trải ra
trước mắt và hiểu

ngay là nó đang ở
đâu, và nó nhớ lại
tất cả, từ cái buổi
nó đi dạo chơi
cùng Menuon cho
đến cái hồ nó tự
đào cho mình đêm
qua.

1 tiếng reo của
Phrăngxoà chào

đón sự xuất hiện
của nó. Anh chàng
đánh xe chó kêu
to gọi

Perôn:

-Này tớ bảo! Cái
con Bắc học gì
cũng cực kỳ
nhanh.

Perôn trang trọng

gật đầu. Là 1 nhân viên giao liên cho chính phủ Canada, mang chuyên những công văn giấy tờ quan trọng, anh ta lo tìm cho được những con chó tốt nhất, và anh đặc

biệt hài lòng khi
kiếm được Bắc.

Trong vòng 1
tiếng, đàn chó
được tăng cường
thêm 3 con chó
étkimô nữa, vị chi
tổng số là 9 con,
và nhanh chóng,
tất cả bọn chúng

đều đã nai nịt đai
cương và ngoặt
lên con đường đi
về phía hẻm núi
sông Đaiê. Bắc
hài lòng khi được
lên đường, và
mặc dù công việc
gay go nặng nhọc,
nó nhận thấy rằng

nó cũng không đặc biệt khinh ghét gì loại công việc như thế này, Bác rất ngạc nhiên khi thấy hứng lên 1 không khí hăm hở hào hức trong cả đàn chó, và sự hăm hở ấy cũng

đã lây sang cả nó.
Nhưng có 1 điều
còn đáng ngạc
nhiên hơn, đó là
sự thay đổi ở 2
con Đevơ và
Xônlếch. Chúng
đã trở thành
những con chó
khác hẳn, hoàn

toàn biên đời sau
khi thắng bộ đại
cương. Tất cả
những gì là thụ
động và hờ hững
không còn thấy ở
chúng. Chúng
nhanh nhẩu và
linh lợi hẳn lên,
lo lắng cho công

việc được chu
toàn, và dễ nổi
cáu 1 cách dữ tợn
với bất kỳ cái gì
trở ngại hoặc rối
rắm làm chậm trễ
công việc ấy. Lao
động cực nhọc
trong vòng dây
kéo hình như là ý

nghĩa tuyệt đỉnh
của sự tồn tại của
chung, là tất cả lẽ
sống của chúng,
và là điều duy
nhất mà chúng
ham mê.

Đêvơ là con chó
ở vị trí kéo sát xe.
Kéo đằng trước

nó là Bắc rồi đến
Xônlech. Số còn
lại buộc tiếp
thành râu dài, 1
hàng dọc, thẳng
về phía trước cho
đến con chó đầu
đàn, và Xpít là
con chó chiếm vị
trí đầu đàn ấy.

Bác đã được đặt
1 cách có chủ ý
vào giữa Đêvơ và
Xôn-lếch, để 2 gã
này kèm cặp cho
nó. Nó là cậu học
trò có năng khiếu,
thì chúng cũng là
những ông thầy
giỏi, không bao

giờ cho phép nó
nhùng nhäng lâu
trong 1 cái lổ nào
đó, và bằng đôi
hàm răng sắc
nhọn, chúng đã
buộc nó phải tuân
theo sự dạy bảo
của chúng. Đêvơ
công bằng và rất

thông thạo. Gã
chả bao giờ trị
Bác 1 cách vô cớ,
nhưng gã cũng
không bao giờ bỏ
qua mà không trị
Bác khi cần thiết.
Và vì có cái roi
của Phrăngxoa
ủng hộ Đêvơ, nên

Bác thấy là thà
chịu sửa mình đi
thì còn lợi hơn là
trả đũa lại. Có lần
sau 1 phút tạm
dừng, Bác làm rời
dây kéo và gây
nên chậm trễ
không đi ngay
được, thế là cả

Đêvor và Xônlêch
xông vào nó và đã
cho nó 1 trận ra
trò. Kết quả là lại
càng làm rối tung
cả lên. Nhưng sau
đó Bác hết sức
cẩn thận tránh
không vướng vào
dây kéo nữa; và

trước khi ngày lao
động kết thúc.
Bác đã trở nên
thành thạo đến
mức các bạn nghề
của nó thôi không
còn rầy la nó nữa.
Chiếc roi da của
Phrăngxoa quất
xuống ít hơn, và

thậm chí Bắc còn
vinh dự được
Perôn nâng các
bàn chân lên xem
xét cẩn thận.

Ngày hôm ấy là 1
ngày chạt cật lực,
trèo qua hẻm núi,
xuyên những thị
trấn nhỏ Sip và

Xkên, vượt qua
bìa rừng cuối
cùng, qua những
sông băng và
những khối tuyết
gió dôn dày hàng
trăm bộ, rồi leo
lên ngọn đèo
Chincút sừng
sững, vạch phân

thủy chấn ngang
giữa vùng nước
biển và vùng
nước ngọt và
đứng như 1 vị
hung thần trọn
trùng hãm đoạ,
canh giữ miền đất
phương Bắc buồn
tẻ và hiu quạnh.

Chiếc xe chạy khá
nhanh xuống dọc
dãy hồ lấp kín
nững miệng núi
lửa đã tắt, và
khuya hôm ấy,
đoàn người và
chó kéo vào 1 khu
trại không lồ ở
đầu hồ Bennét, tại

đây có hàng ngàn
người đi tìm vàng
đang đóng thuyền
để dự phòng băng
tan trong mùa
xuân. Bắc đào 1
qua 1 cuộc thi đấu
kiệt sức, nhưng từ
quá sớm đã bị lôi
cổ ra trong bóng

đêm lạnh buốt và
bị thả vào chiếc
xe trượt tuyết
cùng lũ bạn của
nó.

Hôm ấy chúng
chạy 40 dặm, vì
vết đường đã có
sẵn, băng tuyết đã
được nện chặt.

Nhưng ngày hôm sau, và nhiều ngày tiếp sau nữa, đoàn người và chó phải tự mở đường đi, nên làm việc mệt nhọc hơn mà lại đi chậm hơn. Theo lệ thường, Perôn dẫn đầu

trước đàn chó,
dùng liếp đi tuyết
nện chặt tuyết lại
để cho chó kéo xe
dễ dàng hơn
Phrăngxoạ ở vị trí
điều khiển chiếc
xe cần lái xe,
thỉnh thoảng đổi
chỗ cho Perôn,

nhưng không
thường xuyên.
Perôn đang rất
vội, và anh lại tự
hào là người
thông thạo nghề
băng tuyết, sự
thông thạo ấy
không thể thiếu
được lúc nào bởi

vì lớp băng mùa thu rất mỏng, và ở nơi nào nước bên dưới chảy xiết thì nơi đó không đóng 1 tí băng nào.

Ngày lại ngày qua những ngày nối nhau bất tận. Bắc

lao động nhọc
nhằn trong vòng
đai cương. Hôm
nào cũng vậy, trời
còn tối mờ mà đã
nhỏ trại, và khi tia
sáng nhọn nhọn đầu
tiên của buổi bình
minh vừa hé ra thì
đã thấy chúng

rong ruồi trên con đường mòn, trút lại sau thêm những dặm đường mới. Và hôm nào cũng vậy, sau khi trời đã tối sập xuống mới dừng lại đóng trại, lũ chó ăn phần cá ít

oi của mình rồi bò
lê ra ngủ trong
tuyết, Bắc đói cào
cả ruột. Phần thức
ăn của nó mỗi
ngày, 1 suất cá hồi
khô nặng 1 pao
rưỡi, thật chả
thấm vào đâu. Nó
không bao giờ ăn

đủ, thường xuyên
bị cơn đói dần
vật. ấy thế mà các
cno chó kia, vì
không nặng cân
bằng nó và sinh ra
chính là để sống
cuộc sống này,
nên tuy chỉ được
1 khẩu phần cá

nặng 1 pao thôi,
nhưng vẫn giữ
được trạng thái
bình thường.

Bác nhanh chóng
mất cái tính kén
cá chọn canh vốn
là đặc tính sinh
hoạt của nó trước
kia. Cu cậu khảnh

ăn nên lũ bạn của nó ăn xong trước, lại xông đến cướp luôn cả phần của nó đang ăn dở. Nó cũng không chống giữ được. Trong khi cu cậu đánh đuổi đi 2, 3 tên thì phần thức ăn của

nó lại lọt vào
họng những tên
khác. Để khắc
phục, nó cố ăn
nhanh bằng chúng.
Rồi thì, vì cơn
đói bức bách quá
thê, nó đành hạ
mình đi làm cái
việc cuỗm lấy

những thứ không
phải của nó. Nó
đã để ý theo dõi
và học tập. 1 hôm
nó nhìn thấy
Paico, 1 trong
những con chó
mới nhập đàn - 1
tên lấu cá thường
giả ốm để trốn

việc và là 1 tên kẻ
cấp tinh quái -
khôn khéo thó
được 1 lát thịt lợn
muối lúc Perôn
vừa quay lưng đi.
Thế là ngày hôm
sau, Bắc diễn lại
tiết mục ấy y hệt,
mà lại tha đi cả

khúc thịt. Tiếng la
ó ầm lên, nhưng
chẳng ai nghi ngờ
Bác, trong khi
Đốp, 1 con chó
ngờ nghếch vụng
về và luôn bị bắt
gặp ở nơi có
chuyện, lại bị
trùng trị về cái tội

mà Bắc đã phá.

Vụ ăn cắp đầu tiên này là dấu hiệu chứng tỏ Bắc đã thích ứng được để tồn tại trong cái môi trường cứu địch của vùng đất phương Bắc này. Sự việc đó

biểu hiện khả năng thích nghi của Bắc, có thể tự điều chỉnh cho hợp với những hoàn cảnh biến đổi: thiếu khả năng ấy sẽ có nghĩa là rơi vào cái chết nhanh

chóng và khủng
khiếp. Sự việc đó
lại còn biểu hiện
sự suy sụp, tan nát
của bản chất có
đạo đức của nó, 1
thứ phù phiếm
rỗng tuếch và 1
điều bất lợi trong
cuộc đấu tranh

sinh tồn tàn nhẫn
này. ở vùng đất
phương Nam,
dưới luật lệ của
tình yêu và tình
bạn, việc tôn
trọng của cái cá
nhân và cảm xúc
riêng tư của kẻ
khác là đúng.

Nhưng ở cái vùng đất phương Bắc này dưới luật lệ của dùi cui và răng nanh, thì kẻ nào lưu tâm đến những điều đó là kẻ khờ dại, và nếu như Bắc cứ tuân thủ những điều đó

thì chắc hẳn Bác
đã không thể thành
công.

Cũng chẳng phải
Bác đã suy luận
ra được rành rọt
như vậy. Nó đã
phù hợp được, có
thể thôi. Nó đã
làm cho nó thích

nghi được với lối
sống mới, 1 cách
không tự giác.
Trong cả cuộc đời
của nó trước kia,
nó chưa hề chạy
trốn khỏi 1 cuộc
chiến đấu, dù nó
ở vào thế bất lợi
như thế nào đi

nữa. Nhưng chiếc
dùi cui của người
mặc áo nịt đỏ đã
nện ngấm vào
trong đầu nó 1 thứ
đạo lý cơ bản hơn
và nguyên thủy
hơn. Lúc con là 1
con vật văn minh,
nó đã có thể sẵn

sàng chết vì
nghĩa, ví dụ như
đề bảo vệ cho
ngọn roi điều
khiển của ngài
Thâm Mĩơ chẳng
hạn. Thế nhưng
bây giờ thì Bác đã
bị phi văn minh
hoá trọn vẹn rồi,

bởi vì rõ ràng là
bây giờ nó có khả
năng chạy trốn
khỏi việc bảo vệ
cho 1 đòi hỏi về
đạo đức, cốt để
cứu lấy sinh mạng
của mình cái đã.
Nó ăn cắp không
phải vì thích thú

gì thói ăn cắp, mà
là vì cái dạ dày
của nó kêu gào.
Nó không đánh
cướp 1 cách lộ
liều, mà xoáy
trộm 1 cách bí
mật và ranh mãnh,
vì nó lưu tâm đến
dùi cui và răng

nanh. Nói tóm lại,
những điều đó, nó
đã làm là bởi vì
làm thì lại dễ hơn
là không làm.

Sự phát triển của
nó (hay có thể nói
là sự thoái hoá
của nó) diễn biến
thật nhanh chóng.

Những bắp thịt của nó trở nên cứng như sắt, và nó thành ra chai sạn đối với mọi nỗi đau thông thường. Nó đã tận dụng được tối đa mọi thứ, cả ở bên ngoài nó lẫn bên

trong nó. Nó có thể ăn bất kỳ cái gì dù cái đó gớm ghiếc hoặc khó tiêu đến đâu đi nữa. Và sau khi đã nuốt xuống, những dịch vị trong dạ dày nó chiết xuất ra cho

đến kiệt ti chất
dinh dưỡng nhỏ
nhất cuối cùng:
máu của nó mang
chất dinh dưỡng
ấy đến tận nơi xa
nhất trong cơ thể
nó, cấu tạo thành
những mô cứng
rắn nhất, bền dai

nhất. Thị lực và tài đánh hơi của nó trở nên sắc sảo phi thường, và tai nó trở nên thính đến nỗi trong khi ngủ nó vẫn nghe được những tiếng động nhỏ nhất và biết là tiếng động

ây báo điềm lành
hay dữ: nó đã học
được cách cắn vỡ
lớp băng giá đóng
chặt giữa các
ngón chân. Và khi
nó khát, mà trên
hồ nước có 1
váng băng dày che
kín, nó biết chồm

thẳng mình, lên
gân cứng đơ 2
chân trước mà
đập cho vỡ mặt
băng ra. Điều rõ
nét nhất ở nó lúc
này là cái tài đánh
hơi triệu chứng
gió, và dự kiến
được ngọn gió

trước 1 đêm. Dù
trời lặng gió đến
mấy đi nữa, khi
nó đào ổ nằm
cạnh gốc cây hoặc
bên bờ đất, thì
đến khi cơn gió
nổi lên chắc chắn
là chỗ ngủ của nó
đã nằm đúng ở

phía dưới gió,
được che kín và
ấm áp.

Nhưng không phải
nó chỉ hiểu biết
qua kinh nghiệm
mà những bản
năng tất lịm từ lâu
đời nay lại trỗi
dậy. Những thế hệ

thuần hoá rơi rụng
ra khỏi nó. 1 cách
mơ hồ, nó nhớ lại
tận buổi sơ khai
của nòi giống, nhớ
lại tự cái thời
những con chó
hoang ào ạt từng
bầy chạy lùnh lùnh
khắp những khu

rừng nguyên thủy
và giết chết con
thịt mà chúng đuổi
đến cùng đường.
Bác không phải
khô công học
đánh nhau với
những miếng đòn
cắn bập, cắn toạc
và cái tát nhanh

như chớp của chó
sói. Những tổ tiên
đã bị lãng quên
của nó xưa kia
vốn đã đánh nhau
theo cách ấy.
Những tổ tiên
hoang dã ấy đã
nhen nhóm lại bên
trong nó cuộc

sông cổ xưa, và
những mảnh khoé
xưa kia của chúng
đã thành dấu in
sâu vào huyết
thống di truyền
của nòi giống thì
nay cũng chính là
những mảnh khoé
của bản thân nó.

Những cái đó đã
đến với tự nhiên,
nó chả phải nhờ
công gắng sức học
tập hoặc khám
phá ra, dường như
luôn luôn đã là
của nó tự những
bao giờ. Và mỗi
khi, trong bóng

đêm lạnh lẽo nín
lặng, nó ghéch
mồm lên 1 vì sao
mà hú dài như chó
sói, thì ấy chính là
tổ tiên nó, những
năm bụi tàn trong
cõi chết, đã
ghéch mồm lên
các vì sao mà hú

về qua bao nhiêu
thế kỷ và qua bản
thân nó. Nhịp điệu
trong tiếng hú của
nó cũng chính là
nhịp điệu trong
tiếng hú của
chúng, những nhịp
điệu diễn tả nỗi
niềm thống khổ

của chúng và điều
mà đối với chúng
là ý nghĩa của tĩnh
mịch, lạnh lẽo và
bóng tối âm thầm.
Vậy là, như 1 dấu
hiệu biểu hiện sự
sống của 1 vật bị
chi phối, tiếng hát
tự ngàn xưa đã

trôi dậy qua bản thân Bắc, và nó đã trở lại với chính nó về bản chất, mà nó trở lại như vậy bởi vì con người đã tìm thấy 1 thứ kim loại màu vàng ở phương Bắc, và

bởi vì Menuon là
1 gã phu vườn mà
đồng lương không
thể bao nổi nhu
cầu của vợ cùng
mọi món chi tiêu
vật vãnh của bản
thân gã.

*Đọc và
Download truyện
FULL tại [dtv-
ebook.com](http://dtv-ebook.com)*

[=> Xem mục lục](#)

Chương 3:

Chương 3: Con thú nguyên thủy thống soái

Tính chất con thú
nguyên thủy muốn

chiếm địa vị
thống soái đã trở
dậy mạnh mẽ bên
trong Bắc, và
dưới những điều
kiện ác liệt của
cuộc sống trên
con đường mòn
vùng băng tuyết,
tính chất ấy càng

phát triển, phát triển lên mãi. Tuy nhiên, đó là 1 sự phát triển thâm kín. Sự khôn ranh mới nảy sinh ở Bắc đã tạo cho nó tính đĩnh đạc và tự chủ. Nó quá bận vào việc tự

điều chỉnh mình
cho phù hợp với
cuộc sống mới,
nên không cảm
thấy tự buông thả
thoải mái được,
và không những
nó không gây
chuyện đánh nhau,
mà nó còn cố

tránh xung đột khi
nào có thể tránh
được. Đặc điểm
trong tư thế của
nó bây giờ là 1
thứ tác phong thận
trọng, có tính
toán. Nó không dễ
sa vào sự liều
lĩnh và hành động

hấp tấp thiếu suy
nghĩ. Và trong
mỗi căm ghét cay
độc giữa nó và
Xpít, nó không để
lộ ra 1 tí nóng vội
nào lảng tránh
mọi hành vi gây
gỗ.

Còn về phía

Xpít, thì có thể là
vì Xpít không
đoán thấy ở Bắc 1
địch thủ nguy
hiểm, nên hắn
không bỏ lỡ 1 cơ
hội nào mà không
nhe nanh ra với
Bắc. Thậm chí
hắn còn trêu chọc

Bắt 1 cách vô cớ,
luôn luôn cố tìm
cách làm nổ ra 1
cuộc đánh nhau
mà kết thúc phải
là cái chết của tên
này hoặc của tên
kia.

Ngay trong
những ngày đầu

của chuyến đi,
đáng ra điều đó
đã có thể xảy ra,
nếu như không có
1 sự tình cờ đặc
biệt làm cho vụ
xung đột bị chặn
đứng lại.

Buổi tối hôm
đó, đoàn người và

chó đứng lại nghỉ
đêm ở 1 chỗ trống
trái và tiêu tuy
bên bờ hồ Lơ
Bácgiơ. Tuyết
cuồn cuộn xô tới,
gió rét cắt da cắt
thịt như những
lưỡi dao nung
trắng, và bóng

đêm mù mịt, tất cả những thứ đó buộc 2 người phải dò dẫm tìm ngay 1 nơi cắm trại. Khó có ai lâm phải 1 tình trạng tồi tệ hơn thế nữa. Đằng sau họ là 1 vách đá dựng đứng, nên

Perôn và
Phrăngxoá buộc
phải nhóm ngọn
lửa và trái túi ngũ
ngay trên mặt hồ
đóng băng. Lều đã
phải bỏ lại Đaiê
để đi đường cho
gọn nhẹ, ngọn lửa
bốc lên từ 1 vài

que củi giạt cóp
nhặt đã nhanh
chóng làm tan
băng rồi tụt xuống
nước tắt đi, thế là
họ phải ăn trong
bóng tối.

Bắc đào 1 ổ
nằm kín đáo dưới
vách đá che khuất.

ồ nằm kín gió và
âm cúng đến nỗi
Bác rất miễn
cưỡng khi phải bỏ
chỗ ra nhận phân
cá mà Phrăngxoá
phân phát sau khi
anh đã hơ cá trên
ngọn lửa cho tan
băng. Nhưng khi

Bác ăn xong quay trở lại thì ổ nằm của nó đã bị chiếm mất. Nghe 1 tiếng gừ đê nẹt trong ổ phát ra, nó biết ngay tên xâm đoạt là Xpít. Cho đến tận lúc này Bác đã cố tránh

rắc rỏi với kẻ thù
địch của mình
nhưng đến nước
này thì thật là quá
quất. Con thú dữ
bên trên Bắc gầm
lên. Nó nhảy xô
vào Xpít với 1 sự
điên tiết hung tợn
mà cả Xpít lẫn

bản thân nó đều không ngờ tới, đặc biệt là Xpít lại càng ngạc nhiên, bởi vì theo sự đánh giá của Xpít qua toàn bộ quá trình tiếp xúc với Bắc, thì địch thủ của hắn chỉ là

1 con chó nhút
nhát, bấy lâu nay
sở dĩ đứng vững
được chẳng qua là
nhờ nặng cân và
to xác mà thôi.

Phrăngxo
cũng ngạc nhiên
khi 2 con chó loạn
đã quần nhau rồi

mù lên từ trong
chiếc hồ vỡ toang
vọt ra. Anh đoán
được lý do cuộc
xung đột. Anh kêu
to lên với Bắc:

- Thế! Thế!
Cho hắn 1 trận, đồ
chết tiệt! Trị cho
hắn 1 trận, cái

quân kẻ cướp đê
tiện!

Xpít cũng đã
sẵn sàng huyết
chiến. Hấn vừa
gào lên với 1 vẻ
hết sức giận dữ và
hăm hờ, vừa lượn
tới lượn lui để tìm
cơ hội nhảy vào.

Bác cũng hăm hở không kém, mà cũng thận trọng không kém, trong khi nó, cũng như Xpít, lượn tới lượn lui để tìm lợi thế.

Nhưng chính lúc đó thì sự việc

bất ngờ đã xảy ra.
Sự việc này đã
đẩy lùi cuộc huyết
chiến giành quyền
lực giữa 2 con
chó về 1 thời
điểm khác, mãi xa
về sau, tận đến
khi đã vượt qua
bao nhiêu dặm

đường lao động rã
rời nặng nhọc.

1 tiếng rủa
của Perôn, tiếng
đánh cốp của
chiếc dùi cui quật
lên 1 thân hình
xương xẩu, và 1
tiếng thú kêu ré
đau đớn, báo hiệu

1 vụ hỗn loạn tột
độ sắp nổ ra.
Giữa khu vực cấm
trại đột nhiên
nhón nháo những
hình thù lông lá
vừa lén lút lẩn
vào - những con
chó étkimô đói
ăn, có đến gần

khoảng trăm con,
từ 1 làng người da
đỏ vào đây đánh
hơi mà tới. Chúng
đã lên vào trong
lúc Bắc và Xpít
đang choảng nhau,
và khi Perôn cùng
Phrăngxoa cầm
dùi cui nhảy bổ

vào giữa bọn
chúng thì chúng
nhe răng ra chống
trả. Mùi thức ăn
làm chúng điên
cuồng lên. Perôn
bắt gặp 1 con rúc
ngập đầu vào
trong thùng đựng
thực phẩm. Chiếc

dùi cui của anh
giáng như búa bổ
xuống mạng sườn
hóc hác, chiếc
thùng thực phẩm
đổ lật úp xuống
đất. Ngay lập tức,
mấy chục con vật
đói ăn lẫn xả vào
tranh cướp đồng

bánh mì và thịt
lợn muối. Những
chiếc dùi cui quật
xuống chẳng làm
chúng nao núng.
Chúng kêu ăng
ăng và rú lên
dưới trận đòn
giáng như mưa, ấy
thế mà vẫn cứ

điên cuồng bám
chặt cho đến khi
chúng ngón sạch
mẫu vụn cuối
cùng.

Trong khi đó,
đàn chó kéo xe
sừng sốt vừa bật
dậy khỏi ổ nằm
của chúng liền bị

bầy thú kẻ cướp
tấn công ngay.
Bác chưa bao giờ
nhìn thấy những
con chó như vậy.
Trông cứ như là
xương của chúng
sắp bật tung ra
khỏi da. Chúng
chỉ là những bộ

hài cốt lũng thùng
bọc trong những
tấm bì lôi thôi
lếch thếch với
những con mắt
rực cháy và những
hàng nanh ngáp
nước dãi. Nhưng
con điên dại vì
đói đã làm chúng

trở nên kinh
khủng, không ai
cưỡng nổi. Chẳng có
cách gì chống lại
chúng. Lũ chó kéo
xe bị đẩy lùi dòn
vào chân vách đá
ngay từ đầu, Bắc
bị 3 con chó
étkimô bao vây,

và trong nháy mắt
đầu và vai Bắc bị
căn xé rách toạc
ra nhiều chỗ.
Tiếng kêu thét náo
động khủng khiếp.
Bili, như thường
lệ, kêu rên ầm lên.
Đêvơ và Xônlếch,
đâm đũa máu vì

hàng chục vết
thương, sát cánh
bên nhau dững
cảm chiến đấu. Jô
táp lia lịa như
điên như cuồng. 1
cái đớp của nó
bập vào chân
trước 1 con chó
étkimô và cắn

ngập vào nghiên
cho xương gãy
đánh rắc. Lập tức
Paico, con chó
láu cá, nhảy xổ
vào con vật bị
què, và bằng 1 cái
táp nhanh và 1 cái
giật mạnh đột
ngột, cắn gãy cổ

đôi thủ. Bắc chộp
được họng 1 tên
địch đang lồng
lộn sùi bọt mép,
cắn ngập vào
mạch máu ở cổ
hắn, làm máu
phun ra đầy mình
Bắc. Vị máu ấm
túa ra trong mồm

có kích thích nó
nó trở thành hung
tợn hơn. Nó lao
mình vào 1 địch
thủ khác. Vừa lúc
đó, bỗng nhiên nó
cảm thấy 1 hàm
răng cắn ngập vào
họng mình. Đó là
Xpít, quân phản

bội, từ 1 bầy nháy
xổ vào căn trộm
nó.

Perôn và
Phrăngxoá, sau
khi đã quét sạch
lũ chó kẻ cướp
khỏi chỗ của họ,
liền hồi hả chạy
ra cứu đàn chó

của mình. Làn
sóng những con
vật đói ăn điên
cuồng phải cuốn
lui trước sự tấn
công của 2 người,
và Bắc vùng ra
thoát được.
Nhưng chỉ được 1
lát thôi. 2 người

buộc phải chạy lui
về để bảo vệ lấy
thực phẩm, thế là
bầy chó étkimô
lại quay lại xông
vào lũ chó kéo xe,
Bili, hoảng quá
hoá liêu, vọt bừa
qua vòng vây của
những con thú

man rợ và phóng
qua bãi băng tuyết
bỏ chạy. Paico và
Đớp nối theo gót
Bili, tiếp, theo
sau chúng là
những con chó
khác trong đàn.
Bác đang run
mình chuẩn bị vọt

theo chúng thì
bỗng qua khoé
mắt nhác thấy
Xpít đang lao đến
nó với ý định rõ
ràng muốn hất nó
ngã ngựa. 1 khi đã
ngã hẳn chân lên,
dưới cả đồng chó
étkimô thì không

còn hy vọng gì
nữa. Nhưng Bác
đã dốc hết sức
mình trụ lại được
dưới cái húc
mạnh của Xpít,
rồi nói theo đàn
bò chạy trên mặt
hồ.

1 lát sau, 9

con chó trong đàn
túm lại với nhau
và tìm 1 chỗ ẩn
náu trong rừng.
Mặc dù không bị
đuổi theo tình
trạng của chúng
thật là khôn khéo.
Không con nào
không bị đến 4

hoặc 5 vết thương
trên mình, 1 số
con bị thương
nặng. Đóp bị
thương trầm trọng
1 chân sau. Đôli,
con chó étkimô
mà cuối cùng
nhập đàn tại Đê -
e, bị rách toạc

họng. Jô măt 1
con măt. Con Bili,
con chó lành nết,
thì 1 tai bị nhay
xé rách như xơ
mướp, kêu la rên
rỉ suốt đêm. Trời
vừa sáng, chúng
khấp khiểng lê trở
về nơi đóng trại,

vừa đi vừa coi
chùng. Về đến nơi
thì thấy bảy kẻ
cướp đã đi hết,
còn 2 ông chủ thì
đang mặt nhăn
như bị. Có đến 1
nửa số thức ăn
của họ đã đi tong.
Lũ chó étkimô đã

nhai nghiền cả
những dây da
buộc xe và những
tấm bạt. Thực tế
là không có cái gì
thoát khỏi hàm
răng chúng, dù có
khó xơi đến đâu
đi nữa. Chúng đã
ngón mất 1 đôi

giày da nai của
Perôn, nhiều khúc
dây kéo và đai
cương, thậm chí
cả 1 đoạn dài đến
2 bộ ở sợi dây
gắn đầu chiếc roi
của Phrăngxoá.

Phrăngxoá
đang ủ ê nhìn

ngắm chiếc roi thì
đàn chó bị thương
trở về. Anh quay
sang xem xét
chúng. Giọng anh
dịu dàng:

- Chao ôi!
Các bạn thân mến!
Bao nhiêu là vết
cắn thế này, chắc

làm các bạn phát
điên cả mắt thôi.
Thành chó dại cả
mắt thôi, trời đất
quỷ thôn ôi! Ê,
Perôn, cậu nghĩ
sao?

Người giao
liên lắc đầu không
muốn tin vào điều

đó. Trước mắt
còn những 400
dặm đường từ đây
đến Đoxân, anh ta
khó mà có thể
chịu được cái tai
hoạ cơn đại nổ ra
trong đàn chó của
anh ta.

Phải 2 tiếng

đồng hồ vừa
nguyên rủa, vừa
ráng sức mới
buộc xong đai
cương đầu vào
đấy, đàn chó bị
thương trở nên
cứng đờ, lông
cóng lại lên
đường, đau đớn

vật lộn với đoạn
đường gian nan
nhất từ trước đến
nay chúng chưa hề
gặp phải, và cũng
là đoạn đường
gian nan nhất từ
đây đến Đoxân.

Phía trước,
con sông "30

Dặm" mở rộng.
Dòng nước ngổ
ngược của nó bất
chấp sức mạnh
của đông giá. Chỉ
ở những chỗ xoáy
nước và những
nơi yên lặng mới
có băng đông lại.
Để vượt qua 30

dặm đường ghê
gớm ấy, cần phải
6 ngày lao khổ
đến kiệt sức.
Những dặm
đường quả là ghê
gớm, bởi vì mỗi
bước tiến lên phía
trước là mỗi bước
liều mạng của

người và chó,
Perôn đi đầu dò
đường, đã hàng
chục lần sụt cả
người xuống mặt
băng mỏng bị vỡ.
Anh thoát nạn
được là nhờ có
chiếc gậy dài cầm
ngang, mỗi khi

người anh sụt
xuống phá thành
cái hố giữa mặt
băng thì chếc gậy
gác ngang miệng
hố giữ anh lại.
Trời đang rét kinh
người, hàn thử
biểu chỉ âm 50
độ, nên sau mỗi

lần anh sụt xuống
như vậy thì anh
lại buộc phải
nhóm lên đồng
lửa để cứu sống
lấy sinh mạng
mình và hơ cho
khô quần áo, giày
tất.

Nhưng không

có gì làm thoái
chí anh cả. ấy
cũng chính vì
không có gì làm
anh thoái chí
được nên người ta
mới chọn anh làm
giao liên cho
chính phủ. Anh
dám dùng mọi

cách mạo hiểm,
kiên quyết vươn
cái khuôn mặt bé
nhỏ khô quắt của
mình xóc tới giữa
đông giá và quần
quật vật lộn suốt
từ mờ sáng đến
tối mịt. Anh đi
men theo những

rià sông buồn
thảm trên 1 dải
băng viền bờ, mặt
băng vông xuống
và kêu rảng rác
dưới bàn chân,
khiến họ không
dám dừng xe lại.
1 lần, chiếc xe sụt
thõm xuống cùng

với Đêvơ và Bắc,
chúng như bị ướp
đông hẫng lại, và
lúc được kéo lên
thì gần chết đuối.
Lại phải nhóm lên
đống lửa mới cứu
sống được chúng.
Băng đóng chặt
thành lớp cứng

quanh thân chúng,
và 2 người phải
lia lịa đảo chúng
quanh ngọn lửa,
cho chảy nước và
tan băng ra, sát
lửa đến nỗi lông
chúng bị cháy
sém.

1 lần khác,

Xpít sụ́t xuông,
kéop theo toàn bộ
đoàn chó cho đến
tận Bắc. Bắc dộc
toàn lực trụ lại,
ráng rức kéo về
đằng sau, 2 chân
trước đạp trên
mép băng trơn
tuột, mặt băng 4

chung quanh run
lên và phát tiếng
nứt rạn. Nhưng
đằng sau nó còn
có Đêvơ, cũng
ráng sức kéo lui,
và đằng sau chiếc
xe trượt là
Phrăngxoạ cất lực
kéo đến mức gân

cột anh kêu rảng
rắc.

Dải băng hẹp
lại bị vỡ thêm và
đăng trước và dẫn
sau, và không còn
lối thoát nào khác
ngoài cáo chồm
vách đá cheo leo
ven bờ.

Ôi, kỳ diệu
làm sao, Perôn đã
leo lên được cái
vách đá ấy, trong
khi Phrăngxo
đang cầu nguyện
để có được chính
điều kỳ diệu đó.
Và thế là, với mọi
thứ dây dải buộc

xe cùng đai cương
nhặt nhanh đến
mẫu cuối cùng
góp lại buộc thành
1 sợi dây dài, họ
kéo bông lũ chó,
con này đến con
khác, lên đến
chỏm vách đá.
Phrăngxo lên

cuối cùng, sau chiếc xe trượt và các thứ chở trên xe. Rồi lại đến việc tìm 1 chỗ để tụt xuống và họ tụt xuống cũng bằng sợi dây ấy. Khi họ trở xuống trên mặt sông thì đêm đã

sạp xuống, với kết quả công lao của cả 1 ngày chỉ đi được vền vện có 1 phần 4 dặm.

Khi cả đoàn đến sông Hutolinqua và gặp được mặt băng rắn chắc, thì

Bác đã mệt lắm.
Những con chó
khác cũng vậy.
Nhưng Perôn, để
tranh thủ bù lại
thời gian bị mất,
thúc ép chúng đi
sớm và nghỉ
muộn. Ngày đầu
chúng chạy suốt

35 dặm cho đến trạm "Cá hồi lớn", hôm sau thêm 35 dặm nữa đến trạm "Cá hồi nhỏ" và ngày thứ 3 chạy 40 dặm, đến tận trạm "Sao biển".

Chân Bắc không cứng rần và

dạn dày bằng chân
của lũ chó étkimô.
Chân nó đã mềm
yếu đi nhiều qua
bao nhiêu thế hệ
kể từ cái này kể tổ
tiên hoang dã cuối
cùng của nó bị
con gười nguyên
thủy ở hang hoặc

ở ven sông, bắt về
thuần dưỡng. Suốt
ngày nó đau đớn
khập khiễng, và
mỗi lần cầm trại
xong là nó nằm im
lìm như xác chết.
Đói hết sức nhưng
nó không thể dậy
để nhận phần cá

của nó, và
Phrăngxoá phải
mang đến cho nó.
Anh chàng lái xe
chó lại còn xoa
bóp chân cho Bắc
mỗi đêm nửa
tiếng đồng hồ sau
bữa ăn tối, và hy
sinh lớp trên của

đôi giày của anh
để khâu 4 chiếc
giày cho Bác.
Những chiếc giày
này giảm nhẹ đau
đớn đi rất nhiều. 1
buổi sáng,
Phrăngxo quên
đeo giày cho Bác,
Bác đã làm cho

bộ mặt héo quắt
của Perôn cũng
phải xệch ra thành
1 nụ cười nhăn
nhờ khi Perôn
thấy Bác nằm
ngửa ra, 4 chân
hươ trong không
khí với dáng điệu
van lơn, cứ nằm ỳ

ra không chịu dậy nếu không được mang giày. Nhưng về sau, chân của bác dày dần dần lên, chịu đựng được con đường gian khổ, và mấy cái bao chân mòn rách bị vứt đi.

1 buổi sáng,
trên dòng sông
Penli, trong khi
đàn chó đang
được thả đai
cương thì Đôli,
con chó từ trước
đến nay không có
điều gì khiến
người ta để ý đến,

đột nhiên phát
dại. Con dại được
báo hiệu bằng 1
tiếng tru như tiếng
chó sói, dài và
ghê rợn, làm cho
mọi con chó khác
hoảng sợ lông
dựng đứng cả lên.
Và sau tiếng tru,

nó nhảy bổ và
Bác. Bác chưa
bao giờ thấy 1
con chó phát dại,
mà cũng chả có lý
do gì khiến cho nó
sợ bệnh dại.
Nhưng nó nhận
biết được đây là 1
cái gì khủng

khiếp, và nó
hoảng hốt bỏ
chạy. Thằng tới
phía trước, nó
phóng cật lực.
Đôli, hỏn hỏn và
sùi bọt mép, bám
riết đằng sau, chỉ
cách 1 bước, Đôli
không thể đuổi

kip, bởi nỗi ghê
sợ của Bắc lên
đến cực độ, mà
Bắc cũng không
bút ra được, bởi
con dại của Đôli
cũng lên đến cực
độ, Bắc lao xuyên
qua khu rừng trên
cù lao, phóng

xuông bờ thấp,
vượt qua 1 con
kênh phủ bằng
lởm chớm để chạy
lên 1 cù lao khác,
rồi băng qua 1 cù
lao thứ 3, vòng
trở lại dòng sông
chính, và bắt đầu
vượt qua dòng

sông trong tình
trạng tuyệt vọng.
Và mặc dù Bắc
không nhìn thấy,
lúc nào Bắc cũng
có thể nghe thấy
Đôli gầm gừ chỉ
sau nó 1 bước.
Cách Bắc 1 phần
4 dặm, Phrăngxo

cất tiếng gọi nó,
nên nó rẽ ngoặt
lại, vẫn luôn bị
Đôli bám theo
cách 1 bước, đau
đớn thở dốc và
đặt tất cả hy vọng
vào bàn tay
Phrăngxoá cứu
nó. Anh chàng

đánh xe chó lăm
lăm chiếc rìu
trong tay chờ sẵn,
và khi Bắc vừa
vút qua khỏi thì
chiếc rìu lập tức
bỏ xuống đầu con
chó dại Đôli.

Bắc lão đảo
bước lại phía

trước chiếc xe
trượt, kiệt sức,
thở dốc, và không
đứng vững được
nữa. Thời cơ của
Xpít đây rồi. Hấn
nhảy xổ vào Bắc,
và 2 lần hàm răng
của hấn cắn ngập
vào kẻ đối thủ

không chông đỡ gì
rồi nhay, rồi xé
rách toạc thịt ra
đến tận xương.
Nhưng chiếc roi
của Phrăngxoa đã
giáng xuống, và
Bác hài lòng đứng
xem Xpít nhận 1
trận đòn trừng

phạt dữ dội chưa
từng thấy đối với
bất kỳ 1 con chó
nào trong đàn.

- 1 con quý
dữ, cái con Xpít
ấy - Perôn nhận
xét - Mẹ kiếp, 1
ngày nào đó nó
giết chết con Bắc

mất thôi!

Phrăngxoá

đáp ngay:

- áy con Bác
thì lại bằng 2 con
quỷ dữ. Tớ theo
dõi suốt con Bác
nên tớ biết dám
chắc. Tớ nói cho
mà nghe: rồi có

ngày, mẹ kiếp, nó
sẽ phát điên lên
kinh khủng, rồi nó
sẽ nhai nghiền gọn
con Xpít đó, rồi
nó khạc xương
con Xpít ra giữa
tuyết cho mà xem.
Chắc chắn không
sai đâu, tớ biết.

Kể từ lúc ấy,
giữa 2 con chó là
1 cuộc sống mái.
Xpít, con chó đầu
đàn, kẻ chỉ huy
được thừa nhận
của toán chó, cảm
thấy quyền lực tối
cao của mình bị
con chó kỳ lạ của

của đất phương
Nam kia đe dọa.
Mà đối với hấn,
Bắc kỳ lạ thật, bởi
vì trong số những
con chó phương
Nam mà hấn đã
gặp, không có con
nào tỏ ra làm nên
trò trống gì tại nơi

đóng trại và trên
đường kéo xe. Tất
cả bọn chúng đều
quá mềm yếu, chết
gục vì lao động
cực nhọc, vì băng
giá và vì đói. Bác
là 1 trường hợp
ngoại lệ. Chỉ 1
mình nó chịu đựng

được mà lại còn
phát triển lên,
sánh được với lũ
chó étkimô về sức
mạnh, tính man rợ
và sự khôn ranh.
Hơn nữa, nó lại là
con chó ham
muốn quyền thế,
và điều làm cho

nó trở thành nguy
hiểm là chiếc dùi
cui của người nặc
áo nịt đỏ đã quật
cho tiêu tan hết
những gì là gan
liều mù quáng và
hấp tấp vội vàng
ra khỏi vòng khát
vọng quyền lực

của nó. Nó đã
khôn ranh lên 1
cách khác thường
và sẵn sàng chờ
đợi thời cơ với 1
sự kiên nhẫn mang
1 tính chất không
có gì khác hơn là
tính nguyên thủy.
Cuộc xung đột đẽ

tranh giành quyền
lực nhất định sẽ
nổ ra, không thể
không tránh khỏi.
Bác muốn như
vậy. Nó muốn như
vậy bởi vì đó là
bản chất vốn có
của nó, và cũng
bởi vì nó đã bị

hút chặt vào cái
niềm tự hào vô
danh và thật là
khó hiểu ấy về lao
động trên vết
đường mòn - cái
niềm tự hào đã
giữ riết lũ chó
trong công việc
lao khổ nhọc nhằn

cho đến hơi thở
hắt cuối cùng, đã
cám dỗ chúng đến
mức chúng sẵn
sàng chết hân
hoan trong vòng
đại cương và
chúng sẽ đau buồn
như xé ruột nếu bị
dứt ra khỏi đại

cương ấy. Đó là
niềm tự hào của
Đêvơ, khi đảm
nhận vị trí kéo sát
trước xe, của
Xôn-lêhc khi ra
sức kéo cật lực,
niềm tự hào đã
cuốn hút lấy
chúng mỗi khi nhỏ

trại biên đổi
chúng từ những
con thú cẩu bản
và ử rữ trở thành
những sinh vật nỗ
lực, hăm hở, đầy
khát vọng; niềm tự
hào đã liên tục
kích thích chúng
suốt ngày dài

nhưng rồi lại bỏ rơi chúng vào lúc cắm trại ban đêm, để chúng rơi trở lại vào trong tâm trạng bồn chồn và bất mãn u sầu. Đó là niềm tự hào đã giữ vững khí thế của Xpít và thúc

hấn nhảy vào vị trí những con chó mắc sai lầm và trốn tránh công việc trong vòng dây kéo hoặc lần trốn khi đến giờ thắng đại cương buổi sáng. Cũng chính niềm tự hào

đó đã khiến hấn
sợ Bắc sẽ có thể
giành mất địa vị
con chó đầu đàn.
Và đó cũng là
niềm tự hào của
cả Bắc nữa.

Bắc công khai
đe dọa quyền chỉ
huy của Xpít. Nó

xông vào giữa
Xpít và những con
chó trốn việc
đáng ra phải bị
Xpít trừng trị. Và
Bác chủ tâm làm
như vậy. 1 đêm
nọ, tuyết rơi tầm
tã, và sáng ra thì
Paicơ, con chó

hay giả ốm để
trốn việc, biến đi
đâu mất. 1 lớp
tuyết dày đến 1 bộ
đã phủ lên ổ nằm
của nó, che giấu
nó hoàn toàn kín
đáo. Phrăngxo
gọi nó và đi tìm
mãi nhưng chịu

không phát hiện
ra. Xpít thì tức
giận điên cuồng.
Hắn hung tợn lồng
lộn khắp khu đóng
trại, đánh hơi và
đào bới bất kỳ
chỗ nào đáng ngờ,
gầm rít khủng
khiếp đến nỗi

Paico trong chỗ
ẩn náu của mình
cũng nghe thấy và
run sợ.

Nhưng rồi
cuối cùng Paico
cũng bị phát hiện.
Khi nó vừa bị lôi
cổ lên, Xpít xông
ngay vào để trừng

trị nó, thì Bắc
cũng lập tức nhảy
bỏ tới, cũng hung
tợn chẳng kém,
lao ngang vào
giữa 2 con chó.
Động tác của nó
quá bất ngờ và
khéo tính toán đến
nỗi Xpít bị hất lật

nhào về đằng sau
hẫng cả chân lên.
Paico, vừa nãy
còn đang hèn nhất
run sợ, bây giờ
nhờ sự nổi dậy
chống đối ra mặt
đó của Bác nên
lấy lại được can
đảm, nhảy xổ vào

kẻ chỉ huy đã bị
lật đổ. Đối với
Bác lúc này, lối
chơi ngay thẳng là
1 luật lệ đã bị bỏ
qua rồi, nên Bác
cũng nhảy xổ vào
Xpít. Trước cảnh
tượng đó,
Phrăngxoa khoái

trá cười thâm
trong bụng nhưng
đồng thời vẫn
kiên định trước
sau như 1 trong
việc thi hành công
lý, nên anh dốc
toàn lực vọt sợi
roi da xuống Bắc.
Nhưng sợi dây

không đuổi được
Bác ra khỏi địch
thủ của nó đang
sóng soài trên mặt
đất, nên anh phải
trở đầu cán roi mà
quật. Phải 1 đòn
choáng váng. Bác
bị đánh bật lùi về
phía sau và chiếc

dây da buộc đầu
roi giáng xuống
nó tới tập, trong
khí Xpít trùng trị
đích đáng tên
Paico đã nhiều
lần lếu láo.

Những ngày
tiếp sau, trong khi
đi dần tới Đoxân,

Bác vẫn tiếp tục xen vào giữa Xpít và những con chó phạm lỗi, nhưng nó láu cá, chỉ làm điều đó khi Phrăngxoa không có mặt ở quanh đây. Với sự nổi loạn kín đáo đó

của Bắc, đã nảy
ra tình trạng là nói
chung lũ chó
không chịu phục
tùng nữa, và tình
trạng ấy cứ
ngghiêm trọng dần
lên. Đêvơ và
Xônlếch không
chịu ảnh hưởng gì,

nhưng những con
chó khác thì càng
ngày càng tệ hơn.
Mọi việc không
còn trôi chảy nữa.
Chúng liên tục
cắn cấu nhau và
vặ nhau om sòm.
Những vụ rắc rối
luôn luôn diễn ra,

mà đầu trò là Bắc.
Nó làm cho
Phrăngxoá phải
bận tâm suốt, vì
anh chàng đánh xe
chó thường xuyên
e sợ cuộc chiến
đấu 1 mất 1 còn
giữa 2 con chó mà
anh biết sớm

muộn thế nào cũng
xảy ra, và đã
nhiều lần, ban
đêm đang ngủ anh
phải tung chăn
vùng dậy khi nghe
tiếng chó gâu gô
và cắn lộn nhau,
sợ Bắc và Xpít
lại dính dáng vào

đây.

Nhưng cơ hội chưa đến, và 1 buổi chiều ảm đạm, đoàn người và chó kéo vào Đoxân, trận sông mái vẫn còn gác lại đây. Thị trấn Đoxân đông nghịt

người, và chó
nhiều vô kể. Bác
thấy con nào cũng
đang làm việc.
Hình như trật tự
của vạn vật đã
quy định là chó
cũng phải làm
việc. Suốt ngày
chúng nói nhau đi

từng xâu dài vòng
lên rồi lại vòng
xuống dọc con
đường chính của
thị trấn, và ban
đêm những chiếc
nhạc đeo ở cổ
chúng vẫn leng
keng đi qua trên
đường. Chúng kéo

xe chở gỗ súc làm
nhà và chờ củi,
vận chuyển hàng
lên mỏ, và làm
mọi thứ việc mà
ngựa phải làm ở
thung lũng Xanta
Clara. Đây đó
Bác chỉ gặp vài
con chó của vùng

đất phương Nam,
còn đa số bọn
chúng là chó
étkimô thuộc nòi
sói hoang. Hôm
nào cũng vậy, theo
1 nếp đều đặn, cứ
đến 9h tối, 12h
khuya, và 3h sáng,
chúng lại cất cao

tiếng hát ban đêm,
1 bài ca huyền bí
và rờn rợn, trong
đó có giọng của
Bắc hoà theo đây
cảm khoái.

Với ánh hồng
Bắc cực toả sáng
lạnh ngắt trên đầu,
hoặc dưới những

ngôi sao rập rình
trong điện nhảy
giữa băng giá,
trên vùng đất chết
lặng và lạnh cứng
trùm tằm vải liệm
bằng tuyết bao la,
tiếng hát ấy của lũ
chó étkimô đáng
ra phải là tiếng

thách thức của sự sống, nhưng chỉ có điều là nó được lấy giọng theo điệu thứ, với những âm thanh rên rỉ kéo dài và những tiếng thôn thức nấc nghẹn, nên lại nghe như

là tiếng nài xin
của sợ sống, là
tiếng rên đau của
sinh mệnh bị đọa
đầy, nói vậy thì có
lẽ đúng hơn. Đó
là 1 tiếng hát cổ
xưa, cổ xưa như
chính bản thân
giống nòi của

chúng - 1 trong
những tiếng hát
đầu tiên của thế
giới man sơ, vào
cái thời mà những
tiếng hát hầy còn
buồn bã. Nó chứa
đựng nỗi thống
khổ của xiết bao
thế hệ, cái tiếng

than vãn não nùng
đã khích động
Bác 1 cách kỳ lạ.
Khi Bác cất tiếng
ai oán và thôn
thức, thì ấy là lúc
nó mang trong
mình nỗi đau của
sự sống đã từng là
nỗi đau của những

tổ tiên hoang dã
của nó xưa kia,
cùng nỗi lo sợ và
điều huyền bí của
lạnh lẽo và tối
tăm đã từng là nỗi
lo sợ và điều
huyền bí đối với
tổ tiên nó. Và cái
điều khiến Bắc

phải bị kích
động vì tiếng kêu
than kia là dấu
hiệu chứng tỏ Bắc
đã quay lui hẳn
lại, lùi qua các
thời kỳ mà sự
sống đã có bếp
lửa và mái nhà,
để trọn vẹn trở về

với buổi ban đầu
thô sơ của sự
sống giữa thời của
tiếng hú rầu rĩ xa
xưa.

7 ngày sau khi
vào Đoxân, đoàn
người và chó lai
ra đi, tụt xuống
theo bờ dốc bên

răng Beróc chạy
về sông I - u -
con, rồi kéo về
phía sông Đaiê và
thành Xon - oa -
tơ, Perôn đang
mang theo những
công văn giấy tờ
có thể còn khẩn
hơn cả những thứ

anh đã mang đến
Đoxân; hơn nữa,
niềm tự hào của
cuộc hành trình
cuốn hút lấy anh
và anh có ý định
thực hiện 1
chuyến đi kỷ lục
trong năm ấy. Lần
này anh gặp 1 số

thuận lợi. Nhờ 1 tuần nghỉ ngơi, sức khoẻ đàn chó đã hồi phục, và chúng đã hoàn toàn sung sức. Đường mòn trên băng mà họ tự mở ra để đi vào đây hôm trước đã

được nện cứng lại
dưới bước chân
những kẻ đi sau.
Thêm nữa, cảnh
sát đã bố trí ở vài
3 địa điểm dọc
đường những kho
chứa thức ăn cho
người và chó, và
nhờ vậy kẻ đi

đường được gọn
nhẹ.

Ngày đầu họ
đi đến tận pháo
đài "60 dặm"
nghĩa là chạy
được 1 thoi dài
50 dặm. Ngày thứ
2, họ tăng vọt tốc
độ ngược dòng I -

u - con chạy băng
băng thuận đường
thẳng tới sông
Peli. Nhưng chả
phải là họ đã ngon
ơ đạt được
chuyến chạy
nhanh tuyệt đẹp
như vậy mà không
có điều gì khó

nhọc và bực mình
cho Phrăngxoả cả
đâu! Cuộc nổi đầ
âm ỉ do Bắc cầm
đầu đã phá vỡ
khối thống nhất
của đàn chó.

Trong vòng
dây kéo, chúng
không còn như

trước nữa. Sự cố
vũ của Bắc đã
khiến những con
chó làm loạn
phạm vào đủ mọi
thứ tội lặt vặt.
Xpít không còn là
1 vị chỉ huy được
kính sợ rất mực
nữa. Nỗi sợ hãi

trước kia đã bay
biến, và chúng trở
thành đủ khả năng
thách thức quyền
lực của Xpít. 1
đêm nọ, Paico
đoạt của hấn nửa
con cá và nuốt
trôi, dưới sự bảo
vệ của Bắc. 1

đêm khác, Đóp
cùng với Jô đánh
lại Xpít và làm
Xpít phải chịu từ
bỏ không thi hành
được đòn trừng
phạt mà chúng
đáng phải chịu.
Ngay cả Bili, con
chó lành nết, cũng

bớt lành đi, và có
rên rĩ thì cũng
không rên rĩ kiêu
xoa dịu như những
ngày trước nữa.
Bác không bao
giờ đến gần Xpít
mà không gặm gù
và dựng đứng
lông lên đầy vẻ đe

doạ. Quả là thái độ cư xử của Bắc giống thái độ của 1 tên du côn, và nó có thói quen nghênh ngang lượn lui lượn tới ngay trước mũi Xpít.

Sự suy sụp kỹ

luật đã ảnh hưởng
cả đến quan hệ
giữa những con
chó khác với
nhau. Chúng gây
gỗ và cắn cầu lẫn
nhau nhiều hơn
bao giờ hết, đến
mức đôi lúc cả
khu vực cấm trại

rộ lên tiếng rú rít
hỗn loạn âm ỉ. Chỉ
riêng Đêvơ và
Xônlếch là không
thay đổi gì, mặc
dù những cuộc
xung đột liên chi
hồ điệp xung
quanh làm chúng
phát cáu lên.

Phrăngxoa gào lên
những tiếng
nguyên rủa hung
tợn kỳ lạ, giậm
chân bút tóc điên
tiết mà không làm
gì được. Sợi roi
da của anh leien
tục vun vút quất
vào giữa đàn chó,

nhưng chả có hiệu
quả gì mấy. Anh
vừa quay lưng đi
là đâu lại vào
đấy. Chiếc roi của
anh ủng hộ Xpít,
còn Bắc thì lại
ủng hộ những con
chó còn lại.
Phrăngxoá biết

Bác là tên đầu nậu
đứng đằng sau
mọi sự rối loạn,
và Bác cũng rõ là
anh biết. Nhưng
Bác khôn ranh ma
mãnh làm rồi,
đừng hòng bắt quả
tang nó 1 lần nào
nữa. Trong vòng

đai cương, nó làm
việc thật là tận
tụy, bởi công việc
nhọc nhằn cũng đã
trở thành 1 điều
thích thú đối với
nó: thế nhưng tâm
ngâm tâm ngâm
gây ra 1 vụ đánh
nhau giữa các bạn

nó và làm rồi tung
cả dây kéo lên lại
là 1 điều còn
thích thú hơn.

Tại cửa sông
Takino, 1 đêm nọ
sau bữa ăn tối
Đóp sục ra được
1 con thỏ Bắc
cực, nhưng vụng

về vô trượng. Trong
nháy mắt toàn bộ
đàn chó hò hét
đuổi theo. Cách
đó 100 mã là 1
khu trại của cảnh
sát Tây Bắc, có
50 con chó, toàn
chó étkimô, lũ này
cũng ào đến tham

gia cuộc săn đuổi.
Con thả phóng
nhanh xuống dòng
sông, ngoặt vào 1
nhánh sông nhỏ,
và ngược nhánh
sông đóng băng
nó vẫn vững bước
lao tới. Nó lướt
nhẹ nhàng trên

mặt tuyết, trong
khi lũ chó đóc hết
sức lặn lội đằng
sau. Bác dẫn đầu
bầy chó hùng hậu
60 con, quành từ
khúc sông này
sang khúc sông
nọ, nhưng không
thể nào đuổi kịp.

Bác rập mình
xuống chạy, rít lên
háo hức, khối thân
hình tuyệt đẹp của
nó vun vút phóng
tới, bước này tiếp
bước khác, dưới
ánh trăng nhợt
nhạt. Và cũng
bước này tiếp

bước khác, như 1
mảnh hồn ma băng
giá tái mét, con
thỏ vun vút lao
lên phía trước.

Tất cả những
gì đã kích động
những bản năng
cổ xưa trời dậy,
sự kích động để

thúc đẩy con
người trong từng
thời kỳ nhất định,
vọt ra khỏi những
thành phố vang
động để vào rừng
hoặc ra đồng tìm
giết các thú vật
bằng những thành
phố vang động để

vào rừng, hoặc ra
đồng tìm giết các
thú vật bằng
những viên đạn
chì do hoá chất
đẩy đi. Sự thèm
khát máu tươi,
niềm vui của giết
chóc - tất cả mọi
khích động ấy

cũng đang xô đẩy
Bác, chỉ có điều
là những cái đó
lại càng vô cùng
gắn bó hơn bên
trong bản chất của
Bác. Nó đang dẫn
đầu bày chó chạy
săn môi, đuổi cho
đến cùng đường

sự sống hoang dã
kia sự sống ấy là
miếng thịt ăn, để
giết bằng đôi hàm
răng của chính nó,
để tằm cả mõm
mình ngấp cho
đến tận mắt vào
trong máu nóng.

1 sự đê mê

ngây ngất biểu thị
điểm tuyệt đỉnh
của sự sống, bên
trên đỉnh ấy, sự
sống không còn
dâng lên được
nữa. Nghịch lý
của sự sống là
như vậy đó, sự đê
mê ngây ngất ấy

xuất hiện lúc mình
đang sống mãnh
liệt nhất, ấy thế
mà nó xuất hiện
như 1 trạng thái
quên đút đi là
mình đang sống.
Sự đê mê ngây
ngất ấy, trạng thái
quên rằng mình

đang sống ấy, đã
xuất hiện ở người
nghệ sĩ, chiếm
lĩnh lấy anh, lôi
anh thoát khỏi bản
thân mình theo
luồng lửa tâm hồn
phút ra rục cháy;
nó xuất hiện ở
người lính, cố thủ

trên trận địa bị tấn
công, sôi máu
chiến đấu cho đến
phút chót, quyết
không hạ súng đầu
hàng; và đây, nó
đã xuất hiện ở
Bắc, đang dẫn đầu
bầy chó, thét vang
tiếng hò hét tự

ngàn xưa của sói
hoang, ra sức rượt
theo miếng thức
ăn, cũng là 1 sự
sống, đang xuyên
qua ánh trăng
chạy trốn vùn vụt
trước mặt. Bắc
đang thét lên
những tiếng tự đáy

sâu trước mặt.
Bác đang thét lên
những tiếng tự đáy
sâu của bản chất
nó, và của những
phần nào đó trong
bản chất còn sâu
hơn cả cuộc đời
sống còn của sự
sống, theo ngọn

triều dâng của cõi
sinh tồn, theo
niềm vui tuyệt
đỉnh của từng thớ
thịt đường gân,
trong mọi thứ
không phải là cái
chết, mà là sức
sống đang tỏa ánh
chói loà và bùng

lên mạnh mẽ, thể
hiện thành chuyển
động, hân hoan
tung cánh bay
dưới những vì sao
và trên bề mặt của
vật chất chết lặng
không hề động
đậy.

Nhưng còn

Xpít, bình tĩnh
đến lạnh lùng và
có tính toán ngay
cả khi tâm thần bị
kích động đến cực
điểm, hấn tách ra
khỏi bầy và chạy
tắt ngang 1 dải đất
hẹp nơi nhánh
sông nhỏ lượn

quanh thành 1
vòng cung rộng.
Bác không hay
biết điều đó, và
trong khi Bác cứ
chạy theo vòng
lượn của dòng
sông, con thỏ như
1 bóng ma băng
giá vầu vút theo

bay trước mặt nó,
thì bỗng thấy 1
bóng ma khác
bằng giá, lớn hơn,
từ mũi đất bên bờ
vọt ra chắn ngang
trên đường con
thỏ chạy. Đó là
Xpít. Con thỏ
không tài nào

chuyển hướng kịp.
Đang nửa chừng
phóng tới, bị đôi
hàm răng trắng bổ
xuống cắn gãy
sống lưng, nó kêu
thét lên như tiếng
hé hát thanh của 1
con người bị
đánh. Nghe tiếng

kêu ấy, tiếng kêu
của Sự Sống ngã
nhào xuống từ tột
đỉnh của Sinh Tồn
rơi vào nanh vuốt
của Thần Chết,
toàn bộ bày chớ
nổi sau gót Bắc
đồng thanh rộ lên
1 tiếng rú đây

khoái cảm.

Chỉ riêng Bắc là không kêu lên 1 tiếng nào. Nó không dùng chân lại, mà phóng sang phía Xpít. Vai nó húc vào vai đối thủ, đà đi quá mạnh nên nó

vô trượng cổ họng
của Xpít. Chúng
lăn nhào mấy
vòng trong đám
tuyết bay tung
thành bụi. Xpít lật
mình đứng thẳng
dậy được ngay
như thể vừa rồi
không hề bị hất

ngã, cắn 1 miếng
toạc vai Bắc rồi
nhảy tránh xa ra 1
bên. 2 lần răng
hắn bập mạnh như
2 hàm thép của
chiếc bẫy, cắn
xong lại nhảy lùi
ra để tạo thế đứng
chân vững hơn,

mép nhếch lên
giần giật nhăn nhở
và gằm rít.

Trong chớp
mắt Bắc vụt hiểu.
Thời điểm đã đến.
Trận tử chiến là
đây rồi. Trong khi
nó cùng Xpít lượn
vòng quanh nhau,

gằm gào, tai kéo
xêch ra đằng sau,
tinh tường quan
sát rình cơ hội
xông vào giành
lợi thế, Bác nhìn
thấy cảnh tượng
diễn ra như quen
thuộc từ lâu.
Dường như nó

nhớ lại tất cả:
cũng khu rừng
trắng xoá này,
cũng ánh trắng
này, cũng tinh thần
chiến đấu hùng
hực này. Bao trùm
lên cảnh vật trắng
toát và im lặng là
1 sự yên tĩnh ma

quái rùng rợn.
Không có 1 tí thì
thào nào của tinh
không - không gì
động đậy, đến 1
ngọn lá nhỏ cũng
không lung lay,
hơi thở của lũ chó
động lại nhìn thấy
rõ, lừ đừ bóc lên

và vương vật mãi
giữa không trung
lạnh giá. Chúng
nó, những con sói
mới được thuần
hoá đang dở,
chúng nó đã thanh
toán xong ngay
con thỏ Bắc cực,
và giờ đây chúng

được tập hợp lại
dân thành 1 vòng
tròn chờ đợi. Bản
thân chúng cũng
yên lặng, chỉ có
những cặp mắt
đang ngời sáng và
làn sương hơi thở
của chúng đang
chậm rãi bốc lên.

Đôi với Bắc, cảnh tượng này chả có gì là mới mẻ lạ lùng cả nó đã hằng diễn ra trong thời cổ xưa. Dường như nó đã luôn luôn là thói thường của sự vật, mãi cho đến nay

vẫn thế.

Xpít là 1 đầu
sĩ có kinh nghiệm.
Từ Xpítxbogân
qua tận Bắc cực,
rồi qua Canada và
vùng đầm lầy
Berân, đâu đâu
hắn cũng đã đối
địch được vũng

vàng với chúng.
Cơn điên giận của
hắn dù có sôi lên
ghê gớm đấy
nhưng không bao
giờ là cơn giận
mù quáng. Nung
nấu ý muốn giày
xé và huỷ diệt,
hắn không hề quên

rằng kẻ địch của
hắn cũng nung nấu
ý muốn giày xé và
huỷ diệt giống như
hắn. Hắn chẳng
bao giờ lao vào
đối phương nếu
chưa chuẩn bị đầy
đủ để đương đầu
với 1 đòn lao vào

của đôi phương;
chả bao giờ tấn
công nếu chưa
bảo vệ được mình
chẳng lại cuộc tấn
công của đôi
phương.

Bác cố gắng
hết sức nhưng
không tài nào thạc

được hàm răng
mình vào cổ con
chó trắng to lớn.
Đôi lúc hàng nanh
của nó lao tới
nhằm vào nơi thịt
thì lại vấp phải
hàng nanh của
Xpít. Nanh
choảng vào nanh,

mép rách toạc và
bật máu, nhưng
Bác không lợt qua
được miếng thủ
thế của kẻ địch.
Thế là Bác sôi
sục lên, vây kín
Xpít trong 1 cuộc
tấn công lãn xả
vào tới tấp như

con lóc. Hết lần
này lại lần khác,
Bác cố gắng tìm
cách thọc răng
vào mảng cổ họng
trắng như tuyết,
nơi mà sự sống
đang sủi bọt sát
ngay dưới mặt da,
nhưng mỗi lần và

tất cả những lần
như vậy Xpít đều
bỏ vào nó 1
miếng cắn rách
toạc rồi vọt ra.
Bác bèn dùng
cách xông vào
làm ra vẻ như
muốn nhắm vào
họng đối thủ,

nhưng bắt thân
quay ngoặt đầu lại
và uốn cong sườn
dùng vai lao mạnh
vào vai Xpít như
1 nhát búa nện
hòng hất ngã Xpít.
Nhưng không
những không làm
gì được, mà mỗi

lần xông vào Bắc
lại còn bị cản
toạc vai trong khi
Xpít nhẹ nhàng
vọt tránh ra ngoài.

Xpít vẫn
nguyên vẹn không
chút sây sát, còn
Bắc thì đầm đìa
máu và hỏn hỏn

thở gấp. Trận
chiến đấu dần trở
thành tuyệt vọng.
Trong suốt thời
gian ấy, vòng tròn
những con vật sói
lang im thin thít
kia vẫn đang chờ
đợi để kết liễu
đời con chó nào

ngã xuống.

Thấy Bắc kiệt
lực dân, Xpít bắt
đầu chuyển sang
thế tấn công, lao
vào tới tấp, làm
Bắc cứ phải loạng
choạng để tìm
cách trụ lại thế
đứng thẳng. 1 lần

Bác bị hát nhào,
thế là toàn bộ
vòng tròn 60 con
vật kia vội trườn
tới. Nhưng Bác đã
trụ lại được hầu
như ngay khi đang
bị hát bổng lên
giữa không trung,
và vòng tròn kia

lại rụt lại và chờ
đợi.

Tuy nhiên,
Bác lại có 1 đức
tính nâng nó lên 1
tầm vóc lớn: óc
sáng tạo. Nó
chiến đấu bằng
bản năng nhưng
nó còn có thể

chiến đấu bằng trí
nữa. Nó xông đến,
làm ra vẻ như
định dùng miếng
đòn hất vai như
trước, nhưng đến
giây lát cuối cùng
thì rập mình
xuống thấp sát mặt
tuyết và lao vào.

2 hàm răng của nó
bập vào chân
trước bên trái của
Xpít. 1 tiếng
xương gãy giòn
đánh rắc. Thôi thế
là con chó trắng
chỉ còn có 3 chân
bám trụ để đối
đầu với nó. 3 lần

Bác cô tìm cách
hát ngã hấn, rồi
Bác gập lại mưu
mẹo trên và
nghiến gãy chân
trước bên phải
của Xpít. Mặc dù
đau đớn và hết
phương cứu vãn,
Xpít vùng vẫy

điên cuồng để giữ
cho mình khỏi đổ.
Hắn nhìn thấy
vòng tròn những
con thú lạng ngát,
với những cặp
mắt sáng ngời,
những chiếc lưỡi
thè dài, và giải
hơi thở đọng lại

màu ánh bạc lững
lờ bốc lên, vòng
tròn ấy đang khép
dần, sán lại gần
hắn y như hắn đã
từng nhìn thấy
những vòng tròn
giống như vậy
khép dần lại
quanh những địch

thủ bị hấn đánh bại trước kia. Duy chỉ có lần này chính hấn là kẻ bị đánh bại.

Hấn chả còn chút hy vọng gì nữa. Bắc không mảy may động lòng. Lòng thương

hại là 1 điều chỉ dành cho những môi trường hiền hoà thôi. Bắc chuẩn bị cho miếng đòn lao vào cuối cùng. Vòng tròn những con chó étkimô đã khép chặt lại đến

mức Bắc có thể
cảm thấy hơi thở
của chúng phả
vào bên sườn
Bắc. Bắc có thể
nhìn thấy chúng ở
bên kia Xpít và cả
ở mọi phía, nó
hơi thu mình
xuống trong tư thế

lấy đà sẵn sàng
vọt tới, những cặp
mắt dán chặt vào
hắn. Không gian
lặng xuống, như
có 1 giây phút tạm
nghỉ. Mọi con vật
im phăng phắc
như đều đã biến
thành tượng đá.

Chỉ riêng Xpít run
rẩy lông dựng
đứng loạng
choạng đảo tới
đảo lui, gào lên
những tiếng đe
doạ khủng khiếp
như để xua đuổi
cái chết đang lơ
lửng trên đầu.

Thế rồi Bắc
bật nhảy vào rồi
lại lao ra. Lần
này, khi nó lao
vào, miếng đòn
vai cuối cùng đã
hất được trúng
thẳng vào vai
địch. Vòng tròn
đen sẫm tụ lại

thành 1 điểm trên
mặt tuyết tràn
ngập ánh trắng, và
Xpít biến mất
không nhìn thấy
đâu nữa. Bác
đứng thẳng và
ngắm nhìn. Nhà
vô địch đã thẳng
trận, con thú

nguyên thủy thông
soái đã hoàn
thành trận đánh
tiêu diệt, và hài
lòng với trận đánh
tốt đẹp của mình.

*Đọc và
Download truyện*

FULL tại [dtv-
ebook.com](http://dtv-ebook.com)

[=> Xem mục lục](#)

**Chương 4:
Chương 4:
Kẻ đã đạt
tới quyền**

lực

- Ô! Trông
kia! Tớ nói không
sai, cái con Bắc
rõ bằng 2 con quý
dữ chưa nào.

Đó là lời
Phrăngxoá thốt
lên sáng hôm sau,

khi anh phát hiện
là Xpít biến mất,
còn Bác thì mình
đầy thương tích.
Anh kéo Bác đến
gần ngọn lửa, và
dưới ánh lửa, anh
chỉ vào những vết
cắn.

- Cái con Xpít

ây, hấn đánh thật
khủng khiếp -
Perôn vừa xem
xét các vết toạc
và vết thủng há
hoác vừa nói.

- Còn cái con
Bác này, hấn đánh
khủng khiếp gấp
đôi - Phrăngxo

đáp - Thôi bây
giờ thì ta sẽ đi
được nhanh.
Không còn Xpít
nữa, là không còn
rắc rối nữa, chắc
chắn như thế.

Trong khi
Perôn buộc lại
món đồ lễ đóng

trại và chắt các
thứ lên xe, anh
chàng lái xe tiến
hành thảng đai
cương vào lữ chó.
Bác lon ton chạy
lên vị trí của Xpít
trước đây, ở đầu
đàn. Nhưng
Phrăngxoạ không

để ý đến nó, lại đưa Xônlếch đến cương vị đang được khao khát đó. Theo anh, trong số chó còn lại, Xônlếch là con đầu đàn tốt nhất. Bắc giận dữ nhảy bổ vào

Xônlêhc đánh bật
Xônléch lại, và
đứng vào chỗ ấy.

Phrăngxoạ vồ
đùi thích thú reo
lên:

- Ở kia! Ở
kia! Trông con
Bác kia! Hấn giết
chết con Xpít rồi

hắn tưởng là hắn
thay được Xpít cơ
đấy!

Anh thốt lên:

- Cút đi! Xéo!

Nhưng Bắc cứ
ỳ ra đấy, không
nhúc nhích.

Anh tóm lấy
gáy Bắc, và mặc

dù Bắc găm gừ
vớ giọng hăm
doạ, anh lôi Bắc
ra 1 bên và lại đặt
Xônléhc vào chỗ
ấy. Con chó già
không muốn thế,
và tỏ rõ ý là nó sợ
Bắc. Phrăngxo
không hề lay

chuyển, anh cứ làm theo ý anh, nhưng khi anh vừa quay lưng thì Bắc lại hát Xônlếch ra khỏi chỗ, còn Xônlếch thì cũng sẵn sàng bỏ đi chứ chả thiết tha chút nào.

Phrăngxoa nổi
giận:

- Nào, đồ
khốn! Bây giờ thì
tao cho mày 1 trận
- anh thét và trở
lại với 1 chiếc
dùi cui nặng trong
tay.

Bác vụt nhớ

lại con người mặc
áo nịt đỏ, nó từ từ
bước giật lùi; nó
cũng không còn
tìm cách xông vào
đánh Xônlếch khi
lão này lại 1 lần
nữa được lôi lên.
Nhưng nó lượn
vòng sát ngay

ngoài tầm chiếc
dùi cui, găm gào
quyết liệt và điên
giận. Và trong khi
lượn vòng, nó vẫn
để mắt theo dõi
chiếc dùi cui để
tránh nếu
Phrăngxoa ném
vào nó bởi vì đối

với cái khoản dùi
cui này, Bác đã
lắm kinh nghiệm
rồi.

Anh chàng
đánh xe bắt tay
vào việc của
mình, và khi anh
đã chuẩn bị sẵn
sàng để đặt Bác

vào vị trí cũ của nó, phía trước Đêvơ, anh gọi Bắc. Bắc giật lùi 2, 3 bước. Sau vài lần như vậy, Phrăngxoa vút chiếc dù cui xuống đất, vì anh tưởng rằng Bắc sợ

bị đánh đòn.
Nhưng không
phải. Bác tỏ thái
độ chống đối rõ
ràng. Không phải
nó muốn tránh
trận đòn dùi cui,
mà nó muốn
chiếm được
cương vị đầu đàn.

Cương vị ấy phải là của nó, nó có quyền xứng đáng được hưởng. Nó đã chiến đấu mà giành được, thì nó sẽ không thể nào vừa lòng với 1 địa vị thấp kém hơn.

Perôn cũng phải ra tay. Cả 2 người đuổi Bắc chạy quanh trong gần 1 tiếng đồng hồ. Họ ném dùi cui vào nó. Nó né tránh. Họ chửi rửa nó, chửi cả cha ông đã sinh ra nó

chửi rửa tất cả
con cái chút chút
mà nó sẽ sản sinh
ra, chửi rửa mọi
sợi lông trên mình
nó, mọi giọt máu
trong thân thể nó.
Còn nó thì nó trả
lời lại những câu
chửi bằng những

tiếng gầm gừ, và
cứ giữ khoảng
cách ngoài tầm
tay 2 người. Nó
chả tìm cách bỏ
chạy xa, mà chỉ
lùi, hết quanh bên
này lại quanh bên
nọ xung quanh nơi
đóng trại, hiển

nhiên tỏ ý báo cho họ biết rằng khi nào điều mong muốn của nó được toại nguyện thì nó sẽ vào chỗ và sẽ ngoan ngoãn.

Phrăngxoạ
ngồi xuống vò đầu
bứt tai. Perôn cứ

nhìn đồng hồ rồi
rửa. Thời gian bay
qua nhanh, đáng
lẽ họ đã lên
đường được 1
tiếng rồi.
Phrăngxoạ lại vò
đầu bút tóc. Anh
lắc đầu rồi quay
sang nhìn nhờ

cười ngao ngán
với anh chàng
giao liên. Perôn
nhún vai ý bảo họ
bị thua nó rồi
Phrăngxoa bèn
đến chỗ Xônlếch
đứng, rồi gọi Bắc.
Thế là Bắc cười,
cười theo kiểu

của chó, nhưng
vẫn đứng cách 1
khoảng.

Phrăngxoá cỡi
các dây buộc
Xônléch ra rồi
đưa Xônléch trở
về chỗ cũ. Đàn
chó thả vào xe
nối liền nhau

thành 1 hàng
không gián đoạn,
sẵn sàng lên
đường. Bây giờ thì
không còn chỗ
nào khác cho Bắc,
ngoài chỗ đứng
đầu đàn kia. Lần
nữa Phrăngxo
lên tiếng gọi, và

lần nữa Bắc lại
cười nhưng cứ
đứng xa.

- Vứt chiếc
dùi cui đi! -
Perôn ra lệnh.

Phrăngxo
làm theo. Thế là
Bắc lon ton chạy
vào, cười đắc

thẳng, và quay
mình đứng vào
chỗ đầu đàn chó.
Đai cương được
thẳng mình nó,
chiếc xe trượt phá
vỡ lớp băng bám
giữ ở càng, lướt
tới, và với cả 2
người cùng chạy

bộ, tất cả lao
nhanh về phía con
đường trên mặt
sông.

Dù trước đây
anh chàng đánh xe
chó đã đánh giá
Bắc khá cao khi
anh bảo là Bắc
bằng 2 con quỷ dữ

nhưng đến bây
giờ, khi ngày lao
động hạ̃y còn dài,
trời còn sớm sủa,
anh đã nhận thấy
là mình hạ̃y còn
đánh giá thấp
Bác. Vụt 1 cái
Bác đảm nhiệm
trôi chặ̉y ngay

công việc đầu
đàn, và ở chỗ nào
cần phải có sự
phán xét, cần suy
nghĩ nhanh, hành
động nhanh, thì ở
đấy Bác đã tỏ ra
xuất sắc hơn cả
Xpít, mà trước
kia thì Phrăngxo

chưa bao giờ gặp
con chó nào sánh
kịp Xpít cả.

Đặc biệt Bắc
trội hẳn trong vấn
đề bắt lũ bạn nghề
phải theo ý mình
và phải rậm rấp
vào khuôn phép.
Đêvơ và Xônlêhc

thì chả màng bận
tâm gì đến sự thay
đổi kẻ cầm đầu.
Đó không phải là
việc của chúng.
Việc của chúng là
lao động, và lao
động cật lực,
trong vòng đai
cương. Chùng nào

điều đó không bị
ai quấy rầy, thì có
xảy ra việc gì
cũng mặc, chúng
chả cần để ý tới.
Ngay cả tên Bili
lành như đất kia
có lên làm chỉ huy
thì chúng cũng
chấp nhận thôi,

chả việc quái gì
phải thắc mắc,
nếu như nó duy trì
được trật tự.
Nhưng còn những
con chó khác
trong đàn, thì
trong những ngày
cuối cùng của
Xpít, chúng đã trở

thành ngổ ngược,
và bây giờ chúng
ngạc nhiên hết sức
khi thấy Bắc lại
ghép chúng vào
kỷ luật.

Paico, ở vị trí
kéo xe sát ngay
sau Bắc, từ trước
đến nay chỉ kéo

lấy lệ vì bị bắt
buộc, chứ chưa
bao giờ chịu dần
thêm được 1 lượng
nào của trọng
lượng mình nó
vào chiếc day da
quàng ngang ức,
ấy thế mà lần này
liên tiếp bị hất

lắc, nhấn nhở luôn
vì cái tội lười
nhác, nên trước
khi ngày lao động
đầu tiên kết thúc,
nó đã chịu nài
lưng ra kéo mạnh
hơn bất kỳ lúc nào
trước đây trong
đời nó. Đêm đóng

trại đầu tiên, Jô,
con chó cáu bả,
bị trùng trị đến
nơi đến chôn - 1
điều mà trước kia
Xpít không bao
giờ làm nổi. Bác
đơn giản chỉ có
dùng cái cái thể
xác nặng cân hơn

hấn của mình mà
để trùm lên kia,
làm cho hấn ngọt
ngạt, rồi tới tấp
thọc cắn cho đến
khi hấn thôi không
còn dám tấp lại
nữa và bắt đầu
phải rên rỉ để xin
tha.

Khí thể chung của đàn chó lập tức khá lên trông thấy. Nó đã trở lại với sự thống nhất trước kia, và 1 lần nữa, mọi con như 1 lại nhảy cùng 1 nhịp trong vòng dây kéo. Tại

khu vực Thác
Rinh, đàn được
bổ sung thêm 2
con chó étkimô
địa phương Tích
và Kuna. Bắc đã
kèm cặp đưa
chúng vào làm
quen được với
công việc 1 cách

mau lẹ đến nỗi
Phrăngxoá phải
sửng sốt kêu lên:

- Trời đất quý
thần! Chưa có bao
giờ có con chó
nào như con Bắc
cả! Chưa bao giờ!
Hắn đáng đến
1000 đôla ấy chứ!

Ê! Cậu thấy thế nào, Perôn?

Và Perôn gật đầu. Lúc này anh đã vượt được kỷ lục, và càng ngày lại càng được dôi thêm. Con đường trên băng đã trở nên tốt tuyệt vời,

được nện chặt và
rắn chắc, và
không có tuyết
mới rơi thêm
khiến phải chiến
đấu để vượt qua.
Trời không quá
rét. Nhiệt độ tụt
xuống âm 50 độ
và dừng lại mức

đó trong suốt
chuyến đi. 2
người thay nhau
khi ngồi xe khi
chạy bộ, bắt lữ
chó thường xuyên
chăm chỉ phóng
tới, hoặ hoặ mới
phải dừng lại đôi
lúc.

Con sông "30 dặm" tương đối phủ kín băng, và chỉ trong 1 ngày chạy ra, họ vượt được trọn cả 1 quãng đường đã ngốn mất của họ 10 ngày lúc đi vào. Họ chạy 1

thôi phóng qua
được 60 dặm từ
bờ hồ Lơ Bácgiơ
đến thác "Ngựa
trắng". Qua các
hồ Mác - ê,
Têghiê và Bennét
(dãy hồ dài 70
dặm), đàn chó lao
nhanh đến nỗi

người đến phiên
chạy bộ phải túm
lấy 1 sợi dây cho
chiếc xe lôi tuột
mình theo đằng
sau. Và đến đêm
cuối của tuần thứ
2, họ đã leo lên
đỉnh "Đèo Tuyết"
rồi đổ dốc xuống

bờ biển, nhìn thấy
dưới chân mình
lấp lánh những
đốm ánh sáng của
thành phố Xkeguê
và của những con
tàu trên mặt nước.

Thật là 1
chuyến chạy kỷ
lục. Trong 14

ngày liền, mỗi
ngày họ chạy
được trung bình
40 dặm. Tại
Xkeguê, suốt 2
ngày Perôn và
Phrăngxoa ưỡn
ngực tự hào phấn
khởi đi lên đi
xuống dọc đường

phố chính và tới
tập được người ta
mời đánh chén,
trong khi đó thì
đàn chó của 2 anh
liên tục bị vây kín
giữa 1 đám đông
người dạy chó và
chủ chó kéo xe
ngắm nghĩa

ngưỡng mộ.

Nhưng rồi có
3, 4 tên vô lại từ
miền Tây đến với
muru đồ quơ sạch
của cải trong
thành phố, được
người ta thưởng
cho những loạt
đạn lổ chỗ khắp

người chết thẳng
cẳng, và thế là sự
chú ý của công
chúng lại chuyển
sang mục tiêu
khác.

Tiếp đó, có
lệnh điều động
của chính phủ
truyền xuống,

Phrăngxoạ gọi
Bác đến, quàng
tay ôm lấy nó, gục
đầu vào mình nó
khóc từ biệt. Và
đó là phút cuối
cùng cạnh
Phrăngxoạ và
Perôn. Cũng như
bao người khác

trước đây, họ đi ngang qua rồi biến khỏi cuộc đời của Bắc không bao giờ trở lại.

1 chủng người lai Xcôtlen tiếp nhận Bắc và lũ bạn nghề của nó.

Rồi cùng với 10
đàn chó kéo xe
khác, Bắc bắt đầu
ngược trở lại con
đường chán ngắt
hướng về Đoxân.
Bây giờ thì không
còn chạy được
nhẹ nhàng nữa,
cũng không còn kỷ

lục về thời gian,
mà là ngày ngày
lao động cực
nhọc, nặng nề, kéo
theo sau 1 khối
nặng trình trịch.
Bởi vì lần này là
đoàn xe chở thư,
mang những lời
nhắn gửi từ khắp

nơi chuyển đến
những con người
đang tìm vàng
giữa bóng tối
vùng Bắc Cực.

Bác chẳng thích
nhưng nó đủ nghị
lực chịu đựng
được công việc,
tự hào với công

việc ấy theo lời
của Đêvơ và
Xôn-lếch, và lo
liệu sao cho lũ
bạn của mình, dù
chúng có tự hào
với việc ấy hay
không, cũng phải
đóng góp phần
chính đáng của

chúng. Cuộc sống
thật là đơn điệu,
vận động đều đều
như cái máy.
Ngày này giống
hệt ngày khác.
Đến 1h nào đó
mỗi buổi sáng tinh
mơ, những anh
đều bếp trở dậy,

lửa lập lòe nhóm
lên, rồi tất cả ăn
bữa sáng. Tiếp
đó, trong khi 1 số
người nhổ trại, 1
số khác thẳng đai
cương vào chó,
và họ lên đường
vào khoảng 1
tiếng trước khi

trời rạng sáng.
Đêm đến lại đóng
trại. 1 số người
dụng lều, 2 số hái
củ và chặt cành
thông lót chỗ nằm,
1 số khác mang
nước hoặc những
tảng băng đến cho
những anh đầu

bếp. Các con chó
cũng được ăn
uống. Đối với
chúng, đây là tiết
mục hấp dẫn nhất
trong ngày, dù
rằng còn có cái
thú đi chơi rong,
sau khi chén xong
khẩu phần cá,

loanh quanh dạo
khoảng chừng 1
tiếng với những
con chó khác, lũ
chó đông đến 100
con có lẽ. Trong
bọn chúng có
những đầu sĩ hung
dữ, nhưng chỉ cần
3 trận với những

tên hung dữ nhất
là đã đủ đưa Bắc
lên địa vị thống
lĩnh, và từ đó khi
Bắc dựng đứng
bờm lên và nhe
răng ra là chúng
liền tránh lối cho
nó đi.

Có lẽ điều mà

Bác yêu thích hơn
cả là nằm bên
đống lửa, chân
sau xếp dưới
bụng, chân trước
duỗi trước mặt,
đầu ngẩng lên, đôi
mắt chập chờn mơ
màng nhìn ngọn
lửa. Thỉnh thoảng

nó nhớ lại ngôi
nhà lớn của ông
thăm Milo trong
thung lũng Xanta
Clara môn man
ánh nắng, cái bể
bơi xây xi măng,
nhớ lại Idaben,
con chó Mêhicô
trần trụi, và Put,

con chó Nhật bản;
nhưng thường hay
nhớ nhất là cái
lão mặc áo nịt đỏ,
cái chết của Còli,
cuộc chiến đấu dữ
dội với Xpít và
mọi thứ ngon lành
mà nó đã ăn và
muốn ăn. Trong

lòng nó không có
cái nổi nhớ nhà da
diết. Vùng đất
phương Nam đây
ánh nắng đã rất
mờ nhạt và xa
xăm, và những ký
ức kia không còn
có sức tác động gì
đối với nó. Có

những thứ khác có
sức mạnh hơn rất
nhiều: đó là
những ký ức di
truyền của dòng
giống, những ký
ức đã tạo ra cho
những vật mà
trước đây nó chưa
hề nhìn thấy bao

giờ 1 cái vẻ thật
là thân thuộc.
Những bản năng
(không có gì khác
hơn là những ký
ức của tổ tiên nó
dần dần trở thành
thói quen) vốn đã
tắt dần đi trong
những thời kỳ về

cuối, vậy mà nay,
đến nó, tuy càng
về cuối hơn nữa,
nhưng lại trỗi dậy
và sống lại.

Thỉnh thoảng,
giữa lúc nó nằm
thu hình ở đáy,
chập chờn mơ
màng nhìn ngọn

lửa, nó bỗng thấy
dường như ánh
bập bùng kia là từ
1 thứ lửa khác
phát ra, và nó
nhìn thấy con
người trước mặt
nó không phải là
anh chàng đầu bếp
người lai kia nữa,

là 1 con người khác hẳn. Con người này chân ngắn hơn, tay dài hơn, có những bắp thịt cuộn cuộn như dây chảo và còn lên nhiều chứ không phải những bắp thịt tròn trĩnh

căng phồng. Tóc của người này dài và dài như tấm thảm, và đầu gã từ đôi mắt trở lên vát hẳn về phía sau khuất vào trong đám tre rậm ấy. Gã phát ra những tiếng kỳ lạ

và có vẻ như rất
sợ bóng tối, luồng
mắt liên tục xoáy
vào màn đêm dày
đặc nắm khư khư
trong bàn tay
thông quá đầu gối
1 cái gậy, đầu gậy
có hòn đá nặng
buộc chặt. Gã hầu

như trần truồng,
chỉ có 1 tấm da
rách tả tơi và
cháy sém rử lưng
chùng xuống lưng
gã, nhưng người
gã phủ đầy lông
lá. ở 1 vài chỗ,
ngang ngực và
vai, và dọc mặt

ngoài cánh tay
cùng bắp đùi,
lông quện lại
thành những đệm
dày cộp. Gã
không đứng thẳng,
mà thân gã từ
hông trở lên đổ về
phía trước, đầu
gối hơi khuyu

xuông. Toàn thân
gã toát ra 1 vẻ
đặc biệt ,như
mang tính đàn hồi,
hoặc như đang
nhún xuống sẵn
sàng bật nảy, gần
giống như con
mèo, và 1 vẻ cảnh
giác thính nhạy

của kẻ sống
thường xuyên
trong mỗi hải
hùng, lo sợ những
thứ nhìn thấy
được cũng như
không nhìn thấy
được.

Có những lúc,
con người lông lá
đó lại ngồi chồm
hồm bên đông
lửa, đầu kê giữa 2
chân mà ngủ.
Những lúc ấy 2
cùi tay gã chống
trên đầu gối, 2
bàn tay chắp lại

trên đầu như muốn
dùng 2 cánh tay
lông lá để che
mưa. Và phía bên
kia đống lửa,
trong vòng tròn
bóng tối vây
quanh, Bác có thể
nhìn thấy nhiều
đốm than cháy

sáng óng ánh, từng
đôi một, khi nào
cũng từng đôi,
từng đôi một, mà
Bác biết là những
cặp mắt của lũ thú
lớn săn mồi. Bác
có thể nghe thấy
tiếng va chạm
xoàn xoạt của thân

thể chúng băng
qua bụi bờ và
những tiếng độ
chúng gây ra trong
đêm thanh vắng.
Trong khi Bắc
nằm mơ màng ở
đấy, cạnh bờ sông
I - u - con, với
đôi mắt lơ dờ

chập chờn nhìn
ánh lửa, tất cả
những thứ âm
thanh và cảnh vật
ấy của 1 thế giới
khác biệt, thường
làm nó rợn cả
lông dọc theo
sống lưng, bồm
lòng ngang vai và

cổ dựng ngược cả
lên, cho đến khi
nó bật ra 1 tiếng
rên âm thầm và
nghẹn tắc hoặc 1
tiếng gừ khe khẽ,
và anh chàng
người lai đầu bẹp
lại lên tiếng quát:
"Ê! Tên Bắc kia!

Tỉnh dậy đi!" Thế là cái thế giới kia lập tức biến mất, và cái thế giới thực lại hiện ra trước mắt nó, nó đứng dậy, ngáp dài rồi đuổi mình như thể vừa rồi nó đã ngủ thật.

Chuyến đi ấy
thật là gian khổ,
với khối bưu kiện
trình trịch kéo
theo sau, và công
việc nặng ngọc
làm lữ chớ kiệt
sức dần. Khi tới
Đoxân, chúng sút
hắn cân và trông

thật tiêu tụy. Đáng
lẽ ra chúng phải
được nghỉ ít nhất
là 10 ngày hoặc 1
tuần. Thế nhưng
chỉ 2 ngày sau là
chúng lại đã phải
lên đường, từ mé
rặng Berot tụt
xuống bờ sông I -

u - con, kéo theo
1 khối nặng từ
chuyển ra bên
ngoài. Lũ chó mệt
nhoài, những
chàng lái xe cần
nhẫn, và 1 điều
khiến tình hình
càng thêm điều
đúng là ngày nào

cũng có tuyết rơi.
Điều đó có nghĩa
là mặt đường
mềm nhũn ra, ma
sát vào càng xe
lớn hơn, và đàn
chó phải kéo nặng
nhọc hơn. Tuy
nhiên các chàng
lái xe cũng công

bằng, và họ cố
gắng hết sức chăm
lo cho chúng.

Đêm đêm
dừng lại, họ săn
sóc đàn chó trước
tiên. Chúng được
ăn trước khi
người ăn, và mỗi
người đều chăm

nom xem xét các
bàn chân của lũ
chó xong rồi mới
lo sắp xếp chỗ
ngủ cho mình. Tuy
vậy, sức khoẻ của
chúng vẫn suy sụp
dần. Kể từ đầu
mùa đông, chúng
đã chạy 1800 dặm

quả là thâm thía,
cả đối với những
con vật dai sức
nhất. Bác chịu
đựng được, đồng
thời phải trông
coi cho lũ bạn
nghề của nó tiếp
tục làm việc tốt
và duy trì kỷ luật,

mặc dù bản thân
nó tiếp tục làm
việc tốt. Bili đêm
nào cũng kêu la
rên rĩ trong giấc
ngủ. Giờ trở nên
cáu bẳn hơn bao
giờ hết. Còn lão
Xônlech thì không
kẻ nào dám đến

gần, cả bên mắt
mù và bên mắt
không mù của lão.

Nhưng Đêvor
là kẻ đau đớn
nhiều nhất. Có 1
cái gì đó không ổn
định trong mình
gã. Gã trở nên ủ ê
hơn và dễ bả² tính

hơn. Lúc đứng lại
đóng trại nghỉ là
gã lập tức đào tổ
nằm, và người lái
xe phải đưa thức
ăn đến tận chỗ
nằm cho gã. Mỗi
khi đã được tháo
ra khỏi đai cương
và nằm xuống là

gã nằm miết,
không đứng dậy
nữa, cho đến tận
giờ thắp đai
cương sáng hôm
sau. Thỉnh thoảng
trong vòng dây
kéo, thì bị giật
mạnh vì chiếc xe
trượt tuyết dừng

đột ngột hoặc vì
kéo căng dây để
lôi xe đi, gã kêu
thét lên đau đớn.
Người lái xe xem
xét gã cẩn thận,
nhưng không phát
hiện ra được cái
gì cả. Tất cả các
chàng lái xe đều

quan tâm đến tình trạng sức khỏe của gã. Họ trao đổi về cái đau của gã trong khi họ ngồi ăn, trong khi họ cùng nhau rít tẩu thuốc cuối cùng trước lúc đi ngủ, và 1 đêm họ

họ cùng nhau
khám bệnh cho gã.
Họ bê gã từ trong
ổ nằm đến bên
đống lửa, rồi họ
đè, họ nắn, họ
chọc vào chỗ này
chỗ nọ cho đến
khi gã kêu rú lên
nhiều lần. Họ biết

gãy bị đau cái gì
đó ở bên trong,
nhưng họ không
xác định được là
cái gì, không tìm
thấy được chỗ
xương nào bị gãy,
cũng không tìm ra
được là đau ở
đâu.

Vào lúc đoàn người và chó đến mồm núi Kexio, gã đã quá yếu, đến nỗi gã nhiều lần ngã xuống trong vòng dây kéo. Anh chàng người lai Xcôtlên hô dừng lại và

đưa gã ra ngoài
đàn chó, buộc con
chó kế tiếp là
Xônlếch vào
chiếc xe trượt.
Anh có ý cho
Đêvơ được nghỉ
ngơi, để cho gã
chạy không ở
đằng sau xe.

Nhưng, dù ôm đến như vậy, Đêvơ rất phật ý vì bị đưa ra ngoài, gã cầu nhàu và găm gù khi người ta tháo các dây kéo ra khỏi mình gã, và rên rĩ đến nỗi cả lòng khi gã nhìn

thấy Xônlêch thay
thế vào vị trí mà
gã đã giữ và phục
vụ từ bao lâu nay.
Bởi vì lao động
trên vệt đường
mòn chính là niềm
tự hào của gã, và
dù ốm đến gần
chết gã vẫn không

thể nào chịu được
khi thấy 1 con chó
khác gánh mất
phần việc của gã.

Khi chiếc xe
trượt tuyết bắt đầu
chuyển động, gã
loạng choạng thì
thụp trong bãi
tuyết mềm dục

bên đường, dùng
răng công kích
Xônlếch, đâm bỏ
vào Xônlếch và
cố gắng để hất
Xônlếch sang
phía tuyết mềm
bên kia đường, ra
sức tìm cách nhảy
vào trong vòng

dây kéo và len
vào giữa Xônlếch
và chiếc xe trượt
và suốt trong quá
trình đó gã rên rỉ,
kêu ăng ăng, rú
lên những tiếng
sâu não và đau
đớn. Đêvơ cự
tuyệt không chịu

chạy thanh thảo
trên đường mòn
phía sau xe, là nơi
gã có thể chạy dễ
dàng, mà cứ tiếp
tục loạng choạng
lặn lội trong đám
tuyết mềm dọc
theo đường là nơi
khó đi nhất, cho

đến khi gã kiệt
sức ngã xuống. Gã
nằm bẹp nơi gã
vừa ngã gục, gào
lên não nùng trong
khi dãy dài các xe
trượt khuấy tung
bụi tuyết nối tiếp
lướt qua.

Thu hết sức

tàn, gã cố gắng
đứng dậy lão đảo
bước theo sau,
cho đến khi đoàn
xe dừng lại 1 lần
nữa. Nhân lúc
này, gã loạng
choạng cố tiến lên
vượt qua những
chiếc xe trượt cho

đến khi tới được
chiếc xe của
mình, và dừng lại
bên cạnh
Xônléch.

Người lái xe
nán lại 1 lúc để
đến cạnh người đi
sau chằm nhờ tẩu
thuốc. Đoạn anh

quay lại và thúc
đàn chó bước đi.
Nhưng khi cất
bước để ngoặt ra
giữa đường thì kỳ
 lạ chưa, chúng đi
nhẹ tênh không
phải ráng sức gì
cả. Chúng bần
khoăn, quay đầu

lại nhìn rồi đứng
sững kinh ngạc.
Người lái xe đứng
sững sốt. Chiếc xe
trượt vẫn nguyên
tại chỗ, chưa dịch
đi tí nào. Anh gọi
các bạn anh cùng
chứng kiến cảnh
tượng vừa xảy ra:

Đêvơ đã cắn đứt
cả 2 sợi dây kéo
của Xônlếch từ
bao giờ và đang
đứng ngay trước
chiếc xe trượt
tuyết ở đúng vị trí
của gã trước kia.

Qua đôi mắt
của Đêvơ, người

ta thấy gã đang
van nài xin được
tiếp tục ở lại vị trí
ấy. Người lái xe
thật là bối rối.
Các bạn anh sôi
nổi bàn tán. Họ
nói rằng 1 con
chó có thể đau
lòng đến như thế

nào khi bị người
ta từ chối không
giao cho nó 1
công việc mà
người ta biết là
làm thì nó chết
mất. Họ kể lại
những chuyện mà
họ đã biết về
những con chó

quá già không thể
lao động nặng
được nữa hoặc bị
thương, khi bị
tháo ra khỏi các
dây thừng thì buồn
rầu mà chết. Họ
cũng bàn rằng, vì
Đêvơ thế nào rồi
cũng chết, âu la

cứ cho gã được
chết trong vòng
đai cương, cho gã
vui lòng thì cũng
là làm ơn cho gã.
Do đó, họ lại
thăng đai cương
vào cho gã. Và
thế là gã lại đây
vẻ tự hào gò lưng

kéo như xưa, mặc dù nhiều lúc gã đã không nén được những tiếng kêu rú lên vì cơn đau bên trong cắn xé gã. Đôi khi gã ngã xuống, và bị kéo lả đi trong vòng dây thừng, và 1

lần chiếc xe trượt
đè lên gã, làm bị
thương 1 chân sau
của gã và sau đó
gã phải chạy khắp
khiêng.

Nhưng gã vẫn
ráng sức chịu
đựng, mãi cho đến
khi dừng lại đóng

trại nghỉ đêm.
Người lái xe xếp
1 chỗ nằm cho gã
bên đống lửa.
Sang hôm sau, gã
đã quá yếu xem
chừng khó mà đi
được. Đến giờ
thắng đai cương,
gã cố lết đến chỗ

người lái xe của
mình. Bằng những
cố gắng vất vả, gã
ráng sức đứng
lên, lão đảo, rồi
lại ngã vật xuống.
Nhưng rồi gã lại
vặn mình chậm
chạp trườn lên bò
về phía những bạn

nghề của gã đang
được thắng
cương. Gã duỗi 2
chân trước ra và
bằng 1 thứ động
tác giật mạnh, kéo
cả thân mình lên,
rồi lần nữa lại
duỗi 2 chân trước
ra và lại co mình

lên, nhích được
thêm vài inch nữa.
Nhưng sức gã kiệt
dần, và phút cuối
cùng các bạn nghề
của gã còn nhìn
thấy gã là lúc gã
đang nằm thở hắt
hắt trên mặt tuyết
và gã nhìn theo

chúng bằng đôi
mắt khát khao.
Nhưng sau đó,
chúng vẫn còn
nghe được tiếng
hú thê thảm của gã
vọng theo mãi cho
đến khi chúng đi
khuất hẳn đằng
sau 1 rừng cây

bên dòng sông.

Đến đây đoàn xe dừng lại. Anh chàng người lai Xcôtlen chậm rãi quay trở về nơi họ vừa ra đi. Tất cả im bật không ai chuyện trò nữa. 1 tiếng súng lục

vang lên. Anh
người lái hồi hải
quay lại. Nhưng
chiếc roi vút
trong không khí,
những chiếc nhạc
ở cổ chó rung lên
leng keng vui vẻ,
những chiếc xe
trượt lại khuấy

tung bụi tuyết lướt
trên đường.
Nhưng Bắc hiệu,
cũng như mọi con
chó khác đều
hiếu, cái gì đã xảy
ra phía đằng sau
rặng cây bên dòng
sông.

*Đọc và
Download truyện
FULL tại [dtv-
ebook.com](http://dtv-ebook.com)*

[=> Xem mục lục](#)

Chương 5:
Chương 5:
Lao khổ
trên vệt
đường mòn

30 ngày sau
khi rời Đoxân,

khôi buru kiện từ Xontoato kéo theo sau Bắc và lũ bạn nghề của nó đi đến Xkeguê. Tình trạng của lũ chó thật là thảm bại, chúng tả tơi và kiệt quệ. 140 pao của Bắc tụt xuống

chỉ còn 115. Bạn
nghề của nó, tuy
là những con chó
nhẹ cân hơn,
nhưng so sánh
theo cách tương
đối thì lại sút cân
nhiều hơn, Paico,
tên hay giả ốm để
trốn việc, trước

kia trong cuộc đời
gian dối của hắn
đã từng thực hiện
thành công thủ
đoạn giả vờ đau
chân, nay thì khập
khiễng thật sự chứ
không còn là trò
bịp nữa. Xônléch
cũng khập khiễng,

còn Đốp thì đau
đớn vì sai khớp 1
xương vai.

Tất cả bọn
chúng đều đau
chân dữ dội. Cơ
thể chúng chả còn
tí sức bật hoặc
khả năng đàn hồi
nào nữa. Bàn chân

chúng nặng nề rơi
từng bước xuống
mặt đường mòn,
làm chấn động
mạnh toàn thân và
nhân lên gấp bội
nỗi mệt mỏi đến
chết đi được ấy.
Không phải là cái
thứ mệt chí tử do

1 sự rắng sức quá
đáng nhưng ngắn
ngủi, mệt như vậy
thì chỉ nghỉ vài
giờ là hồi sức
ngay; mà đây là
cái thứ mệt do sự
tiêu huỷ thể lực từ
từ và kéo dài suốt
trong bao nhiêu

tháng trời lao
động cực nhọc.
Không còn 1 khả
năng phục hồi nào
nữa, không còn tí
sức lực dự trữ
nào để mà vét ra
nữa. Tất cả đã
được sử dụng hết,
cho đến tí chút

hơi sức nhỏ nhất
cuối cùng. Tất cả
mọi cơ bắp, mọi
thớ thịt, mọi tế
bào đều mệt, mệt
đến chết được. Vì
sao mà mệt đến
như vậy, thật đã
quá rõ ràng.
Trong không đầy

năm tháng, chúng
đã chạy đến 2500
dặm, và trong
1800 dặm cuối
cùng, chúng chỉ
được nghỉ có 5
ngày. Khi chúng
đến Xkeguê, thì
người ta thấy rõ
ràng là chúng đã

kiệt quệ, như chỉ
còn thoi thóp.
Chúng khó mà kéo
cho căng được
các dây thừng, và
khi xuống dốc,
sức chúng chỉ vừa
đủ để xoay xở tìm
cách tránh khỏi bị
chiếc xe lao

xuông đè phải.

- Nào! Cố lên
đi! Khốn khổ
chúng mày, đau
chân quá mà! -
người lái xe động
viên chúng trong
khi chúng bước
lảo đảo không
vững dọc đường

phô chính của
Xkeguê - Tí nữa
thôi là hết! Rồi
chúng mình sẽ
nghĩ thật lâu!
Nghe không?
Chắc chắn như
vậy! Nghĩ thật là
lâu!

Những người

đánh xe tin tưởng
chắc chắn là họ sẽ
được dừng lại
nghỉ ngơi trong 1
thời gian dài.
Chính bản thân họ
cũng đã phải rong
ruổi suốt 1200 mà
chỉ mới nghỉ được
có 2 ngày, mà

theo sự hợp lý và
lẽ công bằng
chung cho tất cả
mọi người thì họ
xứng đáng được 1
thời gian nhàn gian
dài rồi. Thế
nhưng đã có quá
nhiều người đổ xô
vào vùng

Klondai, mà có
quá nhiều người
yêu, người vợ,
người thân của họ
không cùng đổ xô
vào đây, cho nên
đồng thư từ bưu
kiện ứ lại chồng
chất như núi; thêm
nữa, lại có lệnh

của chính phủ
truyền tới. Thế là
phải kiếm 1 lớp
chó Vịnh Hâtxon
còn khoẻ nguyên
để thay thế cho
những con chó đã
hết tác dụng,
không còn kéo xe
trên đường mòn

được nữa. Những con hết tác dụng thì phải tống khứ đi và vì so với những đồng đôla thì chó cũng chẳng có giá trị gì mấy, cho nên người ta bán chúng đi đổi lấy đôla.

3 ngày trôi qua. Trong thời gian 3 ngày ấy, Bắc và lũ bạn nghề của nó cảm thấy cơ thể chúng sáo mà mệt và yếu lả đi đến thế. Nhưng rồi đến sáng hôm thứ 4,

có 2 gã đàn ông
người Hoa Kỳ
đến nơi này và
mua chúng, cùng
cả đại cương và
mọi thứ, với 1 giá
rẻ. 2 người ấy gọi
tên nhau là "Han"
và "Sác". Sac là 1
gã trung niên, da

nâu nhạt, có đôi
mắt yếu đuối ươn
trớt, 1 bộ ria xoắn
lại và vênh lên
hung dữ, tương
phản với nét môi
éo lá ủ rũ cụp
xuống khuất dưới
bộ ria ấy. Han là
1 tay trai trẻ trạc

19, 20, có 1 khẩu súng còn to tướng và 1 con dao săn đeo ở chiếc thắt lưng cài tua tua những đạn. Chiếc thắt lưng ấy là vật tiêu biểu nhất ở con người của gã. Nó thể hiện tính

chất non nớt của
gã, 1 sự non nớt
hoàn toàn và khó
mà diễn tả được.
Cả 2 con người ấy
rõ ràng là rất lạc
lõng đối với nơi
này. Vì lẽ gì mà
họ phải mạo hiểm
xông pha vào

vùng đất phương
Bắc này, điều đó
là 1 phần trong
màn bí ẩn của vạn
vật mà mọi người
không thể hiểu
nổi.

Bắc nghe
người ta cò kè
mặc cả với nhau,

thấy những đồng
tiền trao qua đổi
lại giữa người lạ
với anh nhân viên
nhà nước, thế là
Bác biết rằng anh
chàng người lai
Xcôtlên cùng
những chàng lái
xe khác của đoàn

xe thư lại sắp sửa rời khỏi cuộc đời của Bác theo gót Perôn. Phrăngxoa và những con người khác đã đi qua trước đây.

Khi Bác cùng lũ bạn nghề của nó bị dẫn đến khu

đóng trại của
những người chủ
mới, Bác nhìn
thấy 1 quang cảnh
luộm thuộm và
nhếch nhác, lều
căng nửa vời, bát
đĩa bẩn không rửa
vứt lông chông,
mọi thứ lộn xộn

bừa bãi. Bác còn
thấy 1 người đàn
bà mà mấy gã đàn
ông gọi là
Mecxêđét. ả là vợ
của Sác và chị
của Han - 1 nhóm
gia đình khá xinh
xẻo.

Bác đề ý theo

dõi họ, thấp thỏm
e ngại, trong khi
họ tiến hành dỡ
lều và chất đồ lên
lên chiếc xe trượt
tuyết. Cung cách
của họ phí rất
nhiều công sức,
mà chả có phương
pháp ngăn nắp gì

cả. Chiếc lều
được cuộn thành 1
bó bùng nhùng,
đáng lẽ ra có thể
xếp gọn lại chỉ
bằng 1 phần 3.
Những chiếc đĩa
thiếc chưa rửa, cứ
thế gói lại đưa đi.
Mecxêđét cứ liên

tục xãng xít ngáng
trở trước mặt 2
người đàn ông và
luôn môn huyên
thiên can gián và
góp ý. Khi họ đặt
1 túi đựng quần
áo lên đầu chiếc
xe trượt, thì
Mecxêđét lại gọi

ý cho họ là phải
đặt ở cuối xe. Rồi
khi đã đặt túi ấy
vào thì ả lại muốn
lôi cái túi ấy ra
để bỏ vào đâu
khác nữa. Và thế
là họ lại phải tháo
dỡ đồ đoàn ra
khỏi xe để lôi cái

túi ấy lên.

3 người đàn ông từ 1 chiếc lều bên cạnh bước tới và đứng nhìn, vừa nhìn vừa nhăn nhó như răng ra cười và nháy mắt với nhau.

- Các vị mang

1 khối tương đối
đấy! - 1 người
trong bọn họ lên
tiếng - Chẳng phải
tôi dám chỉ bảo
cho các vị, nhưng
tôi mà như các vị
thì tôi chẳng khuan
các lều ấy đi làm
quái gì.

- Ôi! Thật
không tưởng
tượng nổi! -
Mecxêđét kêu to,
vung 1 cái cả 2
tay lên trời tỏ vẻ
thất vọng 1 cách
rất điệu - Không
có lều thì làm thế
nào mà sống

được!

Người kia
đáp:

- Sang xuân
rồi! Các vị không
gặp thời tiết giá
rét nữa đâu!

Mecxêđét vẫn
khăng khăng lắc
đầu, và Sác với

Han tiếp tục đặt những thứ linh tinh lặt vặt cuối cùng lên trên chóp cái đồng đồ đạc to như núi.

Mọi người khác hỏi:

- Liệu có kéo đi được không?

- Sao lại không? - Sác vắn lại cộc lốc.

- ồ! Thôi được, thôi được!
- người kia vội vàng trả lời hiền lành - Tôi chỉ thắc mắc 1 tí thôi mà. Hình như nó có

hơi nặng trên
chóp đầu.

Sắc quay lưng
và cố đem hết khả
năng của mình ra
để rút các dây
buộc cho lỏng để
đạc hạ thấp xuống
nhưng khả năng
của y lại quá tồi.

1 người thứ 2
lên tiếng:

- Lũ chó kéo
cái máy cải tiến
này tất nhiên sẽ
được dịp rèn
luyện kịch liệt bộ
chân suốt ngày
đây!

- Hả là thế! -

hắn đáp lời với 1
vẻ lễ phép lạnh
lùng, rồi 1 tay gã
nắm lấy chiếc cần
xe, tay kia vung
roi lên - Một - s!
- gã thét - Một - s!
Đi!

- Lũ chó lao
bỏ về đằng trước,

đè lên đai ngựa,
ra sức kéo 1 lát,
rồi chững lại.
Chúng không thể
kéo chiếc xe
nhích đi được
chút nào.

- Đồ súc sinh
lười biếng, tao sẽ
cho chúng mày

biết tay! - gã vẫn
gào lên, vừa vung
roi chuẩn bị quật
xuống.

Nhưng
Mecxêđét xông
vào, kêu to:

- Han! Đứng
em! - ả vội tóm
lấy chiếc roi và

giật ra khỏi tay
Han - Ôi, những
con vật đáng yêu
tội nghiệp. Bây
giờ em phải hứa
với chị là từ đây
đến hết chuyến đi
em sẽ không tàn
nhẫn với chúng
nữa, nếu không thì

thôi, chị sẽ không
đi đâu hết.

Thằng em
cười khẩy:

- Gớm, cái
vốn hiểu biết của
chị về chó đã quý
hoá chưa! Tôi xin
chị cứ để mặc tôi.
Tôi bảo cho chị

biết chúng nó lười
nếu chị muốn
chúng làm việc thì
chị phải quật. Cái
lối của chúng là
như vậy. Chị cứ
hỏi bất kỳ ai mà
xem! Hỏi thử 1
ông kia kia!

Mecxêđét

nhìn mọi người
bằng đôi mắt van
xin trên khuôn mặt
xinh đẹp hiện rõ
vẻ xiết bao ghê sợ
không muốn nhìn
thấy cảnh đau
đớn.

1 trong những
người đứng đây

trả lời:

- Các vị muốn biết thì tôi xin thưa! Chúng nó yến nhũn ra như bún rồi. Đã làm việc kiệt hết sức rồi, vấn đề là như vậy đấy. Chúng cần phải được

ngủ ngơi cái đã.

- Nghỉ cái con
khỉ! - Từ đôi mép
nhấn thín của Han
vang tiếng rủa,
khiến Mecxêđét
thốt lên 1 tiếng
"ôi" đau đớn
phiền não.

Nhưng ả lại là

1 con người trung
thành với cánh
của mình, nên ả
liền vội quay lại
bảo vệ cho em
traí:

- Thôi đừng
bận tâm đến lời
ông ta nữa em ạ -
ả nói - Em là

người điều khiển
đàn chó của chúng
ta, thôi thì em thấy
cần phải xử với
chúng như thế nào
cho được việc thì
em cứ làm.

Thế là cây roi
của Han lại vụt
xuống đàn chó.

Chúng lao tới đè
vào đai ngựa,
chân đạp thọc sâu
vào lớp tuyết nén
chặt: rập mình
xuống sát mặt
tuyết, dốc cả toàn
bộ sức lực.
Nhưng chiếc xe
trượt tuyết cứ trụ

lại không nhúc
nhích, như 1 cái
mỏ neo cắm chặt.
Sau 2 lần dốc
sức, lũ chó đứng
lặng, thở hỏn hên.
Chiếc roi đang
vun vút rít 1 cách
man rợ, thì
Mecxêđét lại nhảy

ra can thiệp 1 lần
nữa. ả sụp xuống
quỳ gối trước mặt
Bác, nước mắt
lung tròn, quàng
2 tay ả quanh cổ
Bác, kêu lên
giọng đầy xúc
cảm:

- Ôi, nhưng

con vật tội
nghiệp, những con
vật đáng yêu khôn
khô! Tại sao
chúng mà không
kéo cật lực vào?
Có vậy mới khỏi
bị roi chứ!

Bác không
thích gì ả, nhưng

nó đang cảm thấy
khốn khổ quá nên
không cưỡng lại
sự vô về của ả, và
chịu đựng điều đó
coi như là 1 phần
của mọi nỗi khốn
khổ phải chịu
đựng trong ngày.

1 trong những

người đứng nhìn,
từ nãy đã cắn chặt
răng để khỏi buộc
ra ý kiến nóng
nảy, nay không
nhịn được nữa
phải thốt lên:

- Này, các vị
có ra làm sao thì
cũng chả việc

quái gì đến tôi mà
tôi phải lo, thế
nhưng, vì thương
thân phận của lũ
chó kia, tôi muốn
bảo cho các vị
biết rằng các vị
có thể giúp đỡ
cho chúng rất
nhiều bằng cách

phá vỡ lớp băng
bám chặt vào xe
kia kia. Càng xe
đóng băng chặt
cứng rồi, thấy
không? Xô mạnh
vào cái cần lái ấy
xô sang phải, rồi
sang trái, phủ
băng cho càng xe

bung ra!

Lần thứ 3,
Han lại khởi động
chiếc xe, nhưng
lần này gã chịu
nghe theo lời chỉ
vẽ, nên đã phá vỡ
được lớp băng
dán chặt còng xe
xuống mặt tuyết.

Chiếc xe trượt
chở quá tải và
chông chênh bắt
đầu nhích lên phía
trước. Bắc và lũ
bạn nó vật lộn
điên cuồng để
kéo, dưới trận
mưa rơi xối xả.
Tiến được 100 mã

thì con đường
mòn rã ngoặt và
đổ dốc xuống
đường phố chính.
Muốn giữ cho
chiếc xe bị nặng
trên chóp phố
chính. Muốn giữ
cho chiếc xe bị
nặng trên chóp

khỏi nghiêng đổ,
phải có người lái
kinh nghiệm, mà
Han thì không
phải là loại người
đó. ở khúc ngoặt,
chiếc xe đổ nhào.
Đến 1 nửa số đồ
đạc trên xe bung
ra khỏi những dây

buộc lỏng lẻo,
văng tung toé. Lũ
chó cứ chạy,
không đứng lại.
Đằng sau chúng,
chiếc xe nhẹ hẫ
đi cứ nằm nghiêng
nhảy chồm chồm
trượt tới. Lũ chó
nổi giận vì đã bị

đôi xử tàn tệ và vì
phải kéo 1 khối
trọng tải phi lý.
Bác điên tiết lên.
Nó chồm lên
phóng nước đại,
cả đàn theo gót
nó. Han thét "Họ!
Họ!" nhưng chúng
chả thềm để ý. Gã

nhảy theo ngang
lại, nhưng bị kéo
gã chổng gọng.
Chiếc xe lật úp
nghiền lên người
gã, còn lũ chó thì
cứ theo đường cái
phóng tới, gây
thêm cảnh buồn
cười cho dân phố

Xkeguê trong khi chúng tiếp tục làm vung vãi nốt mọi thứ đồ đạc còn trên xe ra dọc con đường phố lớn.

1 số người tốt bụng bắt giữ đàn chó lại và nhặt nhạnh hộ những

thứ đồ đạc bị tung
toé khắp nơi. Họ
cùng góp 1 ý kiến
khuyên bảo. Đồ
đạc chỉ 1 nửa
thôi, còn chớ thì
phải gấp đôi, có
thể mới hòng đi
được tới Đoxân,
họ bảo Han và chị

gã với anh rề gã
miễn cưỡng nghe
theo họ, hát lều
xuống, xem xét lại
toàn bộ đồ đạc,
rồi thái ra 1 số đồ
hộp làm cho mọi
người phải bật
cười, bởi vì đối
với cuộc hành

trình đường dài
thì đồ hộp lại là
thứ mà người ta
mơ ước.

Mọi người
vừa cười vừa
giúp việc xếp
dọn:

- Gớm! Chật
nhiều thế! Đủ

dùng cho cả 1
khách sạn! Giảm
đi 1 nửa cũng vẫn
còn quá nhiều
đấy. Tổng khừ bớt
đi! Vứt cái lều kia
đi, và cả những
cái đĩa kia nữa,
chứ có để lại thì
rồi ai rửa? Trời

đắt ơi! Các vị
tưởng là các vị đi
du lịch trên 1 toa
ngủ đầy tiện nghi
kiểu Phun - man
ư?

Và cứ thế, họ
giúp vào việc
thanh toán thẳng
thùng những thứ

không cần thiết.
Mecxêđét kêu la
khi những quần áo
của ả bị ném
phịch xuống đất
và hết thức này
đến thức khác bị
quăng ra ngoài. ả
vừa kêu khóc về
mọi thứ nói

chung, lại vừa kêu
khóc về từng món
bị vớt bỏ nói
riêng. ả siết tay
trên đầu gối, mình
ả lắc lư gục tới
ngả lui với vẻ rất
ư là đau khổ. ả
quả quyết là ả sẽ
chẳng đi đâu nữa

hết, 1 tác cũng không đi, có vì đến 10 chàng Sác, ả cũng không đi. ả kêu xin mọi người và kêu xin mọi thứ. Nhưng rồi cuối cùng ả lau sạch nước mắt và cũng bắt tay vào

quảng các thứ ra ngoài, cả đến những món quần áo tốt cần thiết không thể thiếu được. Đến nỗi hăng lên, khi vút xong những thứ của ả, là ả bèn xông vào vút các

thứ của 2 gã đàn ông, sục tung suốt lượt mọi đồ đạc của họ ra như 1 cơn lốc.

Thanh toán xong, đóng đồ đạc tuy đã giảm đến 1 nửa, nhưng vẫn còn là 1 khối to

kinh khủng. Buổi tối hôm đó, Sác và Han đi tìm mua được 6 con chó thuộc các giống chó ở miền bên ngoài. Lũ này, cộng với 6 con cũ, cùng Tish và Kuna, 2 con chó

étkimô bô sung tại
thác Rinh trong
chuyến đi kỷ lục
hợp thành 1 đàn
đông đến 14 con.
Nhưng lũ chó
miền ngoài, mặc
dù từ khi được
đưa vào đến nay
đã được tập luyện

trong thực tế, vẫn
chả có tác dụng gì
đáng kể. Trong
bọn chúng có 3
con chó săn lông
ngắn, 1 con nòi
Niufaolân, còn 2
con nữa là chó lai
thuộc nòi gì không
xác định được.

Cái đám lính mới này chẳng có vẻ biết làm ăn gì cả. Bác và lũ bạn nghề của nó đứng nhìn chúng bằng những con mắt khinh bỉ. Mặc dù Bác nhanh chóng dạy được cho

chúng ổn định vào
vị trí từng con và
những gì chúng
không được làm.
Chúng không hứng
thú gì đảm nhiệm
1 cách dễ dàng
công việc lao
động trên vệt
đường mòn. Trừ 2

con chó lai, bọn chúng đều bị cái môi trường man rợ kỳ lạ này và những sự đối xử tàn tệ làm cho hoảng hốt ngơ ngác và tinh thần suy sụp. 2 con chó lai thì chả có tí

tinh thần nào, ở chúng chỉ có bộ xương là thứ duy nhất có thể bị suy sụp mà thôi.

Với những con chó mới vô tích sự và khổ não, cùng lũ chó kiệt quệ vì 2500

dặm đường gian
khổ liên tục, cái
viễn cảnh của đàn
chó thật chả sáng
sủa chút nào. Thế
nhưng 2 gã đàn
ông thì lại rất vui
mừng hơn hở. Và
họ lại còn tự hào
nữa. Họ đang giải

quyết công việc
đâu ra đấy, với
những 14 con chó!
Họ đã từng thấy
những chiếc xe
trượt tuyết tới
đây, nhưng họ
chưa bao giờ nhìn
thấy 1 chiếc xe
nào với số chó

nhiều đến 14 con
như thế. Trong
các loại hành
trình giữa miền
Bắc cực này, có 1
lý do tại sao
không nên dùng
nhiều chó đến
mức 14 con trượt
tuyệt không thể

chở đủ thức ăn
cho 14 con chó.
Khốn nỗi Sác và
Han không biết
điều đó. Họ đã
vạch ra trên giấy
toàn bộ kế hoạch
cuộc du hành đối
với mỗi con chó
cần ngân này này,

có ngân này con
chó, và đi trong
ngân này ngày, cứ
thế nhân lên.
Mecxêđét nhìn
qua vai 2 gã rồi
gật đầu tán
thưởng. Mọi sự
quả là rất đơn
giản.

Sáng hôm sau,
lúc đã hết già nửa
buổi, Bắc dẫn đầu
đàn chó xếp thành
1 hàng dài, ngược
đường phố bắt
đầu ra đi. Chẳng có
gì sôi nổi sống
động, Bắc và lũ
bạn của nó không

hăng hái cũng
chẳng nhiệt tình.
Chúng ra đi mà
mệt rã rời, mệt
đến chết được,
Bác đã 4 lần nữa
lại phải đương
đầu với con
đường gian khổ
ấy, Bác cảm thấy

cay đắng. Nó chả
có bụng dạ nào
muốn làm công
việc này nữa, mà
những con chó
khác cũng đều như
vậy. Lũ chó miền
ngoài thì nhút nhát
và hoảng sợ, còn
số chó cũ thì

không tin vào chủ
của nó.

Bác lờ mờ
cảm thấy là không
thể trông mong gì
được vào 2 gã
đàn ông và mẹ
đàn bà này. Họ
chả biết làm bất
cứ điều gì. Đã

mấy ngày trôi qua,
họ càng tỏ rõ là
họ không thể học
được kinh nghiệm
gì trong thực tế.
Họ chậm chạp
trong mọi thứ
việc, không có
trật tự, không có
tính nghiêm ngặt.

Họ mất cả đến 1
nửa đêm mới
xong 1 chỗ cắm
trại lồi thoi lếch
thếch. Họ mất đến
nửa buổi sáng để
nhổ trại và chất
các thứ lên xe
trượt đồ đạc xếp
lủng củng luộm

thuộm đến nỗi trong ngày họ phải mất thì giờ đứng lại nhiều lần để sắp đặt lại mọi thứ trên xe. Có những ngày họ không đi được đến 10 dặm. Cũng có những ngày họ

chịu không thể
nào lên đường
được. Và không
có ngày nào họ có
thể đạt được trên
1 nửa chặng
đường mà người
ta thường dùng
làm yếu tố cơ bản
để tính toán

đường đi so với
lượng thức ăn
mang theo cho
đàn chó.

Biết chắc
chắn không thể
tránh khỏi là họ sẽ
thiếu thức ăn cho
chó. Nhưng họ lại
cho ăn quá mức,

như vậy là lại càng rút ngắn thời gian làm cho cái ngày thiếu ăn sẽ đến sớm hơn. Lũ chó miền ngoài, mà bộ máy tiêu hoá chưa được rèn luyện qua những trận đói

kinh niên ngôn
ngẫu ăn rất dữ.
Thêm vào đó,
Han lại thấy
những con chó
étkimô mệt lử kéo
yếu ớt, thế là Han
quả quyết rằng
khẩu phần ăn quy
định theo lệ

thường là quá ít.
Y tăng lên gấp
đôi. Đâu phải chỉ
có thể, Mecxêđét
với đôi mắt xinh
đẹp rớm lệ và
giọng nói rung
rung xúc động,
ngọt ngào dỗ dành
Han cho lũ chó ăn

thêm nữa, nhưng không được Han nghe theo, ả bèn bí mật đánh cắp cá trong túi đựng thức ăn rồi đút cho chó. Nhưng điều cần thiết nhất lúc này đối với Bắc và lũ chó

étkimô đầu phải
là thức ăn, mà là
sự nghỉ ngơi. Và
mặc dầu trong cả
thời gian vừa qua,
đoạn đường đi
chả có là bao,
nhưng khối đồ đặc
nặng nề mà chúng
phải kéo mà huỷ

hoại sức khoẻ của chúng 1 cách nghiêm trọng.

Thế rồi cái ngày ăn đói đã tới. 1 hôm Han sực nhận thấy được sự thật là lượng thức ăn cho chó đã vơi mất 1

nửa mà quãng
đường đi mới
được 1 phần 4.
Hơn nữa, không
có cách gì kiếm ra
thêm thức ăn cho
chó. Vậy là gã cắt
giảm khẩu phần
của chúng, thậm
chí cắt xuống

dưới mức quy
định theo lệ
thường, và cố làm
sao để tăng thêm
quãng đường đi
từng ngày. Chị gã
và anh rể gã ủng
hộ biện pháp đó.
Nhưng họ thất bại
vì đồng đô lệ của

họ quá nặng và bản thân họ thì kém cỏi bất tài. Bớt thức ăn của chó đi là 1 điều đơn giản; nhưng làm cho lũ chó đi nhanh hơn thì họ chịu, không thể nào làm được,

trong khi đó thì
bản thân họ buổi
sáng nào cũng
loay hoay mãi
không thể ra đi
sớm hơn được,
cho nên không thể
tăng thêm thời
gian đi đường. Họ
không những

không biết làm thế
nào để điều hành
lũ chó mà họ còn
không biết làm thế
nào để điều hành
cả bản thân họ
nữa.

Con chó đầu
tiên đi tong là
Đóp. Tội nghiệp

cái thân nó, nó là
1 tên kẻ cắp vụng
về luôn bị bắt quả
tang và bị trừng
trị, tuy thế nhưng
nó lại là 1 kẻ
phục vụ trung
thành. Cái xương
bả vai của nó bị
sai khớp, không

được chữa chạy
và không được
nghỉ ngơi, càng
ngày càng đau
trầm trọng, thế là
cuối cùng Han đã
rút khẩu súng còn
to tướng cho nó 1
viên đạn.

Trong địa

phương có 1 câu
truyền miệng rằng
1 con chó miền
ngoài mà ăn khẩu
phần chó étkimô
thì tất phải đói mà
chết, vậy dĩ nhiên
là 6 con chó miền
ngoài nhập đàn
của Bắc không thể

có số phận nào
khác hơn là chết,
bởi vì chúng chỉ
được 1 nửa khẩu
phần chó étkimô.
Con chó nòi
Niufaolân chết
trước. Rồi đến 3
con chó săn lông
ngắn. Còn 2 con

chó lai thì cứng
cỏi gắng níu lấy
sự sống được lâu
hơn, nhưng cuối
cùng cũng đi nốt.

Cũng trong
thời gian ấy tất cả
những gì là hứng
thú và dịu dàng
của vùng đất

phương Nam đã bay biến hết khỏi 3 con người. Chẳng còn gì là quyết rũ và thơ mộng, cuộc hành trình giữa miền Bắc cực đã trở thành 1 thực tế quá phũ phàng đối với loại đàn ông

và loại đàn bà
như họ. Mecxêđét
thôi không còn
than khó cho thân
phận đàn chó nữa,
vì quá bận vào
việc khóc than
cho thân phận
mình và cãi nhau
với chồng và em.

Cãi nhau là việc duy nhất mà họ không bao giờ thấy chán. Tình cảnh khốn khổ đã làm họ sinh ra đề cái giận. Sự cái kính tăng lên cùng 1 nhịp với nỗi khốn khổ, rồi tăng

gấp đôi, rồi vượt xa nó. Cái tính nhẫn nại diệu kỳ trên vệt đường mòn ở những con người lao động cật lực và khổ sở cùng cực nhưng vẫn giữ lời nói êm dịu và thái độ

ân cần, không thể
có được ở 2 gã
đàn ông và ả đàn
bà này. Họ chả có
tí ý niệm mơ hồ
nào về 1 sự nhẫn
nại như vậy. Họ
vắt vả và đau khổ;
bắp thịt của họ
nhức nhối, xương

cốt của họ nhưc
nhồi, và ngay cả
tim của họ cũng
nhưc nhồi; và do
đó sinh ra ăn nói
gay gắt, và những
lời lẽ khó chịu
nặng nề luôn luôn
ở đầu cửa miệng,
từ lúc bảnh mắt

cho đến tối đến.

Sác và Han
cãi lộn nhau bất
cứ khi nào có cơ
hội do Mecxêđét
gây ra. Mỗi người
đều giữ trong lòng
1 điều mặc cảm là
mình đã phải làm
quá cái phần trách

nhiệm của mình,
và không ai là
không nhắc đến
điều mặc cảm ấy
mỗi khi có dịp đề
nhắc. Thỉnh
thoảng Mecxêđét
về hòa với chồng,
thỉnh thoảng, ả lại
về hòa với em.

Kết quả là 1 cuộc
cãi lộn trong gia
đình thật là đẹp
đẽ và triền miên
không dứt. Mở
đầu bằng cuộc
tranh chấp là ai
phải chẻ vài que
củ chẳng hạn
(cuộc tranh chấp

chỉ liên quan đến
Sác và Han thôi)
thế mà chẳng mấy
chốc họ đã lôi hết
mọi người khác
trong gia đình ra
mà xía xói, nào
bố mẹ, nào chú
bác cô dì, anh em
họ hàng, cả người

đã chết ngóm từ
lâu. Rồi nào là
quan điểm nghệ
thuật của Han, nào
là cái thứ vỡ
tuồng xã hội mà
người anh của mẹ
y đã viết. Nhưng
vấn đề đó thì nào
có liên quan gì

đến việc chẻ vài
que củi?

Chịu chả ai
hiều được! ấy thế
mà cuộc cãi cọ
thường hay xoay
sang cái hướng
đó, cũng như hay
xay sang cái
hướng đả kích

vào những định
kiến chính trị của
Sác. Và lại còn
cái mồm lẩm lời
ngồi lê đôi mách
của bà chị của
Sác thì liệu có
liên quan gì đến
việc đốt đồng lửa
cắm trại bên bờ I

- u - con, điều đó
thì chắc chỉ có
Mecxêđét mới
hiểu rõ. Cô ả trút
hết nỗi bực dọc
trong người ra
thành bao nhiêu là
ý kiến phong phú
mọi móc vào cái
tiết mục này rồi

nhân thể lại chỉ
chiết luôn cả 1
vài nét đặt trung
khó ưa khác của
gia đình nhà
chồng. Và trong
quá trình họ cãi
vã nhau như vậy
thì lửa vẫn chưa
nhóm được, chỗ

cắm trại dở dang
chưa xong, và chó
vẫn chưa được
ăn.

Mecxêđét

mang nặng trong
lòng 1 nỗi bất
bình đặc biệt - nỗi
bất bình của giới
tính. Cô ả là con

người xinh đẹp và
uỷ mị, và trong cả
cuộc đời trước
đây đã luôn luôn
được mọi người
đôi xử lịch sự.
Nhưng sự đôi xử
hiện nay của
chồng và em thì là
đủ kiểu trừ phép

lịch sự ra. Cái
thói của ả là
không bao giờ tự
lo liệu lấy được.
2 gã đàn ông quở
trách ả. Tức tồ vì
cái điều mà ả cho
là đặc quyền chủ
yếu nhất của phái
đẹp đó lại bị đưa

ra chê trách như vậy, ả bèn làm cho 2 tên đàn ông phải khốn khổ vì ả. ả chả còn thèm đếm xỉa gì đến lũ chó, và với lý do là ả đau đớn trong mình và mệt mỏi, ả khăng khăng đòi

ngồi trên xe. Cô ả
thật là xinh đẹp và
uỷ mị, nhưng cô ả
nặng đến 120 pao
- 1 tí chút trọng
tải thêm vào sau
cùng nhưng lại là
cái tí chút cường
tráng nhất cộng
vào khối nặng vào

những con vật yếu
mòn và đói lả đã
phải kéo. Cô ả
ngồi trên xe suốt
mấy ngày cho đến
khi lũ chó gục
xuống trong vòng
dây kéo và chiếc
xe trượt tuyết
đứng sững lại

không nhúc nhích
được nữa. Sác và
Han cầu xin ả
bước xuống đi bộ,
nài nỉ với ả, khẩn
khoản van lạy ả,
trong khi đó thì ả
vừa khóc lóc vừa
kể lể sự bạc ác
bất nhân của 2 gã

đàn ông, kêu cầu
thượng đế ra tay
cứu khổ cứu nạn
cho ả.

Có 1 lúc, 2 gã
đã dùng sức mạnh
bóc cô ả ra khỏi
chiếc xe trượt
tuyết. Nhưng sau
đó 2 gã không còn

bao giờ dám làm
như vậy nữa. Vì
cô ả lết 2 chân
bước lết xệt 1 lát
như đứa bé hư
hòn dỗi rồi ngồi
bệt xuống trên
đường mòn. Máy
gã đàn ông tiếp
tục đi, nhưng ả cứ

ngồi đó không
nhúc nhích. 2 gã
đi được 3 dặm,
rồi 2 gã lại phải
dỡ đồ ra khỏi xe,
trở lui lại phía ả,
rồi cũng phải
dùng đến sức
mạnh để bốc ả đặt
lên ngồi lại trên

xe trượt tuyết.

Trong tình
cảnh khốn khổ quá
độ của họ, họ đã
thành ra chai sạn
đối với nỗi đau
đớn của đàn chó.
Lý luận của Han,
mà Han đem ra
ứng dụng đối với

kẻ khác, là phải
rắn đanh lại. Y
bắt đầu đưa lý
luận ấy ra thuyết
với chị và anh rể,
nhưng không có
kết quả, y bèn
dùng dùi cui để
mang cái lý luận
ấy vào lũ chó.

Đến khu vực
trạm "Sao biển"
thì thức ăn của
chó hết nhãn. 1
người đàn bà thô
dân da đỏ già
móm mém gạ đổi
cơ họ 1 vài pao
da ngựa đông lạnh
để lấy chiếc súng

lục côn bầu bạn
của chiếc dao săn
to đeo bên của
sưòn Han. Thật là
bần cùng mà phải
dùng đến thứ da
ngựa này làm thức
ăn, vì đây là
những mảng da lột
từ những con ngựa

chết đói của
những người chăn
nuôi trâu bò cách
đây những 6
tháng. ở cái thể
đông lạnh này, nói
rằng nó giống như
những mảnh sắt
mạ thì có lẽ đúng
hơn, và khi con

chó đánh vật với
thứ da đó để nhét
được nó vào da
dày thì băng tẩn a
làm cho nó rời
thành những dải
da mảnh dai
nhách và chả có tí
chất dinh dưỡng
nào, cùng 1 đồng

lông ngắn chỉ tổ
gây kích thích và
khó tiêu hoá.

Vừa qua tất cả
mọi nỗi như vậy
Bác vừa bước
những bước lão
đảo dẫn đầu đàn
chó tiến lên phía
trước, như đi

trong 1 cơn ác
mộng. Khi nào
còn có thể kéo
được thì nó kéo.
Khi không thể nào
kéo được nữa nó
ngã quy xuống và
nằm đấy cho đến
khi ngọn roi hoặc
chiếc dùi cui tới

tập giáng xuống
đánh bật nó đứng
trở dậy. Bộ áo
lông dày đẹp của
nó không còn săn
cứng và bóng
mượt như trước
nữa. Những sợi
lông rũ xuống,
mềm ỉu rũ và kéo

lê lét, hoặc dính
bết lại từng mảng
cùng với máu khô
ở những chỗ bị
dùi cui của Han
đánh thành thương
tích. Các cơ bắp
của nó đã gầy
mòn đi thành
những thớ nhỏ như

dây thừng còn lên
nhiều nút, và
những lớp đệm
thịt dày đã tiêu đi
đâu mất, để lộ từ
từng chiếc xương
sườn cho đến cả
toàn bộ khung
xương của nó hẳn
rõ nét qua lớp da

lùng nhùng nhẩn
nhúu lại vì bên
dưới là cả 1 sự
trống rỗng. Thật
là 1 tình cảnh đau
lòng. Duy chỉ có
điều là lòng của
Bác không còn có
thể đau được nữa.
Dưới bàn tay của

lão mặc áo nịt đỏ
trước đây, điều
này đã được thử
thách rồi.

Tình trạng của
Bác như thế nào
thì tình trạng lũ
bạn nghề của nó
cũng như vậy.
Chúng đã thành

những bộ xương,
những bộ xương
biết di động. Lú
này chúng còn tất
cả 7 con, kể cả
Bác. Trong nỗi
khốn khổ cùng
cực của chúng,
chúng chả còn
cảm thấy đau đớn

gì dưới những
miếng ngoạm của
sợi dây roi hoặc
những đòn búa bở
của chiếc dùi cui.
Cái đau của đòn
giáng xuống đã
trở nên mơ hồ và
xa xăm, cũng
giống như những

thứ mà mắt chúng
thấy và tai chúng
nghe, đều có vẻ
mơ hồ và xa xăm
tất cả. Chúng chỉ
không phải là còn
sống 1 nửa, hay
còn sống 1 phần
4. Chúng chỉ còn
là những bọc

xương không hơn
không kém, trong
đó những tàn lửa
của sự sống chỉ
còn chập chờn leo
lắt. Mỗi khi dừng
lại, chúng đổ sụp
xuống trong vòng
dây kéo như
những xác chết,

và những tàn lửa
của sự sống lu mờ
đi, lụi dần, hình
như muốn tắt hẳn.
Rồi khi chiếc dù
cui hoặc ngọn roi
quật xuống, thì tàn
lửa kia lại chập
chờn yếu ớt ánh
lên trở lại, và

chúng lại lão đảo
đứng lên và loạng
choạng bước đi.

Cho đến 1
ngày kia, Bili, con
chó lành nết, gục
xuống và không
dậy nữa, Han đã
đánh đôi mắt khẩu
súng lục rồi, nên y

lấy chiếc rìu bổ
vào đầu Bili trong
khi Bili nằm gục
trong vòng dây
kéo, rồi cắt rời
cái xác ra khỏi
đai cương và kéo
nó sang 1 bên,
Bác nhìn thấy, và
lũ bạn nghề của

nó cũng nhìn thấy,
chúng biết rằng số
phạm đó sắp đến
với chúng, chỉ
trong thời gian rất
ngắn nữa thôi.
Hôm sau thì Kuna
chết. Thế là chúng
chỉ còn có 5. Jô,
đã quá nhược đi

rồi nên không còn
hiềm ác được
nữa; Paico, què
quặt và bước
khập khiễng đang
trong tình tạng
nửa mê nửa tỉnh,
và thời gian tỉnh
không đủ lâu để
mà tìm được cách

giả vờ hòng trốn
việc; còn Xônlếch
lão chột mặt, vẫn
rất mực trung
thành với công
việc lao khổ trên
vệt đường mòn,
nay buồn rầu ủ ê
vì lão còn quá ít
sức lực để kéo;

Tích, mùa đông
vừa qua không
phải đi xa như
bạn kia, nhưng
nay lại bị kiệt
sức, tiêu tụy hơn
bởi vì nó non nớt,
thiếu kinh nghiệm
hơn cả; và Bắc,
vẫn dẫn đầu đàn

chó, nhưng không
còn buộc được lũ
bạn phải tuân theo
kỷ luật, hoặc
không còn cố gắng
đề ép buộc chúng
vào khuôn phép
nữa; có đến 1 nửa
thời gian dọc
đường đôi mắt

Bác mừ đi vì quá suy nhược, nó chỉ còn có thể cố gắng dỗi theo cái bóng chập chờn của vệt đường mòn và dựa vào xúc giác mơ hồ dưới những bàn chân để đi cho

đúng.

Thời tiết đang
xuân, thật là tươi
đẹp, nhưng cả chó
lẫn người đều
không nhận thấy
điều đó. Cứ mỗi
ngày trôi qua, mặt
trời lại mọc sớm
hơn và lặn muộn

hơn 1 ít. Khoảng
3h sáng trời đã
rạng, và đến buổi
chiều, bóng hoàng
hôn vương vất
mãi cho đến 9h
tối. Suốt ngày dài
là ánh nắng rực
rỡ. Sự yên lặng
rùng rợn ma quái

mùa đông đã phải
lùi bước nhường
chỗ cho tiếng rì
rắc vĩ đại của
mùa xuân, sự sống
đang thức giấc
tiếng rì rào trời
dậy khắp nơi trên
mặt đất, chan
chứa niềm vui

cuộc sống. Có cất
lên từ những vật
đang hồi sinh và
chuyển động trở
lại, những vật như
đã chết và đã im
lìm bất động trong
suốt những tháng
dài đông giá. Từ
các cành liễu và

cảnh dương hoàn
điệp, bật tung ra
những chồi non
mơn mớn. Những
bụi cây và những
dây leo khoác tấm
áo mới xanh tươi.
Họ hàng nhà đế ca
hát suốt đêm, còn
ban ngày thì mọi

thứ sinh vật biết
bò, biết trườn đều
hồi hả xông ra,
tung tăng ngoài
ánh nắng. Gà gô
và chim gõ kiến
kêu vang và gõ
nhịp trong rừng.
Những bầy sóc
chuyện trò ríu rít,

chim hót líu lo, và
trên cao vang
tiếng kêu của từng
đàn ngỗng trời từ
phương Nam bay
lên thành đội hình
mũi nhọn duyên
dáng xuyên qua
khung trời.

Từ mọi lưng

đôi vẳng đến tiếng
nước róc rách,
tiếng nhạc của
những dòng suối
ẩn kín. Mọi thứ
đều thoát dần ra
khỏi băng tuyết
đang tan, vụn
mình, phát ra
tiếng nứt rạn tanh

tách. Dòng sông I
- u - con đang
ráng sức vào phá
khối băng kìm
chặt nó để được
sỏ lòng. Nó xói
mòn ở bên dưới,
ông mặt trời ăn
mòn ở bên trên.
Những lỗ hồng

hình thành, những
khe nứt há ra rồi
toạc dài, trong khi
toàn bộ từng mảng
băng mỏng tụt hẳn
xuống lòng sông.

Và ở giữa tất
cả những sự bất
tung, vùng ra, sôi
lên rộn ràng đó

của sự sống đang
thức giấc, dưới
ánh mặt trời chói
lại và trong làn
gió nhẹ thoảng
qua dịu dàng, 2 gã
đàn ông, ả đàn bà
và đàn chó loạng
choạng bước đi,
như những du

khách dẫn mình
vào cõi chết.

Với lũ chó rừ
rươi, Mecxêđét
khóc lóc và ngồi
trên xe, Han
nguyên rửa lung
tung và Sác đôi
mắt đăm chiêu
ướt át, đoàn

người và chó thất
thểu bước vào khu
cắm trại của Giôn
Thoóctơn ở cửa
sông Hoaitơ. Khi
họ dừng lại, lũ
chó đổ sập xuống
như tất cả bọn
chúng đều bị đánh
chết tơi,

Mecxêđét lau
nước mắt ngược
nhìn Giôn
Thoóctơn. Sác
ngồi xuống 1 khúc
gỗ để nghỉ. Gã
ghé mình xuống
rất chậm rãi và
cẩn thận vì toàn
thân đau nhức đến

cứng đơ lại. Han
đứng ra bắt
chuyện cùng Giôn
Thoóctơn. Giôn
Thoóctơn đang
đẽo gọt những
phát cuối cùng để
hoàn chỉnh 1 cái
cán rìu làm bằng
1 khúc cành bulô.

Anh vừa đẽo vừa
lắng nghe, trả lời,
và khi Han hỏi ý
kiến anh nêu
những lời chỉ vẽ
ngắn gọn. Anh
biết rõ cái hạng
người này, anh
vẫn góp ý nhưng
anh biết tổng đi là

họ sẽ chẳng nghe theo.

Khi anh bảo cho họ biết là họ không còn có thể liêu thân được nữa trên cái mặt băng kia vì nó đã ruồng nát bên dưới rồi, thì Han

đáp lại:

- ấy ở trên kia
người ta đã bảo
chúng tôi là đày
con đường này
đang sứt dần ra
rồi, và tốt hơn hết
là chúng tôi nên
nằm lại thôi. Họ
bảo là chúng tôi

không thể đến
được sông Hoaitơ
đâu, ấy thế mà
chúng tôi vẫn cứ
đến được đây
này!

Han nói câu
cuối cùng này với
1 cái giọng cười
khẩy đặc trưng.

- Họ nói với các ngài như vậy là nói đúng đấy - Giôn Thoóctơn trả lời - Đấy con đường có khả năng sụp hẳn xuống bất kỳ lúc nào, chỉ có những kẻ khờ dại với cái

may mắn mà
quáng của những
anh khờ, là đi qua
được mà thôi. Tôi
xin nói thẳng với
ngài, dù có được
tất cả vàng của
miền Alaxen, tôi
cũng sẽ không liều
mạng mình trên

mặt băng kia đâu.

- Bởi vì ngài
không phải là
thằng khờ chứ gì -
Han nói - Dù thế
nào đi nữa, chúng
tôi cứ tiếp tục đi
Đoxaan!

Y đuổi thẳng
ngọn roi ra:

- Đứng dậy
Bác! Ê! Đứng
dậy! Đi!

Thoóctơn tiếp
tục đẽo gọt thanh
gỗ. Anh biết
không hơi đâu đi
làm thầy thằg
dại. Tăng thêm
hoặc bớt đi vài 3

đưa ngọc trên đời
cũng chả làm biến
đổi gì được hệ
thống sắp xếp của
vạn vật.

Nhưng đàn
chó không đứng
dậy theo lệnh. Từ
lâu rồi đã chuyển
sang giai đoạn

phải dùng đến đòn
vọt mới khua
chúng dậy được.
Chiếc roi vun vút
quất xuống loang
loáng, hết chỗ này
lại chỗ nọ vùng
vãi không thương
xót. Giôn
Thoóctơn mím

chặt môi. Xôn lếch
là con chó đầu
tiên lết tới để
đứng dậy. Tích
nói theo. Sau đó
là Jô, vừa trườn
lên vừa ăng ẳng
kêu đau đớn.
Paico đau khổ vật
vã để nhồm dậy. 2

lần nó nhấc mình
lên đến nửa vò
lại ngã vật xuống,
mãi đến lần thứ 3
mới đứng lên
được. Còn Bác thì
không động đậy.
Nó nằm lặng
nguyên chỗ nó đã
gục xuống. Ngọn

dây roi ngoạm
vào thân nó hết
miếng này đến
miếng khác nhưng
nó không kêu rên
mà cũng không vật
vã. Nhiều lần
Thoócơn quay
ngoắt sang định
lên tiếng, nhưng

anh lại thôi. Nước mắt anh ứa ra cay cay trong mắt, và trong khi ngọn roi cứ tiếp tục vụt xuống tới tấp, anh đứng dậy và đi đi lại lại bồn chồn, lưỡng lự.

Đây là lần đầu

tiên Bắc không
tuân theo ý chủ,
chỉ riêng điều này
thôi đã đủ làm
cho Han giận điên
tiết lên rồi. Han
bỏ chiếc roi,
chuyển sang dùng
chiếc dùi cui theo
lệ thường. Dưới

cơn mưa xối xả
của những đòn
nặng chùy hơn
đang giáng xuống
thân nó, Bắc vẫn
không chịu nhúc
nhích. Giống như
lũ bạn nghề của
nó, nó có thể có
đủ sức để đứng

dậy được, thế
nhưng không
giống như bọn
chúng, nó quyết
định không đứng
dậy. Nó lờ mờ
cảm thấy là cái
kết cục bi thảm
sắp xảy đến. Cảm
giác ấy đã rộ lên

mạnh mẽ bên
trong nó khi nó
kéo chiếc xe đi
vào bờ, và cứ ám
ảnh nó mãi không
thôi. Suốt ngày nó
đã cảm thấy dưới
bên chân nó là
băng chỉ còn 1
lớp mỏng, ruồng

nát bên dưới, từ
sự cảm thụ đó, chỉ
trong tầm tay nữa
thôi, ở ngay trên
khoảng băng
trước mặt kia, nơi
chủ nó đang cố
thúc nó phải bước
tới. Nó quyết
không chịu động

đây. Nó đã chịu
đau đớn quá rồi,
đã suy nhược quá
mức rồi nên
những đòn đánh
xuống không còn
gây đau đớn vì
lắm nữa. Và vì
những đòn ấy cứ
tiếp tục giáng

xuông mình nó,
tàn lửa của sự
sống bên trong nó
lung linh chập
chờn và mờ dần,
gần như muốn tắt
ngấm. Nó cảm
thấy thân thể nó tê
liệt đi 1 cách lạ
thường. Dường

như là từ 1
khoảng cách xa
xăm nào đó, nó
nhận biết là nó
đang bị đánh.
Những cảm giác
đau đớn cuối cùng
dần dần tách rời
ra khỏi nó. Nó
không còn cảm

thấy gì nữa mặc dù nó còn nghe được rất lơ mơ tiếng quật của chiếc dùi cui vào thân thể nó. Nhưng phải đâu là thân thể của nó nữa? Hình như cái vật bị đánh ở mãi

tận nơi nào xa lắc.

Thế rồi, đột nhiên, không 1 dấu hiệu báo trước gào lên 1 tiếng lạc giọng nghe như tiếng rú của loài thú. Giôn Thoóctơn đâm bổ vào con người

đang vung chiếc
dùi cui. Han bị
hất bật nhào về
phía sau, như bị 1
thân cây đồ quật
ngã. Mecxêđét
thét lên 1 tiếng
thất thanh. Sác
nhìn sững sốt, lau
vội đôi mắt ướt

nhoà nhưng cả
người cứng đờ
không đứng dậy
được.

Giôn

Thoóctơn đứng
sát bên mình Bắc,
gắg sức để tự
kiềm chế, cơn
giận làm anh run,

không thốt được
ra lời.

Cuối cùng,
anh nói lên được
bằng 1 giọng tắc
nghẹn:

- Nếu mày còn
đánh con chó này
nữa, tao sẽ giết
mày.

- Chó của tao,
tao đánh - Han
vừa đập vừa tiến
lại bàn tay quẹt
vết máu ngang
mồm - Cút đi cho
rảnh mắt tao, nếu
không thì tao cho
mày 1 trận. Tao
đang cần đi

Đoxân.

Thoóctơn
đứng chẵn giữa
hắh và Bắc không
tỏ ra ý gì chịu
tránh ra cả. Han
rút phắh con dao
sắh dài của hắh
sựt sựt trong cơn
điên loạn buông

thả. Thoóctơn dùng chiếc cán rìu gõ vào những khớp ngón tay của Han, thế là con dao rơi xuống đất. Khi hấn xoay sang định nhật, anh lại đánh vào khớp ngón tay của hấn

lần nữa. Rồi anh cúi xuống, tự mình nhặt con dao lên, và cắt 2 nhát đứt phăng các dây thừng trên mình Bắc.

Máu hấu đá của Han đã nguội ngắt. Và lại, chi

của hặ́n đạ̉ lặ́n
vào túm lặ́y hặ́n,
vướng hết cả 2
bàn tay, hay nói
đúng hơn là cả 2
cánh tay của hặ́n;
hơn nữa Bác cũng
đã gần như chết
hặ́n, chả còn có
tác dụng gì cho

việc kéo xe. Vài phút sau, đoàn người và chó rút ra khỏi bờ đi xuống dòng sông. Bác nghe tiếng chúng ra đi, ngẩng đầu lên nhìn theo. Paico dẫn dậu, Xônlếch ở vị trí

sát trước chiếc xe
trượt, ở quãng
giữa là Jô và
Tích. Chúng đang
bước khập khiễng,
lảo đảo.
Mecxêđét ngồi
trên chiếc xe chở
nặng. Han giữ cần
lái, còn Sác thì

lập cập nổi theo,
lúc lúc lại vấp ở
phía sau.

Trong khi Bắc
đôi theo chúng,
Thoóctơn quỳ
xuống bên Bắc và
đưa đôi bàn tay
thô ráp nhưng âu
yếm của anh dò

dẫn tìm xem có
chỗ xương nào bị
gãy không. Anh
không phát hiện
thấy gì khác ngoài
nhiều thương tích
bầm tím và 1 tình
trạng đói ăn suy
nhược khủng
khiếp. Trong khi

anh đang lúi húi
thì chiếc xe trượt
đã đi ra được
khoảng 1 phần 4
dặm. Anh cùng
Bác nhìn theo
chiếc xe đang
trườn tới trên mặt
băng. Bỗng nhiên,
họ thấy đuôi xe

gục xuống, như tụt
vào 1 chỗ lún, và
chiếc cần lái bật
tung lên trời, kéo
theo cả Han đang
búi chặt lấy nó.
Tiếng kêu thét của
Mecxêđét vẳng
đến tai họ. Họ
nhìn thấy Sác

quay ngoắt lại và
cố dần thêm 1
bước để chạy trở
lui, rồi thì toàn bộ
cả 1 mảng bằng
lớn tụt hẳn xuống,
lũ chó và người
biến mất. Tất cả
chả còn gì, chỉ
còn nhìn thấy 1

cái hồ to há hoác.
Đáy con đường đã
sụp xuống.

Giôn

Thoóctơn và Bắc
nhìn nhau.

- Tội nghiệp!

Cái con quỷ đáng
thương này! -

Giôn Thoóctơn

lên tiếng, và Bắc
liếm tay anh.

Cái khôn ranh
của nó là cái khôn
ranh của loài sói,
1 thứ khôn ranh
man rợ; cái thông
minh của nó là cái
thông minh của
nòi chó chăn cừu

kết hợp với cái
thông minh của
nòi Xanh Bécna;
và tất cả những
cái đó cộng với
kinh nghiệm đã
thu lượm được
trong trường đời
hung bạo nhất, đã
biến nó thành 1

sinh vật cũng ghê
gớm như bất kỳ
thứ sinh vật nào
lang thang giữa
nơi hoang dã. Là
1 nòi ăn thịt, ngày
ngày sống bằng
thịt ăn sống nuốt
tươi ngay khi săn
bắt được, Bắc

đang trong thời kỳ
phát triển rực rỡ
nhất, ở ngọn triêu
cao của cuộc đời
mình, tràn trề sức
mạnh và khí thế.
Mỗi khi Giôn
Thoóctơn lướt
bàn tay vuốt ve
dọc sống lưng nó,

thì từng sợi lông
đã tích đầy từ
điện bị chạm vào
liền phóng điện
phát ra những
tiếng tanh tách
nhỏ theo bàn tay
vuốt tới. Mỗi 1 bộ
phận, từ bộ não
đến cơ thể, từ mô

thần kinh đến thớ
thịt, đều được làm
cho thích ứng với
độ nhạy bén cao
nhất; và giữa tất
cả các bộ phận ấy,
có 1 sự cân bằng
và điều chỉnh cho
ăn ý đến mức
hoàn hảo. Khi bắt

gặp 1 cảnh tượng,
tiếng động hoặc
sự việc gì đòi hỏi
phải phản ứng, nó
lập tức phản ứng
nhau như chớp.
Để chống lại 1
cuộc tấn công
hoặc để tấn công,
1 con chó étkimô

bật nhảy nhanh là
thế, vậy mà Bác
còn bật nhảy
nhanh gấp đôi.
Thời gian để nó
nhìn thấy 1 chuyển
động hoặc để
nghe thấy 1 tiếng
gì đó, rồi phản
ứng, tất cả chỉ

trong chớp mắt,
còn ngắn hơn cả
thời gian cần thiết
cho bất kỳ con
chó nào khác để
cho kịp nhìn thấy
hoặc nghe thấy.
Nó vừa nhận thức,
vừa quyết định,
vừa phản ứng

cùng 1 lúc. Thực ra thì 3 hoạt động nhận thức, quyết định và phản ứng là kế tiếp nhau; thế nhưng khoảng cách thời gian giữa các việc ấy đều vô cùng ngắn ngủi nên có vẻ

như 3 việc diễn ra
đồng thời. Các
bắp thịt của nó
thừa ứ sinh lực,
sẵn sàng bật nảy
lao vào hành
động, nhạy như
những lò xo thép.
Sự sống trào dâng
trong mình nó như

1 ngọn triều tung
bùng, hân hoan,
sôi sục, dâng lên
mãi đến mức
tưởng chừng như
có thể làm nó vỡ
tung ra từng mảnh
trong trạng thái
ngây ngất thoát
bung ra khỏi bản

thân mình, để
dòng sinh lực kia
tuôn trào tràn trề
hào phóng ra khắp
mọi ngõ của cõi
đời.

-Chưa bao giờ
có 1 con chó như
nó! - 1 hôm Giôn
Thoóctơn đã phải

thốt lên như vậy,
trong khi anh cùng
các bạn phường
đổi theo Bắc đang
bước ra khỏi khu
trại.

-Khi ông Tạo
đúc ra nó thì cái
khuôn bị vỡ - Piti
tiếp lời.

-Ôi lạy Chúa!
Tôi cũng nghĩ như
các anh vậy đó -
Hendơ xác nhận.

Họ nhìn thấy
nó bước ra khỏi
khu trại, nhưng họ
không nhìn thấy
sự biến đổi đột
ngột và ghê gớm

đã diễn ra ngay
khi nó vừa khuất
trong màn bí mật
của núi rừng. Đến
nơi đó là nó
không bước ra
nữa. Ngay tức
khắc nó biến
thành 1 vật của
hoang dã, len lén

luôn tới nhẹ
nhàng, bước chân
êm như mèo, trở
thành 1 cái bóng
đen thấp thoáng
lướt qua, khi ẩn
khi hiện giữa
những bóng đen
khác. Nó biết
cách lợi dụng mọi

vật che khuất,
trườn sát bụng
xuống đất như con
rắn, và cũng như
con rắn, nó biết
cách xuất kỳ bất ý
bật nhảy vọt lên
tấn công. Nó có
thể lôi cổ 1 chú
gà gô từ trong tổ

ra, giết chết 1 con
thỏ đang ngủ, và
chộp gọn giữa
lưng chừng không
khí những chàng
sóc chuột bé nhỏ
đang vọt lên
nhưng chỉ vì chậm
chân có 1 tích tắc
nên chưa kịp bám

được vào thân cây
leo lên chạy thoát.
Cả cá lội trong
vũng trông không
phải là quá nhanh
đôi với nó; mà hải
ly luôn be bờ đập
đập cũng không
phải là quá cảnh
giác đề phòng đến

nồi nó không tóm
được. Nó giết các
thú vật khác là để
ăn thịt, chứ không
phải để đùa giỡn;
nhưng ăn những
vật gì tự nó giết
được thì nó vẫn
thích hơn. Do vậy,
có 1 thứ tinh

ngịch ngâm ngâm
trogn hành động
của nó, và nó rất
khoái cái trò lên
tới sát nách những
chú sóc, rồi đến
khi chắc chắn là
nó chộp được
chúng ngon ơ,
chúng không tài

nào thoát được thì
nó lại tha cho
chúng, làm cho
các chú sóc hoảng
sợ hết hồn hết vía
leo tót lên ngọn
cây, chí chóc mãi.

Mùa thu đã
tới, nai sừng Bắc
Mỹ xuất hiện

nhiều hơn, chuyên
dẫn xuống phía
dưới để đón mùa
đông ở những
thung lũng thấp,
nơi khí hậu đỡ
khắc nghiệt hơn.
Bác đã hạ được 1
con nai choai lạc
đàn. Nhưng nó lại

hết sức thèm
muốn những con
mồi to hơn và ghê
gớm hơn, và 1
hôm nó đã bắt gặp
được 1 con đúng
như nó mong ước
tại đường phân
thủy ở đầu ngọn
suối. 1 đàn 20 con

nai sừng đã từ
vùng đất có nhiều
cây to và khe suối
kéo sang, và chúa
tể đầu đàn là 1 gã
nai đực to lớn. Gã
này đang trong
cơn thịnh nộ dữ
tợn, và với thân
hình sừng sững

đứng cao hơn sáu bộ, gã quả là 1 đôi thủ ghê gớm mà Bắc có thể mơ ước. Gã nai được hất tới đảo lui bộ sừng to lớn xoè thành hình chân vịt, chĩa ra 14 mũi và dang rộng đến

7 bộ từ mút bên này sang mút bên kia. Khi nhìn thấy Bắc, đôi mắt ti hí của gã rục lên 1 ánh lửa ác độc và quyết liệt; và gã rống lên giận dữ.

ở 1 bên thân của gã, ngay phía

trước sườn, thò ra đoạn đuôi của 1 mũi tên cắm lông chim, thì ra chính vì cái này mà gã sinh ra điên giận đến như vậy.

Được sự dắt dẫn của cái bản năng truyền lại từ

những ngày săn
bắt trong thế giới
nguyên thủy xa
xưa, Bác tìm cách
tách con nai đực
kia ra khỏi đàn.
Đó không phải là
việc dễ. Bác vừa
sủa vừa nhảy nhót
quanh quần trước

mặt gã nai đực,
vừa vẩy ngoài tầm
của bộ sừng to
lớn và bộ móng
loe kinh khủng chỉ
cần bổ cho nó 1
đòn thôi là đủ làm
nó đi đứt. Không
thể nào đứt ra
khỏi cái vật tai

tác nguy hiểm có
răng nanh kia để
mà tiếp tục đi, gã
nai đực nổi những
cơn điên giận đến
cực điểm. Những
lúc nổi điên lên,
gã lao vào tấn
công Bắc, nhưng
Bắc láu cá rút lui,

dù gã leo theo
bằng cách giả vờ
làm ra vẻ như
không thể nào
chạy thoát nổi.
Nhưng mỗi khi gã
nai vì vậy mà tách
ra xa khỏi đàn, thì
lại có 2 3 con nai
đực khác trẻ hơn

quay lui xông vào
tấn công Bắc,
giúp cho gã nai
đực bị thương có
thể trở lại theo
đàn.

Có 1 thứ tính
kiên nhẫn của
hoang dã - rất bền
bỉ không biết mệt

mỏi, gan lì như
chính bản thân sự
sống vậy - thứ
tính kiên nhẫn đã
giữ cho con vật
chờ mỗi im phăng
phắc từ giờ này
sang giờ khác như
trong thời gian vô
tận: con nhện giũa

cái mạng tơ, con
rắn trong tư thế
cuộn vòng, con
báo tại nơi mai
phục; cái thứ kiên
nhẫn này là thuộc
tính của sự sống
khi sự sống sẵn
bắt 1 sự sống
khác làm thức ăn

cho mình; và thứ
kiên nhẫn này
cũng là thuộc tính
của Bắc khi Bắc
bám riết bên sườn
đàn nai, cản trở
làm chậm cuộc
hành quân của
chúng, chọc tức
những con nai đực

trẻ, quấy rày
những con nai cái
với lũ nai choai
lẽo đẽo theo sau,
và làm cho gã nai
đực bị thương kia
phát điên lên
trong cơn thịnh nộ
bất lực. Trong
suốt nửa ngày

trời, sự việc cứ
thể tiếp diễn, Bắc
tăng cường độ của
mình lên gấp bội,
tấn công từ mọi
phía, vây bọc lấy
đàn nai trong 1
cơn lốc đe dọa,
tìm cách tách nạn
nhân của nó ra

khỏi đàn mỗi khi
gã vừa kịp trở lại
nhập bọn với lũ
nai đàn, làm hao
kiệt dần sự kiên
nhẫn của những
sinh vật bị săn
vốn không bền bỉ
được bằng sự
kiên nhẫn của

những sinh vật đi
săn.

Ngày tàn dần
và ông mặt trời tụt
xuống nơi yên
nghỉ của mình
phía chân trời Tây
Bắc (mấy hôm
nay bóng tôi đã
lại quay về nơi

đây, và đêm mùa
thu kéo dài 6
tiếng). Những
chàng nai đực trẻ
mỗi lúc 1 miễn
cưỡng hơn trong
việc quay lui hỗ
trợ cho gã nai đầu
đàn bị vây hãm.
Mùa đông đang

lan xuống dần,
thúc chúng mau
chân đi tới những
rẻo đất thấp hơn,
và lại chúng thấy
hình như chúng
không bao giờ có
thể tổng khứ đi
được cái sinh vật
không hề biết mệt

mới kia đang tìm
chân chúng lại.
Hơn nữa không
phải là tính mệnh
của cả đàn hay
tính mệnh của lũ
nai đực trẻ bị đe
doạ, mà chỉ có 1
thành viên của
đàn bị đòi nộp

mạng, điều đó
không đáng quan
tâm bằng chính
cái mạng của
chúng, và thế là
cuối cùng chúng
bằng lòng nộp
món tiền mãi lộ
ấy.

Khi bóng

hoàng hôn trùm
xuống, gã nai đực
già đứng lặng, đầu
cúi thấp, đưa mắt
dõi theo những
bạn cùng đàn -
những nàng nai
cái mà gã đã thân
thuộc, những bé
nai con mà gã đã

sinh ra, những
chàng nai trẻ mà
gã đã thống lĩnh -
trong khi chúng
lóng ngóng bước
gấp trong ánh
chiều đang mờ
dần. Gã không thể
chạy theo bởi vì
trước mũi gã cái

môi đe dọa khủng
khiếp có răng
nanh không
thương xót kia
vẫn cứ nhảy nhót,
không chịu buông
tha gã. Gã nặng
đến hơn 600 ký,
gã đã sống 1 cuộc
đời dài và dững

mãnh, đầy chiến
đấu và vật lộn, thế
mà cuối cùng gã
lại đối mặt với
cái chết nơi hàm
răng của 1 sinh
vật mà cái đầu
vượt chưa quá
khủy đầu gối to
lớn của gã.

Từ lúc đó,
suốt đêm suốt
ngày, Bắc không
bao giờ rời khỏi
con mồi của mình,
không bao giờ cho
nó 1 giây phút nào
nghỉ ngơi, không
bao giờ để cho nó
gặm được tí lá

cây nào hoặc tí
chồi non nào của
những cây bulô và
liều mới mọc.
Bác cũng không
đề cho gã nai bị
thương có 1 cơ
hội nào để làm
dị cơn khát cháy
họng. Trong tình

cảnh tuyệt vọng,
gã nai thường đột
nhiên vùng chạy
những thoi dài.
Những lúc ấy Bắc
không tìm cách
chặn gã lại, mà cứ
ung dung chạy
những bước dài
nhún nhảy nhịp

nhàng bám sát gót
gã, hài lòng với
kiểu chơi cái trò
ấy, rồi khi gã nai
đứng lạng thì nó
nằm xuống nghỉ,
khi gã cố gắng tìm
cách để ăn hoặ
uống thì nó tấn
công gã ác liệt.

Cái đầu to
tương mỗi lúc 1
gục xuống thấp
hơn dưới bộ ngực
đồ sộ, và bước
chạy lóng ngóng
mỗi lúc 1 yếu dần
đi. Gã đã phải
đứng lặng hồi lâu,
mũi chúc xuống

đất, đôi tai chán
nản cụp xuống ủ
rũ; và Bắc nhờ đó
có thêm thời gian
để bản thân mình
kiếm nước uống
và nghỉ xả hơi.
Giữa những lúc
này, trong khi nằm
thở hỏn hển, chiếc

lưỡi đỏ tươi thè
dài và đôi mắt
đan chặt vào con
nai đực to lớn,
Bác bỗng cảm
thấy hình như có 1
sự thay đổi nào
đó đang diễn ra
trên bộ mặt của
mọi vật. Nó cảm

thụ được 1 sự xáo
động mới lạ
truyền lan qua
miền này. Trong
thời gian lũ nai
sừng kéo đến nơi
đây, có những loài
khác của sự sống
cũng đang kéo
đến. Cả rừng cây,

khe suối, và cả không khí nữa, hình như đều đang phập phồng vì sự có mặt của những loài đó. Bác hoàn toàn tin vào các tín hiệu mạch lạc b o rằng những loài đó đã xuất hiện,

không phải bằng
mắt nhìn, hay tai
nghe, hay mũi
ngửi mà bằng 1
thứ giác quan
khác tinh tế hơn.
Quả là nó chẳng
nghe thấy gì,
chẳng nhìn thấy
gì, thế nhưng nó

vẫn nhận ra là
miền đất này có
cái gì khang khác,
có những vật lạ
đang hoạt động và
đang đi lòng khắp
nẻo; và nó quyết
định sẽ tìm hiểu
xem sao sau khi
kết thúc cái việc

đang làm dở.

Cuối cùng, đến hết ngày thứ 4, nó hạ được con nai to lớn đồ gục. Suốt 1 ngày và 1 đêm, nó ở lại đó bên con mồi nó đã giết được, ăn thịt nai rồi ngủ, quanh

đi quân lại tại
chỗ. Thế rồi, sau
khi đã được nghỉ
ngơi, tỉnh táo
khoan khoái và
sung sức, nó quay
đầu trở về khu trại
với Giôn
Thoóctơn. Nó sải
chân, nhảy những

bước dài nhịp
nhàng thoải mái,
cứ thế chạy miết
từ giờ này sang
giờ khác, không
bao giờ phải lúng
túng tìm lối đi
giữa tầng tầng lớp
lớp rồi rắm phức
tạp của núi rừng,

nhằm thẳng hướng
về trại qua mọi
miền đất lạ, à xác
định phương
hướng với 1 sự
tin chắc chính xác
đáng để cho con
người và chiếc
kim nam châm của
mình phải lấy làm

hồ thẹn.

Càng đi tới,
Bác mỗi lúc 1
nhận thấy rõ hơn
sự xáo động mới
lạ trong miền này.
Khắp nơi đang có
1 sự sống nào đó
khác với sự sống
đã từng có ở đây

trong suốt mùa hè qua. Không còn chỉ là tin vào sự kiện đó qua 1 sự cảm thụ tinh tế và huyền bí nữa. Kìa lũ chim chóc đang bàn tán về điều đó, những chú sóc đang kháo nhau

xôn xao và cả làn
gió nhẹ nữa cũng
đang thì thảo
mách bảo. Đã
mấy lần Bác dừng
lại, hít những hơi
dài giữa luồng
không khí tươi
mát buổi sáng, và
đọc thấy 1 tín hiệu

truyền đến khiến
nó càng vọt tới
gấp bước nhanh
hơn. Trong lòng
nó nặng trĩu 1 cảm
giác là có 1 mối
tai hoạ sắp xảy ra;
và khi nó vượt
qua đường phân
nước cuối cùng

rồi tụt xuống
khoảng thung lũng
dẫn về phía khu
trại, nó tiến tới 1
cách thận trọng
hơn.

Cách khu trại
3 dặm, nó chợt
thấy 1 lối mòn
mới, khiến cho

lông cồ nó cuộn
lên như sóng và
dựng ngược. Cái
lôi mòn ấy dẫn
thẳng tới phía trại,
tới phía Giôn
Thoóctơn, Bắc
hồi hả chạy, vừa
phóng nhanh vừa
lén lút giấu mình,

mọi dây thần kinh
căng thẳng, cảnh
giác chú ý đến vô
vạn chi tiết đang
thuật lại 1 câu
chuyện - gần như
đến lúc kết thúc.
Giác quan của
mũi nó tường
thuật cho nó 1

bước đi qua của
cái sự sống mới
lạ mà nó đang
bám đuôi theo sát
gót. Nó để ý thấy
sự im lặng đầy ý
nghĩa của núi
rừng. Cuộc sống
của chim chóc đã
vắng teo. Những

chú sóc đã lần
trốn đi đâu cả. Nó
chỉ thấy có mỗi 1
chú - 1 chú sóc
xám mượt mà,
nằm bẹp gí dán
mình vào 1 cành
cây khô cũng màu
xám, trông chú
như là 1 phần của

cành cây ấy, như 1
cái bấu gổ nõ
lên trên thân gổ.

Trong khi Bắc
lướt tới âm thầm
như 1 cái bóng
mũ nó bỗng nhiên
bị giật mạnh sang
1 bên như thể có 1
lực thực sự nào

đó đã chộp lấy và kéo sang. Nó vội bám theo cái mùi mà nó vừa đánh hơi thấy, lần vào 1 bụi rậm và nhìn thấy Ních. Ních đã chết sau khi lết được vào đó, xác nằm nghiêng, 1

mũi tên xuyên qua
thò cả đầu và
đoạn đuôi cắm
lôgn chim ra 2
bên mình nó.

Chạy thêm độ
được khoảng 100
mã, Bác bắt gặp 1
trong những con
chó kéo xe mà

Thoóctơn đã mua ở Đoxân. Con chó này đang vật vã trong cơn giãy chết ngay trên vệt đường mòn. Bác chạy vòng qua bên nó không dừng lại. Từ phía khu trại vắng đến

tiếng lao xao của
nhiều giọng
người, khi trầm
khi bổng trong 1
điệu hát đều đều ê
a. Trườn lên phía
trước đến rìa bãi
trống, Bác chợt
thấy Hendor nằm
sấp mặt xuống

đất, trên mình tua
tua những mũi tên
trông như con
chim. Ngay lập
tức, Bắc đảo mất
về phía vồn có
chiếc lán làm
bằng cành bách,
và thốt nhìn thấy 1
cảnh tượng khiến

cho lông trên cổ
và vai nó bật
thẳng lên dựng
đứng. 1 cơn điên
giận không thể nén
nổi bùng lên trong
đầu nó. Nó gầm
lên 1 tiếng hung
tợn và khùng
khiếp, mà bản

thân không hay
biết là mình đã để
bật ra tiếng gầm
như vậy. Đây là
lần cuối cùng
trong đời nó Bắc
đã để cho xúc
cảm lấn lút mất
khôn ranh và lý
trí. Chính vì lòng

thương yêu nồng
cháy của nó đối
với Giôn
Thoátơn nên nó
không tự chủ nổi.

Bọn người da
đỏ thuộc bộ tộc
Yhét được nhảy
múa quanh đồng
đỏ nát của chiếc

làn làm bằng cành
bách bõng nghe 1
tiêng rông ghê rợn
và nhìn thấy 1 con
vật đâm bổ vào
chúng, 1 loại thú
vật chúng chưa
từng nhìn thấy bao
giờ. Đó là Bắc, 1
luồng bão tố giận

dữ biểu hiện thành
sự sống, lao mình
vào chúng trong 1
cơn cuồng loạn
chỉ quyết huỷ diệt.
Nó nhảy xổ vào 1
tên mà nó thấy là
nổi bật nhất (đó
chính là thủ lĩnh
của đám người

Yhét), cắn rách
toang cổ họng y
cho đến khi máu
ùng ục tuôn ra như
suối từ mạch máu
cổ bị xé nát. Bác
không dừng lại để
tiếp tục nhay xé
tên này, mà cứ vọt
tới, vừa phóng

qua vừa cặ́n xe,
thêm 1 buớc nữa
là xé rạch toan
họng thêm 1 tên
thứ 2. Không có
gì chộ́ng lại đượ̣c
nó. Nó cứ thể
nhào lộn ngay
giữa bọn chúng,
cặ́n toạc, xé nát,

huỷ diệt, chuyên
động vùn vụt,
khủng khiếp, bất
chấp những mũi
tên mà chúng bắt
loạn xạ vào nó.
Thực tế là vì
những động tác
của bác nhanh đến
mức không thể

lường được và vì
bọn người da đỏ
dồn đông lại túm
túm với nhau rồi
bờn cả lên, nên
những mũi tên
chúng phóng ra
đều bắn cả vào
người nhau; và 1
ngọn giáo trong

tay 1 gã trai trẻ
nhắm phóng vào
Bác, trong khi
Bác đang lao giữa
không trung lại
cắm phập vào
ngực 1 tên khác,
mũi giao đâm
mạnh đến nỗi nó
xuyên hẳn qua

thời ra sau lưng
tên này. Thế là
bọn người Yhét rú
lên khiếp đảm,
kinh hoàng tháo
chạy vào rùn, vừa
chạy vừa kêu âm
lên là Hung Thần
hiện hình.

Và quả thực

Bác là quý dữ
hiện thân, điên
giận bám sát gót
chúng và quật ngã
chúng như quật
ngã hươu nai
trong khi chúng
chạy bán sống bán
chết qua giữa
rừng cây. Thậ là 1

ngày thảm khóc
đôi với bọn người
Yhét. Chúng bỏ
chạy tan tác ra
khắp nơi trong
miền, mãi đến 1
tuần sau bọn sống
sót mới tập hợp
lại được trong 1
thung lũng thấp

hơn và điếm xem
ai còn ai mất. Còn
Bác, sau khi truy
đuổi đến chán chê
mệt mỏi, nó quay
trở về khu trại
tiêu điều hoang
vắng. Nó tìm thấy
xác Pti bị giết
ngay trong giây

phút bất ngờ đầu tiên giữa lúc anh còn nằm trong chăn. Dấu vết của cuộc vật lộn tuyệt vọng của Thoóctơn còn in rành rành trên mặt đất, và Bắc đánh hơi theo từng chi

tiết của cuộc vật
lộn ấy cho đến tận
mép 1 cái nơ sâu.
Ven bờ ao là xác
của Xkít, đầu và 2
chân trước chúi
ngập trong nước
trung thành với
chủ cho đến phút
cuối cùng. Chính

trong cái ao này
đây, làn nước lầy
bùn và vẩn đục vì
đất gột ra từ các
máng đãi vàng
chắc chắn đang
che kín cái mà nó
chứa đựng, và
chính nó đang
chứa đựng Giôn

Thoáctơn không sai. Bởi vì Bác đánh hơi theo vết của anh đến tận mặt nước này, và đến đây là hết, không còn 1 dấu vết nào từ đây đi chỗ khác nữa.

Suốt ngày Bác

ủ ê thẫ thờ bên
bờ ao hoặc bồn
chôn đi lang thang
quanh quần giữa
khu trại. Cái chết,
1 sự ngừng cử
động, 1 sự mất đi
khỏi cuộc sống
của vật đang sống,
Bác biết như vậy,

và Bắc biết là
Giôn Thoóctơn đã
chết. Cái chết đó
để lại 1 nỗi trông
trái lớn trong lòng
nó, phần nào
giống như cơn
đói, nhưng là 1
nỗi trông trái gây
đau đớn, đau đớn

mãi, mà thức ăn
nuốt vào bao
nhiều cũng không
lấp kín được. Đôi
lúc, khi nó đứng
lại lặng ngẫm
những xác chết
của bọn người
Yhét, nó quên
được nỗi đau đớn

đi; những lúc ấy
nó cảm thấy 1
niềm tự hào lớn
về bản thân mình -
lớn hơn bất kỳ
niềm tự hào nào
mà nó đã từng
cảm thấy. Xưa
nay, nó đã giết
chết con người,

loại con thịt cao
quý hơn tất cả, và
nó đã giết được
mặc dầu có luật
của dùi cui và
răng nanh. Nó tò
mò ít hít các xác
chết. Chúng chết
sao mà dễ dàng
thế! Giết 1 con

chó étkimô còn
khó hơn giết
chúng. Chúng
chẳng xứng là đối
thủ của Bắc tí nào
cả, nếu không có
những mũi tên
ngọn giáo, dùi cui
của chúng. Từ nay
trở đi nó sẽ không

sợ gì chúng nữa,
trừ khi chúng cầm
trong tay những
mũi tên, những
ngọn giáo, những
dùi cui.

Màn đêm
buông xuống, 1
mặt trăng tròn
vành vạch nhô

cao vượt khỏi
vòm cây lên giữa
bầu trời, ánh trăng
trải dần xuống cho
đến khi mặt đất
chan hoà 1 ánh
bạc ma quái. Cùng
với bóng đêm vừa
đến, trong khi
quanh quần thân

thờ đau buồn cạnh
bờ ao, Bắc bỗng
nhận thấy 1 thứ
xáo động khác của
sự sống mới lạ
trong rừng, khác
với sự xáo động
của bọn người
Yhét. Nó đứng
dậy, lắng nghe và

đánh hơi. Từ xa
văng vẳng vọng
lại 1 tiếng kêu
lạnh lạnh, rồi 1
loạt tiếng kêu
cũng lạnh lạnh
như vậy đồng
thanh nổi theo.
Trong giây lát,
những tiếng kêu

đó dần dần gần lại
và to lên. 1 lần
nữa, Bác lại nhận
ra ngay, đó là
những tiếng mà
Bác đã từng nghe
trong cái thế giới
trước kia, cái thế
giới vẫn còn dai
dẳng bám diết lấy

ký ức của nó. Nó bước ra chính giữa bãi trống và lại lắng tai nghe. Đúng rồi, chính là cái tiếng gọi ấy, cái tiếng gọi có nhiều âm tiết đang vang lên với 1 sức quyến rũ và

bức bách mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Và cũng hơn bao giờ hết, Bác sẵn sàng tuân theo tiếng gọi, Giôn Thóctơn đã chết rồi. Mỗi dây ràng buộc cuối cùng đã đứt. Con người và

những đòi hỏi của
con người không
còn giữa nó lại
được nữa.

Trên đường
săn đuổi món mỗi
sống, cùng trong
lúc bọn người
Yhét cũng đang
săn đuổi món mỗi

thịt ấy bày sới
bám theo bên
sườn đàn nai di
trú, cuối cùng đã
từ vùng đất có
nhiều cây to và
nhiều khe suối
kéo sang rồi tràn
vào thung lũng
của Bắc. Như 1

dòng nước lũ màu
ánh bạc, chúng đổ
vào bãi trồng
chan hoà ánh
trắng. Chính giữa
bãi trồng, Bắc
đứng yên lặng như
1 pho tượng, chờ
chúng đến. Chúng
kính sợ, bởi Bắc

đứng đây trông
sừng sững im lặng
quá, to lớn quá. 1
giây lát ngập
ngừng chững lại,
cho đến khi 1 con
táo tợn nhất trong
lũ sói chồm thẳng
vào Bắc. Nhanh
như chớp Bắc đón

đánh, cắn gãy cổ
đôi thú. Rồi nó lại
đứng yên như cũ,
không mảy may
cử động, con sói
bị hạ lặn lộn giãy
chết đằng sau nó.
3 con sói khác
liên tiếp dồn dập
cổ xông vào;

nhưng con này
tiếp con khác lại
phải lúi ra, máu
tuôn xối xả từ
những vết toạc ở
họng hoặc ở vai
chúng.

Thế là đủ để
kích động cả bầy
sói ồ ạt lao tới,

hỗn loạn, dồn
đống lại, lộn xộn
ngáng trở nhau vì
cả bày đều hăm
hở muốn hạ con
môi. Sự nhanh
nhẹn và lạ lùng kỳ
diệu của Bắc thật
là lợi hại cho Bắc
lúc này. Trụ vào 2

chân sau, liên tục
táp, liên tục xé, nó
đôi phó với khắp
mọi phía cùng 1
lúc, dàn ra 1 thế
trận rõ ràng là
không bị phá vỡ,
bởi nó quay lộn
và phóng giữ hết
bên này sang bên

nọ nhanh như chớp. Nhưng để ngăn không cho chúng đến phía sau nó, nó buộc phải lùi dần, xuống quá bờ ao rồi vào lòng 1 con suối, cho đến khi đứng lại sát 1

vách sỏi cao. Nó men vách sỏi dịch đến 1 cái góc vuông do những người trong đoàn của Thoóctơn đào ra trong lúc tìm vàng và trong cái góc ấy nó bám trụ lại để chống giữ,

3 phía đều được
che đỡ, chỉ còn
phải đương đầu
với phía trước.

Và nó đã
đương đầu giỏi
đến nỗi chỉ sau
nửa tiếng đồng hồ,
lũ sói phải chịu
thua lụi lại.

Những cái lưỡi
thè dài, những
chiếc nanh nhe ra
trắng nhọn đầy vẻ
hung ác dưới ánh
trắng. 1 số con
nằm xuống, ngẩng
đầu, tai vểnh về
phía trước; 1 số
con khác đứng

thẳng quan sát
Bắc; lại có những
con xuống tấp
nước uống ở dưới
ao. Bỗng 1 con
sói thân dài, gầy
guộc lông xám,
thận trọng tiếng
lên với 1 dáng bộ
thân thiện, và Bắc

nhận ra kẻ anh em
nơi hoang dã đã
cùng chạy sóng
đôi với Bắc suốt
1 đêm và 1 ngày
hôm nọ. Hấn khe
khẽ kêu ư ử, và
khi Bắc cũng ư ử
đáp lại, chúng hít
mũi nhau.

Rồi 1 con sói
già, có vẻ dữ tợn
và đầy vết sẹo
chiến đấu, bước
tới. Bắc nhếch
mép chuẩn bị lên
tiếng gầm gừ,
nhưng lại thôi, và
hít mũi với gã.
Thế là gã sói già

ngồi xuống, ghéch
mồm lên vùng
trắng, cất cao
tiếng hú dài của
loài sói. Những
con sói khác cũng
ngồi xuống và hú
theo. Bây giờ thì
tiếng gọi đến với
Bác đã rõ ràng,

với những âm sắc
không thể nào
nhảm lẫn được
Bác cũng như
chúng, ngồi xuống
và cất tiếng hú.
Dứt tiếng, Bác
bước ra khỏi cái
góc của mình. Bây
sói xúm lại quanh

nó, hít hít nó với
thái độ nửa thân
thiện, nửa dữ tợn.
Rồi những con
đâu bày cát cho
tiếng gọi bày, và
bật dậy, phóng
vào rùng. Cả bày
sói đồng thanh
kêu lên, cát bước

nhịp nhàng nối
theo sau. Và Bác
chạy theo chúng,
sóng đôi bên con
sói hoang anh em,
vừa chạy vừa cất
tiếng kêu theo.

Đến đây, câu
chuyện về Bác
đáng ra có thể kết

thúc. Năm tháng trôi qua chưa nhiều lắm thì bỗng những người Yhét nhận ra 1 sự đổi thay ở loài soi xám trong rừng cho thấy 1 số con có những đốm nâu trên đầu và mõm,

có 1 vệt lông
trắng chạy dọc
xuống giữa ức.
Nhưng có 1 điều
còn đáng chú ý
hơn, là những
người Yhét khao
nhau về 1 con
Chó Thần luôn
chạy dẫn đầu bầy

sói. Họ kinh sợ
con Chó Thần
này, vì nó khôn
ranh hơn họ, ăn
trộm các thú ở
các lán trại của họ
trong những mùa
đông khắc nghiệt,
đánh cắp những
đồ dùng của họ,

giết chết chó của họ, và coi thường cả những người thợ săn dũng cảm nhất của họ.

Chưa hết, câu chuyện còn diễn biến xấu hơn. Thợ săn có kẻ ra đi rồi không trở về trại

nữa, mà thợ săn
cũng đã có kẻ mà
bà con trong bộ
lạc tìm thấy xác
giữa rừng, họng bị
xé rách toang 1
cách thảm khốc,
và trên mặt tuyết
xung quanh các
xác chết còn hằn

những vết chân
sói to hơn bất kỳ
vết chân sói nào
mà họ đã từng
thấy. Mỗi độ thu
về, khi những
người Yhét bám
theo bước chân di
trú của đàn nai,
thì có cái thung

lũng nọ là họ
không bao giờ
dám bén mảng tới.
Và đàn bà có kẻ
đã mặt ủ mày chau
khi quanh bếp lửa
người ca truyền
miệng về sự thể
làm sao mà Hung
Thần đã chọn cái

thung lũng kia làm
nơi trú ngụ.

Tuy nhiên,
vào những ngày
hè, vẫn có 1 kẻ
đến thăm cái
thung lũng ấy
người Yhét không
hay biết. Đó là 1
gã sói to lớn,

khoắc bộ áo lông
đẹp lộng lẫy trông
gã giống mà lại
cũng không giống
tất cả những con
sói khác. Gã đi 1
mình, từ vùng đất
tươi đẹp có nhiều
cây to sang đây,
rồi chạy xuống 1

cái bãi trông giữa
rừng. Nơi đây có
1 dòng suối màu
vàng chảy ra từ
những chiếc túi da
nai đã mục nát rồi
biến hút vào lòng
đất, cỏ dài mọc
đan qua và rêu
xanh lan đầy che

kín màu vàng của nó khuất dưới ánh mặt trời, và nơi đây gã trầm ngâm đứng lặng hồi lâu, rồi rú lên 1 tiếng hú dài và thảm thiết, trước khi gã ra đi.

Nhưng không

phải bao giờ gã
cũng đi 1 mình.
Khi những đêm
đông dài kéo về
và lũ sói bám theo
mồi thịt xuống
những thung lũng
thấp, người ta có
thể nhìn thấy gã
chạy dẫn đầu bầy

dưới ánh trăng
nhọt nhạt hoặc
trong ánh bắc cực
quáng mờ ảo,
nhảy những bước
dài phi thường
vượt hẳn bạn cùng
bầy từ cổ họng to
lớn của gã phát ra
âm thanh vang dội

khi gã hát lên 1
bài ca của thế
giới hoang sơ, bài
ca của bầy sói.

*Đọc và
Download truyện*

FULL tại [dtv-
ebook.com](http://dtv-ebook.com)

[=> Xem mục lục](#)

Lời kết: Ở thời
đại mà thiết bị di
động đang dần
thay thế sách
truyện truyền
thống, hàng trăm

trang “web
truyện” được xây
dựng với tốc độ
chóng mặt. Chính
vì thế chọn lựa
được thật là khó.
Luôn cập nhật
những đầu truyện,
chương truyện
mới nhất.

- Chính vì thế
chọn lựa được
thật là khó. Luôn
cập nhật những
đầu truyện,
chương truyện
mới nhất. Xây
dựng một “vũ
đài” thỏa mãn
đam mê viết

truyện của bạn.
Chém gió, luận
bàn đã có hệ
thống diễn đàn và
Fan page. Với hệ
thống file Ebook
phong phú, đầy
đủ, bạn có thể
nhàn nhã ngồi đọc
ở bất cứ nơi đâu.

Giao diện đơn
giản, phân chia
từng mục- từng
thể loại hợp lý,
chức năng tìm
kiếm tối ưu mà
không trang web
truyện nào có
được...

- Đó là những gì

bạn cần? dtv-
ebook.com sẽ đáp
ứng tất cả. Hơn
thế nữa, dtv-
ebook.com được
xây dựng bởi
những người có
lòng đam mê nhiệt
tình với sách
truyện, đội ngũ kỹ

thuật viên hùng
hậu luôn đột phá
về ý tưởng, tự làm
mới chính mình.

-Được gọi là “
sinh sau đẻ muộn”
nhưng với tiềm
năng và sức mạnh
của mình, trong
tương lai gần,

dtv-ebook.com
chắc chắn sẽ làm
hài lòng tất cả các
bạn Hoan nghênh
bạn đến với dtv-
ebook.com!

**Mời các bạn ghé
thăm [Đào Tiểu
Vũ eBook -](#)**

[www.dtv-
ebook.com](http://www.dtv-ebook.com) để tải
thêm nhiều
eBook hơn nữa.



Growing Readers